

Trong lễ trình diện của các Tân Tổng Trưởng và Thứ Trưởng

TT Thiệu: Trọng tâm của kinh tế là phục vụ đại đa số đồng bào

SAIGON 30-11 — Tổng Thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu trong buổi lễ trình diện của các tân Tổng Trưởng và Thứ Trưởng hôm qua đã nói rằng trọng tâm của nền kinh tế mới hiện nay là phục vụ đại đa số đồng bào.

Tổng Thống cũng nói rằng "đối với đồng bào, Chính phủ đã hiểu những ưu tư của đồng bào. Chính phủ phải giải quyết các khó khăn về kinh tế cho đồng bào. Nhưng Chính phủ cũng phải có đủ thời giờ để giải quyết. Tôi tin rằng đồng bào ý thức được vấn đề khó khăn chung và cho Chính phủ thời gian cần thiết đó."

Đồng bào cũng như tôi, ai ai cũng muốn phải là một thời gian tới thiêu. Nhưng phát triển kinh tế là trường kỳ, cho nên Chính phủ cũng kêu gọi đồng bào hãy bình tĩnh để tiếp tay Chính Phủ trên con đường xây dựng đất nước".

Nói chuyện với quý vị Phó Thủ Tướng, Tổng Trưởng, và Thứ Trưởng thuộc Khối Phát triển Kinh tế Quốc Gia. Tổng

Thống cho hay vấn đề trọng yếu nhất của hiện tại là sự tồn tại của miền Nam tự do của chúng ta. Trong cuộc đương đầu với Cộng sản để tự tồn, tất cả các mặt trận đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao, kinh tế đều có tầm quan trọng như nhau. Quý vị hẳn đồng ý với tôi là chúng ta không thể xao lãng ở bất cứ một trong những mặt trận vừa kể.

Nhưng trong hiện tại, có lẽ mặt trận kinh tế tài chánh là nơi mà chúng ta phải tăng cường nhiều nỗ lực hơn nữa vì so với các mặt trận kia, đó là nơi tôi thấy còn yếu kém.

Đề san bằng khuyết điểm này cần phải có một đường hướng kinh tế

thích hợp với những đòi hỏi của hoàn cảnh, cần phải có một sự lãnh đạo kinh tế thuần nhất và sau cùng cũng cần một bộ máy kinh tế hữu hiệu. Đó là những khiếm khuyết cần phải cấp bách giải quyết. Cấp bách nhưng không thể hấp tấp vì không nên gây phương hại đến công cuộc mưu sinh của đồng bào láng nhỡng biện pháp sửa chữa cục bộ.

Theo những dữ kiện mới của tình thế, toàn bộ vấn đề cần được quan niệm lại. Tôi nghĩ là chúng ta khó có thể tiếp tục duy trì nền kinh tế hiện tại trên những nền tảng giá tạo của quá khứ. Chúng ta phải đối phó với những nan đề mới với những phương tiện eo hẹp.

Tôi muốn nói đến một nền kinh tế thực tế. Nền kinh tế đó phải phản ánh được tình trạng, khả năng của Quốc Gia. Không ru ngủ dân chúng bằng những lời hứa hẹn mà không khi nào thực hiện nổi. Cũng không đe dọa dân chúng bằng những hậu quả quá thời phùng. Tiêu thụ phải ở mức mà Quốc Gia có thể chịu đựng được. Sản xuất phải ở mức độ mở đường cho những bài toán hiện nay và làm đầu cầu cho các giải pháp tương lai.

Nền kinh tế đó phải giải quyết những khó khăn của hoàn cảnh hiện tại là đình trệ, thất nghiệp, lạm phát, xuất cảng, v.v. và thể hiện tình trạng tài nguyên có giới hạn của Quốc Gia. Phải tìm những biện pháp vừa phải không mạnh quá để gây ra bế tắc, mà cũng không nhẹ quá để gây khó khăn cho tương lai. Nói cách khác, phải thực tế nhưng tự trọng trong cung cách sống của hoàn cảnh hiện tại.

Tôi muốn nói đến một nền kinh tế công bằng.

Phải thực tế và công bằng thì nền kinh tế của chúng ta mới là nền kinh tế của toàn dân. Công bằng trong việc phân phối các phương tiện và lợi tức, công bằng trong việc tương thưởng các thành phần sản xuất và công bằng trong việc bảo vệ giới tiêu thụ.

Muốn có 1 nền kinh tế thực tế và công bằng phải đẩy mạnh sự phát triển của khu vực tư doanh. Phải để quần chúng đóng vai trò chủ động, phát huy sáng kiến, mời khai thác được đúng mức tiềm năng dồi dào của miền Nam chúng ta. Chỉ khi nào tư nhân không làm, hoặc không muốn làm, lúc đó, vì nhu cầu của Quốc Gia, Chính phủ mới tham gia vào

qua các hình thức hợp doanh hay quốc doanh. Nói tóm lại, đây là đường lối phát triển lấy tư doanh làm căn bản, nhưng tư doanh có hướng dẫn, vì quyền lợi của đa số quần chúng.

Trọng tâm của nền kinh tế mới này là phục vụ đại đa số đồng bào. Chính phủ sẽ phải dồn mọi nỗ lực để đem lại một nếp sống có thể chấp nhận được cho mọi giới. Chính phủ cũng sẽ dồn mọi nỗ lực để triệt tiêu những gì có thể làm gai mắt đồng bào trong hoàn cảnh kinh tế hiện tại. Phải như vậy, vì đó là mầm mống của những xáo trộn xã hội rất nguy hại cho mục tiêu chung của Quốc Gia.

TT Thiệu ban huấn từ cho khối Kinh Tài mới Chỉ còn kinh tài hơi yếu kém nhưng đã có lãnh đạo có khả năng

SAIGON, 30-11. — Ban huấn từ cho thành phần mới của Nội Các được Thủ Tướng Khiếu Hưng dẫn lời đình Độc Lập trình diện, TT Thiệu nói rằng : « Trong cuộc đương đầu với Cộng sản để tự Đn. tất cả các mặt trận đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao, kinh tế đều có tầm quan trọng như nhau. Nhưng trong hiện tại có lẽ mặt trận kinh tế tài chánh, so với các mặt trận kia là nơi thấy còn yếu kém. Dù vậy đã tìm được những người có khả năng, có sáng kiến phù hợp với đòi hỏi của tình thế để điều khiển mặt trận kinh tế còn yếu kém ấy.

Bản tin của cơ quan VTX thuật lại lễ trình diện thành phần mới của Nội các và lời huấn từ của TT Thiệu cho biết ngoài vấn đề Kinh tài, TT Thiệu không đề cập tới bất cứ vấn đề nào khác. Sau đây là những đoạn chính của bản tin VTX :

« Tổng Thống đã nói chuyện với quý vị Phó Thủ tướng, Tổng trưởng, và Thứ trưởng thuộc Khối Phát triển Kinh tế Quốc Gia nội dung như sau :

— Hào Quý vị đã rõ vấn đề trọng yếu nhất của hiện tại là sự tồn tại của miền Nam tự do của chúng ta. Trong cuộc đương đầu với Cộng sản để tự tồn, tất cả các mặt trận đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao, kinh tế đều có tầm quan trọng như nhau. Quý vị hẳn đồng ý với tôi là chúng ta không thể xao lãng ở bất cứ một trong những mặt trận vừa kể.

Nhưng trong hiện tại, có lẽ mặt trận kinh tế tài chánh là nơi mà chúng ta phải tăng cường nhiều nỗ lực hơn nữa vì so với các mặt trận kia đó là nơi tôi thấy còn yếu kém.

Đề san bằng khuyết điểm này cần phải có một đường hướng kinh tế thích hợp với những đòi hỏi của hoàn cảnh, cần phải có một sự lãnh đạo thuần nhất và sau cùng cần một bộ máy kinh tế hữu hiệu. Đó là những khiếm khuyết cần phải cấp bách giải quyết. Cấp bách nhưng không thể hấp tấp vì không nên gây phương hại đến công cuộc mưu sinh của đồng bào bằng những biện pháp sửa chữa cục bộ.

Theo những dữ kiện mới của tình thế, toàn bộ vấn đề được quan niệm lại. Tôi nghĩ là chúng ta khó có thể tiếp tục duy trì nền kinh tế hiện tại trên những nền tảng giả tạo của giá khur. Chúng ta phải đối phó với những nan đề mới với những phương tiện eo hẹp.

Tôi muốn nói đến một nền kinh tế thực tế. Nền kinh tế đó phải phải lãnh được tình trạng khả năng của Quốc Gia. Không ru ngủ dân chúng bằng những lời hứa hẹn mà không khi nào thực hiện nổi. Cũng không đe dọa dân chúng những hậu quả quá thối phồng. Tiêu thụ phải ở mức mà Quốc Gia có thể chịu đựng được. Sản xuất phải ở mức độ mở đường cho những bài toán hiện nay và làm đầu cầu cho các giải pháp tương lai. Nền kinh tế đó phải giải quyết những khó khăn của hoàn cảnh hiện tại là đình trệ thất nghiệp lạm phát xuất cảng vãn.. vãn. và thể hiện tình trạng tài nguyên có giới hạn của quốc gia. Phải tìm những biện pháp vừa phải không mạnh quá để gây ra bế tắc, mà cũng không nhẹ quá để gây khó khăn cho

tương lai. Nói cách khác, phải thực tế nhưng tư trọng cung cách sống của hoàn cảnh hiện tại.

TT Thiệu nói tiếp : « Qua sự tiếp xúc trong mấy tuần vừa qua, và với quan niệm mới về vấn đề kinh tế Quốc Gia mà quý vị và chúng tôi đã đồng ý, tôi tin rằng Quý vị là những người có khả năng

XEM TIẾP **B** TRANG 8

TIẾP THEO **B** TRANG 3

năng đảm nhận trọng trách điều khiển guồng máy kinh tế vì Quý Vị đã có chuẩn bị và có những sáng kiến tiến

bộ phù hợp với những đòi hỏi của tình thế. Tôi thấy đã tìm ra nơi Quý Vị những người có những tư tưởng kinh tế rất độc lập và thực tế, cho nên chúng tôi đã quyết định mời quý vị tham gia việc giải quyết các vấn đề then chốt của Quốc Gia theo một tinh thần hoàn toàn mới. Quý vị đã vui lòng nhận lãnh trách nhiệm vì ý thức được tầm quan trọng của vấn đề Quý vị đã chấp nhận hợp tác trong Chánh phủ để góp phần giải quyết vấn đề của đất nước và đồng bào ».



Biểu tượng

Hiện nay trên các tấm khiên của các đội viên xung kích, dù dẫn trần thủ tại nhiều đường phố thủ đô, thấy có sơn cờ quốc gia, nền vàng ba sọc đỏ. Thành thử mỗi người lính, đứng trong tư thế sẵn sàng, khiên che ngang trước ngực, như một cái trụ đeo băng cắm cờ ở những nơi tổ chức lễ lạc long trọng.

Quốc kỳ là lá cờ, với những màu sắc và hình thù đặc biệt, làm biểu tượng cho một quốc gia. Trong lá quốc kỳ, như thế, có đủ mọi biểu tượng thiêng liêng, như quốc hiệu, quốc hồn, quốc túy, quốc tính, quốc huy, quốc quyền, quốc thể... Ngày nay tại nhiều nước tân tiến, nhiều biểu tượng thiêng liêng đã bị tục hóa. Người lính Mỹ có thể thượng một chiếc quần lót đàn bà lên trụ cờ và làm lễ chào cờ một cách hài hước. Dù vậy ở Á Đông, những gì được coi là thiêng liêng vẫn chưa đến nỗi bị truất phế thẳng tay.

Sáng kiến sơn quốc kỳ trên những tấm khiên xung kích không hiểu đã xuất hiện từ lúc nào và không biết được quan niệm ra sao. Nhưng đáng được kể là sáng kiến độc đáo. Và dùng trong dịp này cũng lại là điềm độc đáo nữa. Thật vậy, cái khiên về mặt vật chất, là dụng cụ giúp người sử dụng giải trừ được sức mạnh của phía tấn công, ngăn chặn không cho những vật từ xa phóng lại đụng tới thân xác người núp phía sau và như thế có thêm được cái thể phòng thủ ngay ở rế tấn công. Cái khiên mà lại có sơn cờ quốc gia thì lại còn giúp thêm cho người sử dụng một sức mạnh đáng kể nữa — sức mạnh tinh thần, một chỗ núp lý tưởng. Bởi lẽ phía tấn công tuy thấy ở phía kẻ xung kích hình ảnh cụ thể của bạo lực của đàn áp, nhưng cũng thấy luôn ở đó hình ảnh thiêng liêng tượng trưng cho cái gì cao quý của cả nước — màu sắc và hình tượng quốc kỳ. Như vậy làm sao để tấn công, nhất là không thể tấn công

bằng công nghệ vật dơ, dù tất cả sức mạnh của họ chỉ là hai bàn tay không với tất cả những thứ lật vật lượm được tại chỗ. Nhược bằng phải phản ứng vì đó là cách phát biểu ý kiến duy nhất, đồng thời là cách tự vệ duy nhất, thì biết bao nhiêu vấn đề sẽ phải được đặt ra sau đó. Có lẽ cả một thiên đại luận về pháp lý, và về đạo lý, về chính trị mới có hy vọng giải quyết vấn đề quy trách. Đó chỉ mới nói về những cái khiên có sơn cờ quốc gia.

Những cái khiên có sơn cờ quốc gia được sử dụng trong những ngày qua lại gợi thêm lên nhiều ý nghĩa khác. Bởi lẽ những ngày qua là những ngày có những cuộc xung đột giữa một phía là chánh quyền và một phía là quần chúng. Nguyên nhân chính của cuộc xung đột là cuộc phê bình lãnh đạo vì lẽ tôn vong của quốc gia — cũng vì quốc gia! Phê bình thì có gì mà gay go đến thế. Ấy đó, thế mà đã nên chuyện và nên chuyện to. Bởi vì một phía thì cho rằng lãnh đạo không có sai lầm và không thể chấp nhận phê bình. Một phía thì đòi quyền phê bình, và đã phê bình. Kết quả cụ thể là: Chính phủ coi như Tổng Thống bị mạ lỵ và phải báng bèn truy tố một phần nhỏ của toàn thể những kẻ bị coi là phạm tội mạ lỵ, phỉ báng. Dĩ nhiên mỗi phía có mỗi lẽ. Một đảng thì dựa theo luật lệ đã dự bị sẵn, cho rằng «hiểu phạm thượng nhi bất hiểu tác loạn giả vị chi hữu giả», cho nên phải ra tay, để giữ vững lấy cái quyền lực đã khởi sự bị tấn công. Một đảng kia, chỉ trích những luật lệ bị coi như những «cửa ải ngày nay» trong câu nói của người xưa «cờ chi vi quan giả tương dĩ ngự bạo, kim chi vi quan giả tương dĩ vi bạo» và đành làm những điều bị luật lệ coi như phạm pháp! Và cuộc xung đột thực sự xảy ra. Đề những tấm khiên có sơn cờ được dùng như một giải pháp. Những tấm khiên sơn cờ quốc gia. Một giải pháp cho quốc sĩ, quốc nhục — lời IT Thiệu —: nạn tham nhũng, đầu mối cho mọi quốc nạn! Mà phải chi tham nhũng là quốc nạn duy nhất cho nước Việt Nam.

Trên thế giới hiện nay thiếu gì nạn tham nhũng và mỗi nước đều có cung cách (Xem tiếp trang 9)

Ý KIẾN (Tiếp theo trang 1)

giải quyết thích hợp. Trong vụ Watergate có một phần là do tham nhũng. Vụ Thủ Tướng Nhật vừa phải từ chức thực sự là một vụ tham nhũng. Đã thế kẻ phát giác chẳng phải là quốc hội, cũng chẳng phải đối lập mà là một tờ báo nhỏ — tờ Bungei Shunju. Phát giác rằng phần lớn tài sản của Thủ Tướng Tanaka (lãi 11 tỷ bạc VN) là do hành vi tham nhũng tạo nên. Nhưng chẳng phải chỉ mình Thủ Tướng Tanaka tham nhũng. Hai lãnh tụ tiền bối trong đảng Tự Do Dân Chủ là các cựu Thủ Tướng Sato và Kishi cũng đã từng bị một giáo sư Mỹ ở đại học Harvard (ô. Jerome Cohen) tố cáo có hành vi tham nhũng làm cho các chính phủ Nhật đương thời bùng bít muốn chết. Nhưng rồi mọi chuyện cũng được giải quyết thật là êm. Các vị tiền bối của ông Tanaka theo nhau ra đi êm thắm. Đó là thời kỳ kinh tế Nhật cực thịnh. Giàu hời, khó phiền. Lúc người ta đang vui bụng thì cái gì mà chẳng tha thứ được. Đến thời ông Tanaka thì khác rồi. Kinh tế Nhật bắt đầu suy thoái. Làm ăn khó, người ta đâm ra khó tính. Nhiều cuộc biểu tình lớn lao đã diễn ra. Nhưng chưa đến nỗi hỗn loạn thì Ô. Tanaka đã rút. Rút bằng lời tuyên bố chừng chặc: «những lời tố cáo ông chỉ là những sự hiểu lầm, dù vậy, nhận trách nhiệm lớn lao cả về đạo đức lẫn chính trị ông quyết định rút lui». Nghĩa là vì quyền lợi chung quốc gia mà ông riêng chịu nhục. Vì quốc gia mà chịu nhục. Bây giờ GS Cohen mới tiết lộ chuyện các Thủ tướng Kishi và Sato. Nhưng những năm trước, lúc rút lui hẳn ô. Kishi cũng đã rút lui vì quyền lợi quốc gia. Rồi ông Sato, hẳn cũng rút lui vì quyền lợi quốc gia mà rút lui, trao lại quyền lãnh đạo cho ông Tanaka. Đến nay ô. Tanaka cũng lại vì quyền lợi quốc gia. Dù sao nước Nhật đã tránh được sự xáo trộn.

Quốc Gia! hai chữ thiêng liêng. Đã là biểu tượng thiêng liêng thì ở đâu mà chẳng thiêng liêng. Dù ở trên tấm khiên. Dù ở trong diễn văn từ chức....

CHÍNH LUẬN

Quan điểm

Đại Hội Đồng LHQ và vấn đề đại diện Kampuchea

Sau một năm đình hoãn, vấn đề đại diện Kampuchea vừa được mang ra tranh luận và biểu quyết tại ĐHĐ Liên Hiệp Quốc.

Một lần nữa, phe Sihanouk lại thất bại. Kết quả cuộc đầu phiếu, chứng tỏ rằng các nước Cộng sản đứng sau lưng Sihanouk đã không lôi kéo nổi đa số các quốc gia Phi liên kết để thực hiện tham vọng. Nhưng ở đây, chúng tôi không bàn về kết quả cuộc đầu phiếu ngày 28-11, mà chỉ nhấn mạnh về hậu quả do sự việc Liên Hiệp Quốc đã đặt thành vấn đề xét lại tư cách đại diện của Chính phủ Cộng Hòa Khmer.

Việc làm này thật là nguy hiểm giữa lúc mà mọi quốc gia hiếu hòa trên thế giới chỉ muốn thấy người Kampuchea tự họ sớm dần xếp được với nhau, để chấm dứt chiến tranh. Người ta đều biết rằng sau cuộc nổi dậy của nhân dân KPC năm 1970, chính quyền của Thái Tử Sihanouk đã bị lật đổ, ông Hoàng này đã phải sống lưu vong tại Bắc Kinh, số phận chỉ còn trông cậy vào sự bảo trợ của nhà cầm quyền Trung Cộng. Trong khi đó thì Cộng sản Bắc Việt đã dùng quân đội của họ mở hẳn một cuộc chiến tranh xâm lược vào lãnh thổ KPC, chiếm cứ một vài khu rừng núi và nông thôn rồi dùng tiền bạc, vũ khí và cán bộ để giúp cho các phần tử Miền Cộng cùng đám tàn binh của Sihanouk trước kia dựng lên một thứ mặt trận giải phóng, và một thứ Chính phủ KPC lưu vong.

Nhờ có sự yểm trợ trực tiếp và tại chỗ của bộ đội Cộng sản Bắc Việt, phe phiến loạn—do Sihanouk nắm vai chủ tịch bù nhìn đã kéo dài chiến tranh trên lãnh thổ KPC từ năm 1970 đến nay. Cuộc chiến tranh mang thực

(XEM TIẾP TRANG 6)

Quan điểm (Tiếp theo)
trang 1

chất xâm lược này đã reo rắc không biết bao nhiêu điều linh, tang tóc cho người dân Kampuchea.

Nhưng phe phiến loạn có Cộng sản Bắc Việt chiến đấu sát bên cạnh, vẫn không lay chuyển nổi nền móng chế độ Cộng Hòa do Tổng thống Lon Nol lãnh đạo. Chính quyền Cộng Hòa hợp pháp KPC vẫn kiểm soát được hầu hết đất đai và dân chúng trong nước. Thủ đô Nam Vang vẫn đứng vững sau nhiều trận đại tấn công của bộ đội Cộng sản.

Tuy nhiên, không phải vì thế mà Tổng thống Lon Nol và Chính phủ của ông không muốn đi đến một sự dàn xếp với phe đối nghịch để chấm dứt cuộc đổ máu.

Trong quá khứ, Chính phủ Lon Nol đã ba lần đề nghị với phía bên kia mở cuộc thương thuyết ngừng bắn và tái lập hòa bình.

Lần sau chót, ngày 9-7-74, đích thân Tổng thống Lon Nol đã kêu gọi thương thuyết vô điều kiện. Sau lần kêu gọi này, Thủ tướng Boret còn mở nhiều chuyến công du để nhờ các quốc gia khác tiếp tay vận động thêm cho ngừng bắn và hòa bình tại KPC. Nhưng mọi thiện chí và nỗ lực vận động hòa bình của Cộng Hòa KPC đều bị đối phương bác bỏ. Được Cộng sản thúc đẩy, Sihanouk chỉ một mực đòi Mỹ phải thôi ủng hộ Cộng Hòa KPC và đòi lật đổ TT Lon Nol trước đã. Xét như vậy, đủ thấy rằng mục đích của Cộng sản tại KPC trước sau chỉ là biến quốc gia này thành một chư hầu của Hanoi và Bắc Kinh. Để đạt mục đích, Cộng sản đã trắng trợn can thiệp vào KPC bằng cả quân sự lẫn chính trị và ngoại giao, trắng trợn chà đạp lên quyền tự quyết của một dân tộc tự do, độc lập.

Đứng trước một phe phiến Cộng hiếu chiến, đầy tham vọng và ngoan cố như vậy, sự việc Liên Hiệp Quốc đặt vấn đề phủ nhận tư cách đại diện của Chính phủ Cộng Hòa Khmer quả là một việc làm vừa không hợp lý lại vừa tối nguy hiểm.

Phe Sihanouk chiếm được chức ghế ở LHQ, thì mọi hy vọng thương thuyết về ngừng bắn và tái lập hòa bình tại KPC sẽ tắt ngấm. Cộng sản và nhóm phiến loạn tay sai ở KPC sẽ càng được khuyến khích để trở thành ngoan cố hơn. Họ sẽ được khuyến khích để tiếp tục chiến tranh cho đến ngày lật đổ được nền Cộng Hòa hợp pháp Khmer trên thực tế, ở trong nội địa. Có khác nào Đại Hội Đồng LHQ đã làm một việc để thúc đẩy chiến tranh kéo dài và lan rộng, gây đau khổ cho một quốc gia nhỏ bé và hiếu hòa? Và đó cũng còn là một triển vọng rất đen tối cho nền hòa bình tại Đông Dương và cho cả Đông Nam Á nữa.

Rất may là cuộc đầu phiếu vừa qua đã không kết thúc như ý muốn của phe Phiến Cộng Miền. Nhưng chừng nào, họ vẫn còn nuôi hy vọng tìm kiếm sự ủng hộ từ bên ngoài, thì chiến tranh KPC vẫn khó lòng được chấm dứt mau lẹ.

D.C

PHÁI ĐOÀN LUẬT SƯ SẼ TỚI GẶP THỦ TƯỚNG NHỜ CHUYỂN TỚI TỔNG THỐNG

HAI HỘI ĐỒNG LUẬT SƯ SAIGON VÀ HUẾ

tuyên cáo đòi tôn trọng quyền biện hộ

- * Viện Chương Lý bị đòi hỏi phải có biện pháp thích ứng về vụ hành hung
- * PTCTN và Ấn Quang cùng chề kết quả cải tổ nội các.

SAIGON, 30-11.— Hai Hội Đồng Luật Sư hai Tòa Thượng Thẩm Saigon và Huế sẽ ra một tuyên cáo đòi hỏi chính quyền tôn trọng quyền biện hộ, gửi văn thư đến ông Chương Lý phản kháng việc các nhân viên công quyền xâm phạm an ninh cá nhân của các Luật sư biện hộ và gửi văn thư thông báo mọi sự việc đến ông Chủ Tịch TCPV.

Đó là những quyết định trong buổi họp quan trọng giữa Hội Đồng LS Saigon, hai đương kim thủ lãnh Saigon Huế và các cựu Thủ Lãnh các LS đoàn Saigon-Huế-Hà nội, tại Pháp đình Saigon sáng qua.

Mạnh hơn...

Thủ Lãnh Luật sư đoàn Saigon, LS Trần Văn Tốt tiết lộ bản tuyên cáo sắp được công bố mặc

dầu vẫn là việc đòi hỏi quyền biện hộ phải được tôn trọng, nhưng có tính cách mạnh mẽ hơn bản tuyên cáo của Thủ Lãnh LSĐ Saigon trước đây. LS Tốt giải thích rõ hơn: sự mạnh mẽ từ ở điểm tuyên cáo sắp tới sẽ là tuyên cáo chung của hai luật sư đoàn Saigon-Huế có mang chữ ký của hai Hội Đồng LS chứ không phải chỉ có chữ ký của hai Thủ Lãnh.

Thêm nữa giới LS thay vì gửi văn thư báo đảm như trước đây, sẽ cử

một phái đoàn đến Phủ Thủ Tướng trao bản Tuyên cáo, để chờ Thủ Tướng chuyển đến Tổng Thống Thiệu.

Biện pháp mạnh

Mặt khác, Hội Đồng Luật Sư còn gửi một văn thư đến ông Chương Lý Tòa Thượng Thẩm Saigon phản đối việc các nhân viên công quyền gây thương tích cho các Luật sư trên đường đến Tòa và yêu cầu Viện Chương Lý phải có những biện pháp thích

ứng với các nhân viên phạm lỗi kể trên.

Ngoài ra một văn thư ghi lại rõ diễn tiến mọi sự việc cũng sẽ được thông báo cho Chủ Tịch TCPV.

Vi bằng công chứng việc đấu tranh

Sáng nay Lực Lượng Luật Sư Tranh Đấu Saigon phổ biến đến báo chí bản sao vi bằng công chứng lập ngày 28-11-74 của Thừa Phát Lại Đỗ Văn Thành thuộc Tòa Thượng Thẩm Saigon vì chứng cảnh hàng rào giấy thép gai ngăn cản luật sư và nhà báo bị can trong vụ báo đăng tải bản cáo trạng số 1 đến hầu tòa. Theo nội dung vi bằng nói trên thì thừa phát lại đã vi chứng thẻ theo lời triệu dụng của LS Bùi Chánh

Chính Luận

1 Th.12. 1974

8 TIẾP THEO TRANG 1

Thời, 6 vị LS bị ngăn chặn là các ông: Đinh Thạch Bích, Đàm Quang Lâm, Nguyễn Văn Tấn, Võ Đình Biên, Trần Tử Huyền và Bùi Chánh Thời. Các bị can trong vụ án bị ngăn chặn là: Hồng Sơn Đông (Điện Tín) và Dương Văn Long (Đại Dân Tộc).

Thừa Phát lại đã vi chứng 2 hàng rào giấy kẽm gai kéo ngang đường Pasteur bên hông Tòa Đô Chánh và sự hiện diện phía sau hàng rào kẽm gai đó là một Thiếu Tá và một số nhân viên Cảnh sát sắc phục. Vi bằng còn ghi thêm những lời yêu cầu cảnh sát mở đường cho LS và những người liên hệ vào Tòa, nhưng lời yêu cầu đã không được thỏa mãn, phía cảnh sát nói rằng: có lệnh trên danh lối Hai Bà Trưng Gia Long cho LS thì các LS cứ ra

lời đó tới Tòa. Qua 9g25, nhân viên cảnh sát bất ngờ nổi rộng hàng rào kẽm gai, hành động bất ngờ này khiến các LS Đinh Thạch Bích và Nguyễn Văn Tấn bị té nhào vào dây kẽm gai và bị thương.

Vi bằng nói tiếp kết thúc bằng câu: «TPL lập vi bằng này để LS Bùi Chánh Thời tùy nghi sử dụng theo luật - Lệ phí 10.000đ».

Cải tổ chiêu lệ

SAIGON 30-11.— Trong một cuộc điện đàm với phái viên Chính Luận, LM Đinh Bình Định, Phó chủ tịch Phong trào NDCTN và KTHB nói là nội cáo vừa được cải tổ có tính cách chiếu lệ, một người ốm dờm quá nhiều việc như trường hợp ông Nguyễn Văn Hào và Hồ Văn Chăm. Ông Chăm làm bộ Cựu Chiến Binh còn «chưa xong», bây giờ còn kiêm thêm bộ Dân Vận Chiêu Hồi.

LM Định cũng nói là TT Thiệu không dám mời các nhân vật độc lập lập thân tham gia nội các.

Ông nói nội các cải tổ hiện tại không tạo được niềm tin nơi dân chúng và Phong Trào cũng chưa cần cố nhận định nào về việc chính phủ có một vài người mới dự vào.

Cũng sáng nay, được hỏi về vấn đề cải tổ, TT Thích Quảng Long (Tổng Vụ Trường Tổng Vụ Cư Sĩ, Hội Đồng VHD Ấn Quang) tuyên bố rằng «đây chỉ là bình mới rượu cũ», TT Quảng Long nói, vấn đề mà Phật Giáo đòi hỏi là thay đổi toàn bộ chánh sách hiện hữu mà không đặt vấn đề nhân sự của nội các.

Mặt khác, VHD cho hay vào chiều thứ Hai (2-12) tới, Hội Đồng VHD sẽ nhóm họp để thảo luận về tình hình đất nước. Trước đó, lúc 20 giờ tối mai (1-12), Hội Đồng Tổng Vụ Cư sĩ của Phật Giáo sẽ nhóm phiên bất thường tại Chùa Ấn Quang để thảo luận chương trình đầy mạnh công tác vận động hòa bình của Phật Giáo.

8 XEM TIẾP TRANG 9

VỤ NỔ XẤY RA NGAY GIỮA BAN NGÀY VÀ KÉO DÀI NHIỀU GIỜ Nổ kho bom trong phi trường Đà Nẵng cả trăm đồng bào kể cận thương vong

Phi trường phải đóng cửa để tổng soát xét lại.

SAIGON, 30-11. — Nguồn tin quân sự cho hay tại tỉnh Quảng Nam lúc 10 giờ 40 sáng qua một kho bom tại phi trường Đà Nẵng đã phát nổ không rõ lý do, các tiếng nổ đã kéo dài cho đến xế trưa.

Được biết nhà cửa của đồng bào kể cả một xưởng dệt tại quận lý Hòa Vang ở phía Nam phi trường Đà Nẵng đã bị thiệt hại từ 40 đến 90%. Tin sơ khởi cho biết có 48 đồng bào, gồm ba trẻ em bị thương. Hiện tại, vẫn chưa có báo cáo gì về tổn thất trong khu vực phi trường.

Hãng UPI, thuật các nguồn tin quân sự nói rằng có hơn 100 người bị thương trong số có 50 học sinh, nhưng không có ai chết.

Hãng AP nói có 2 phi cơ VNCH bị hư hại và vài kho đạn bị nổ là kho đạn lớn nhất vùng phía Bắc VNCH.

Trung tá Đỗ Việt, phát ngôn viên quân sự nói rằng phi trường Đà Nẵng hiện bị đóng cửa vì tình hình nguy hiểm. Ông cho hay: «Chúng tôi hiện còn mở cuộc điều tra bên trong căn cứ và phi trường đã đóng cửa».

Các nguồn tin quân sự ghi nhận có 4 tiếng nổ riêng biệt phát ra trong vòng 20 phút vào lúc gần trưa, chứng tỏ đây không phải hành động phá hoại của đặc công CS thường hoạt động trong đêm tối.

Nguồn tin cũng ghi nhận là một vài vụ nổ tương tự đã từng xảy ra trong quá khứ và sau các cuộc điều tra người ta được biết có những phần tử phá hoại CS xâm nhập hàng ngũ quân lực VNCH.

Kho đạn trên chứa khoảng 1000 quả bom 250 kí và một số đạn đại bác 20 ly và hỏa tiễn không rõ bao nhiêu.

Nói thêm

Sáng 30-11 tại Saigon trong buổi

họp báo thường lệ, PNV quân sự đoán chắc rằng trong vụ nổ kho đạn ở phi trường Đà Nẵng không có phi cơ nào bị hư, ngoài thiệt hại cơ sở và vật liệu như đã loan chiều qua, chỉ có hãng dệt Sicovina hư nặng.

Có một lao công chết và 108 bị thương trong số có 11 quân nhân và 97 thường dân cư ngụ gần quận lý Hòa Vang.

PNV cũng cho biết phi trường Đà Nẵng đã hoạt động trở lại từ 20g tối qua.

CS bắn trực thăng

Tin quân sự cho hay, lúc 10g55 sáng thứ Năm, Cq đã bắn một phi cơ trực thăng của Bao Liên Hợp Quân Sự Hai Bên tại 2 cây số Nam tỉnh lý An Lộc. Tuy nhiên vụ bắn phá này của CSXL đã không gây thiệt hại gì về nhân mạng cũng như cho chiếc phi cơ trực thăng nói trên.

Được biết đây là một chuyến bay liên lạc thường xuyên hàng tuần do VNCH cung cấp cho phái đoàn MTGP và trong phi vụ này, có bốn thành viên của phái đoàn MTGP cùng với hai sĩ quan liên lạc VNCH.



Thủ Tướng, các tân Tổng Trưởng và Thứ Trưởng chụp hình chung trước dinh Độc Lập ngày 29-11-74.

Trong chiều hướng đòi lại quyền hạn thực sự để bảo vệ quyền lợi dân

NGHỊ VIÊN TOÀN QUỐC KHỞI SỰ TRANH ĐẤU

đòi thân hồi sắc lệnh hạn chế quyền đại diện

★ Hội Đồng Luật Sư Saigon họp lần chót để hoàn tất kháng thư

SAIGON, 2-12.— Hội Đồng Đô Thành sống nay đã trình diện trước báo chí một «Ủy ban Tranh Thủ Pháp Lý» để tranh đấu cho tiến trình xây dựng Dân chủ và thỉnh cầu : «Lập Pháp, Hành Pháp sớm thảo luận và ban hành một qui chế tiến bộ về địa phương phân quyền. Thỉnh cầu Tổng Thống, Thủ Tướng cấp tiến; thỉnh hồi Sắc Lệnh 125/NV ngày 6-6-1974».

Tuyên bố với báo chí sáng nay, NV Vô Quốc Thanh, Chủ tịch HĐĐT và là chủ tịch UBTT Pháp Lý đã cáo giác rằng, với Sắc lệnh 125/NV những «thâm quyền huyết mạch» của các Nghị Viên không còn nữa. Ông trình bày :

— Trước hết, điều 8 khoản 3 SL 125 đã quy định những trường hợp ngưng chức Nghị Viên hết sức dễ dàng, chỉ cần một khởi tố lệnh trạng của Biện Lý Cuộc, Thủ Tướng CP có thể ký Nghị định ngưng chức NV ngay. Theo Chủ Tịch HĐĐT, như vậy từ nay một NV nhất là ở các vùng xa xôi

sẽ không thể làm tròn nghĩa vụ vì lúc nào cũng nhò điều khoản này như một «trời dao kẻ sẵn vào cò».

— Hai quyền hạn khác của NV, theo lời Chủ Tịch HĐĐT, cũng đã bị trượt dốc. Đó là quyền quyết nghị duyệt xét các kế ước của các Tòa Đô—Tỉnh—Thị.

Và «quyền kiểm soát hành vi và lối lối phục vụ nhân dân của nhân viên và cán bộ các cơ, thuộc địa phương» cũng đã bị Sắc Lệnh 125 tước mất.

Trong cuộc họp báo, Chủ Tịch HĐĐT nói rằng : «Trong lúc Tổng Thống kêu gọi nhân dân mọi cấp, mọi giới tiếp tay với CP để bài trừ tham nhũng thì Nghị Viên là người đại diện dân cử tại địa phương được dân bầu lên để nói tiếng nói của nhân dân lại bị lấy mất thẩm quyền can thiệp để có thể giúp Tổng thống và Chính phủ bài trừ tham nhũng, thì phải chăng điều này chẳng những đã đi ngược với tiến trình xây dựng dân chủ mà còn đi ngược với chính sách quốc gia mà Tổng Thống đề ra».

Sau cùng, chủ tịch HĐĐT cho hay Ủy ban Tranh thủ Quyền hạn và Nhiệm vụ Nghị viên đã phối hợp với các Hội đồng Đô Tỉnh Thị, tìm mọi phương thức tranh

thủ cho những nguyện vọng chính đáng của Nghị viên trên toàn quốc.

XEM TIẾP TRANG 9

Tiếp theo trang 1

Số nghị viên toàn quốc đồng cả ngàn người.

Quyết nghị

Sau lời tuyên bố của Chủ tịch HĐĐT, ủy ban tranh đấu đã cho công bố quyết nghị trong phiên họp khoáng đại ngày 15-11-74 gồm các điểm sau

đây:

1) Thỉnh cầu Cơ Quan Lập Pháp và Hành Pháp sớm thảo luận và ban hành một đạo luật tiến bộ về địa phương phân quyền.

2) Thỉnh cầu Tổng Thống và Thủ Tướng Chánh Phủ khẩn cấp thảo hồi Sắc Lệnh số 125/SL/NV ngày 06-06-1974.

3) Thành lập Ủy ban tranh thủ quyền hạn và nhiệm vụ Nghị Viên để phối hợp các Hội đồng Tỉnh, Thị toàn quốc tìm mọi phương thức đề sớm có một quy chế tiến bộ về quyền hạn và trách nhiệm của Hội Đồng Đô, Tỉnh, Thị.

4) — Chấp thuận uỷ nhiệm cho Ông Chủ Tịch Hội Đồng Đô thành làm chủ tịch Ủy Ban Tranh Thủ Quyền Hạn và nhiệm vụ Nghị Viên

LÀ THÀNH PHẦN ỦY BAN GỒM CÓ :

Quý Vị Nghị Viên : Võng chân Sinh phó Chủ Tịch hội đồng đô thành, Dương Văn Long, Hà Thế Ruyet, Nguyễn Đình Trí, Lâm Minh Lễ, Phó Thái Gia, Huỳnh Văn Duối, Đoàn Kinh, Hoàng Gia Kỳ, Gp A Dzieng, Siền Cẩm Hồng, Nguyễn Đức Thu, Trần Ngọc Lâm, Nguyễn Tấn Khang, Bà Tăng Huệ Kỳ, Lâm Liên Phương.

Theo Nghị Viên Nguyễn đức Thu Tổng thư ký thì hiện nay Văn phòng Liên lạc Hội đồng Đô, Tỉnh, Thị toàn quốc đã nhận được công điện của 52/52 Hội Đồng gửi về hướng ứng việc tranh đấu này. Đồng thời ủy ban vận động đang xúc tiến đề tiến tới việc triệu tập Đại Hội nghị viên toàn quốc vào ngày 9-12-74.

Nghị viên Đoàn Kinh được bầu làm trưởng ban hành động cho biết cuộc tranh đấu chia làm 3 giai đoạn là vận động, tranh đấu ôn hòa (gồm tuyệt thực, cạo đầu). Nếu không xong bắt buộc họ sẽ phải làm mạnh mẽ hơn.

Trả lời câu hỏi của Báo chí, Chủ tịch Hội đồng ĐT, xác định bản quyết nghị kể trên đã được gửi tới Tổng Thống, Thủ Tướng và lưỡng viện Quốc Hội, nhưng chưa có sự trả lời.

Hội Đồng Luật sư họp SAIGON.— (2.12). Sáng nay, thứ

Hai, 2-12-74, Hội Đồng LS của Luật sư đoàn tòa thượng thẩm Saigon nhóm họp để duyệt lại lần chót các biện pháp đã được quyết định và đã được thảo thuận ngày 29-11-1974. Được biết rằng, trong ngày 29-11-1974, các LS của LSD miền Trung và LSD Saigon cũng với đồng đủ các đương kim thủ lĩnh đã họp khẩn cấp để có biện pháp thích nghi trước việc ba luật sư Bùi Chánh Thời, Đinh Thạch Bích và Nguyễn Văn Tấn bị cảnh sát xô té vào kênh gai trên đường đưa các bị can đến tòa án sáng ngày 28-11-1974.

Sau phiên họp hôm nay, 1 kháng thư sẽ được chính thức công bố để phản kháng hành vi xâm phạm tranh tụng và thô bạo vào quyền hiến bộ.

Kháng thư này sẽ được phổ biến trong và ngoài nước. Trong phiên họp này, một số biện pháp sẽ được thảo luận và sẽ được áp dụng nhằm làm cho quyền hiến bộ phải được tôn trọng ở VN. Cũng nên nhắc lại rằng sau ngày 28-11-1974, tại LSD Huế và Saigon đã phát tri về mọi đường lối hành động tranh đấu cho các quyền tự do dân chủ ở miền NamVN. Hai LSD sẽ tiếp xúc thường xuyên và chặt chẽ với nhau để phối hợp hành động.

Nguyễn thị Mai Loan nhận tiền lãi quá Phát Đạt là 5.330.000đ. trong 1 dịch vụ cung cấp đồ đạc tài thuộc cho Tín Nghĩa Ngân Hàng cũng xuất số tiền trên trả cho An Quán Phát Đạt rồi sau đó bắt An Quán Phát Đạt hoàn lại và số tiền trên được bỏ vào tương mục Nguyễn thị Mai Loan thay vì cho Tín Nghĩa Ngân Hàng.

Đặc biệt cuộc điều tra khám phá ra một số tiền trên 20 hồ sơ giả mạo khác và nhiều tập chi phiếu giả mạo. Tại văn phòng của Nguyễn tấn Đồi do Nguyễn hữu Tường nhận giữ. Tài liệu này do Nguyễn thị Khỏe lập, danh sách các người giả mạo và tổng số tiền đã được rút ra để chi dụng theo lệnh của Nguyễn tấn Đồi.

Về các chi phiếu giả mạo: Có tất cả 76 tập chi phiếu giả mạo bị tịch thu tại văn phòng Tín Nghĩa Ngân Hàng do Nguyễn hữu Tường cất giữ (Vi bằng ngày 01-6-73). Tên các tương chủ trong chi phiếu này phù hợp với hồ sơ giả mạo trong tập liệt kê danh sách do Nguyễn thị Khỏe làm. Các nạn nhân đều khai là bị giả mạo và các bị cáo kể cả Nguyễn-T-Đồi

cũng nhìn nhận đã giả mạo hồ sơ Tín dụng, giả mạo chi phiếu để lấy tiền của Tín Nghĩa Ngân Hàng. Điều bình như vụ Dương kim Út là một thân chủ của Tín Nghĩa Ngân Hàng Đồi lợi dụng lý lịch, giả mạo hồ sơ đứng tên Dương kim Út xin vay 100 triệu và ông Đồi chấp thuận 85 triệu. Đồi lập 1 tập chi phiếu mang tên Dương kim Út, chi phiếu được giao cho Trương nhận giữ và đã sử dụng hết 5 lần bằng 5 chi phiếu tổng cộng số tiền là 32 triệu. Khi Tín Nghĩa Ngân Hàng bị đóng cửa, Dương kim Út bị đòi nợ và y thị xin đứng dân sự nguyên cáo chánh tố.

Các bị cáo kể cả Đồi đều nhìn nhận đã giả mạo (tang vật tịch thu được ở văn phòng Đồi như tập chi phiếu giả mạo, bảng liệt kê các hồ sơ giả mạo do Nguyễn thị Khỏe lập, trong đó có tên Dương kim Út đứng thứ 36 và hồ sơ giả mạo hoàn toàn) Tập chi phiếu đã được sử dụng 5 lần bằng 5 chi phiếu lấy 32 triệu t cho Tín Phát và Thảo Nông Công Ty, nghĩa là số tiền sử dụng khoảng 6 liên hệ với Dương kim Út cả, tái lại tất cả cho Tín Nghĩa Ngân Hàng, Căn cứ vào bản tài liệu liệt kê các hồ sơ giả mạo gọi là «STN» do Nguyễn thị Khỏe lập. Các hồ sơ khác bị giả mạo cũng đã

được làm theo 1 thể thức tự hồ sơ Dương kim Út.

Về hồ sơ giả mạo và tương phiếu giả mạo là: đã khám phá thêm 36 hồ sơ và 13 tương phiếu giả mạo lược đoạt số tiền 759.600.000\$ và 85 triệu và 395.950.000đ.00

Hồ sơ Lê văn Thanh, Tô thị Thới, Phan văn Bình, Trịnh văn Huôi, Lê thị Trà, Đoàn văn Dân, Trần thị Ba, Hoàng Việt Anh, Lê minh Long, Trịnh thị Tâm, Phan văn Sáu, Trần thị Tới, Lê xuân Tuấn, Trần thị Tâm, Lý thị Nguyệt, Nguyễn văn Vỹ, Hà thị Lang công ty dệt Vĩnh Phát, công ty Tín Phát, Lat Kol, Nguyễn văn Lâu, Bùi thị Mười, Dương kim Út, Dương thị Na, Thái Văn Minh, Trần thị Em, (nạn nhân 4 hồ sơ sau đã dùng dân sự nguyên cáo chánh tố các nạn nhân khác đứng dân sự nguyên cáo phụ tố từ tương hợp những kẻ vô danh). Trong bảng liệt kê các hồ sơ giả mạo trên, còn có các hồ sơ thân nông, Minh Tâm, Hữu Châu Công ty và 1 số hồ sơ giả mạo đã bị khám phá trong cuộc điều tra đầu tiên.

Theo tài liệu tịch thu được thì tổng số tiền cho vay giả mạo là 829 triệu và mức sử dụng là 776 triệu, đó là chưa kể có 12 hồi phiếu bị giả mạo và lạm dụng là hồi phiếu của công ty dệt Hoàng Anh 18 triệu, của Lomosa Chung chỉ Thanh 4.500.000đ, của Lomosa lần thứ hai 38.350.000đ, của Tương bị Lan 16 triệu, của Hồ Châu 16 triệu, của Nguyễn văn Núi 24 triệu, của Nguyễn Thị Tín 9.800.000đ, Trần Văn Lâm 59.600.000 đồng và 31.900.000đ, Hồ Văn Khá 22.700.000đ và 12.230.000đ, Kha linh Kỳ 24 triệu, Vanco 87 triệu, Tất cả các nạn nhân của hồi phiếu trên đã đứng dân sự nguyên cáo chánh tố và Nguyễn hữu Tường đã khai Nguyễn tấn Đồi đã lạm dụng bực thế này rút ra số tiền 395.950.000đ.00.

Về mục đích của sự giả mạo này. Thì tài liệu của Huỳnh văn Vực Chánh Sở kế toán, tài liệu vốn của các công ty là một bằng cứ cụ thể chứng tỏ mục đích của sự giả mạo là lấy tiền ký thác của các tương chủ tại Tín Nghĩa Ngân Hàng để tạo mãi bất động sản đứng tên để giúp việc như Hứa thị Phiến tại trụ số 16 Trương công Định Saigon và Hứa thị Thằng tại

trụ số Cần Thơ. Lấy tiền của các tương chủ ký thác mua cổ phần các công ty đứng tên gia nhân, bà con hay cả nhân Nguyễn tấn Đồi, hoặc ký quỹ vào Việt Nam nhật báo, 1 tờ báo không liên hệ gì đến Tín Nghĩa Ngân Hàng.

Bảng khác số tương mục ký thác hay tương mục ứng trước thấu chỉ đứng tên gia nhân, hay bà con hay vô danh có tiền rất nhiều nhưng chi phiếu sử dụng lại để ở văn phòng của Nguyễn tấn Đồi. Với các chi phiếu ký sảo với các số tiền có sảo tuy không mang tên mình nhưng Nguyễn tấn Đồi và các đồng lứa lúc nào cũng có thể lấy tiền của Tín Nghĩa Ngân Hàng 1 cách dễ dàng. Điều hình là hồ sơ Dương kim Út giả mạo để chi tương mục ứng trước thấu chỉ để lấy 5 triệu và Nguyễn lệ Thanh, Nguyễn hữu Tường cũng khai Đồi đã cho lệnh lấy được 32 triệu và loại hồ sơ này lúc nào đều cáo thể gia tăng như hồ sơ Nguyễn văn Đánh bị giả mạo, bà Thanh cũng khai Đồi đã tự ý ra lệnh viết tăng lên 40 triệu các hồ sơ ký thác định kỳ, tương mục tiết kiệm đứng tên người giúp việc của Đồi như:

- Nguyễn thị A : 59 triệu.
- Nguyễn văn Cẩm : 39 triệu.
- Trần Huôi : 35 triệu.
- Nguyễn thị Kiêm : 41 triệu.

Và theo tài liệu khám phá trong đợt đầu thì số tiền có sảo mà lúc nào Đồi cũng có thể sử dụng được 1 tương mục ký thác tương mục giả mạo thuộc loại ký thác là 345.518.600đ (xem phúc trình của Ngân Hàng Quốc Gia ngày 2.8.1973 một bảng liệt kê các mục ký thác «F» tới ngày 21-4-73 không chỉ các hồ sơ ứng trước thấu chỉ giả mạo thuộc loại Dương Kim Út.)

Điều tra về thể thức sử dụng các chi phiếu để có tiền tại Ngân hàng: Trong một tờ chi phiếu tịch thu được tương chủ đứng tên Nguyễn thị Liên nhưng bên cạnh có ghi «nhờ Anh ký lại tờ khác» chi phiếu số 631.759 ngày 7.1.1971, số tiền là 1.800.000đ, 00-7507 Nguyễn thị Liên.

Trần thị Vương Anh khai chính y thì đã ký tên giả mạo thị Liên nhưng vì không đứng tương mục chủ ký Speciment nên đã bị hoàn lại. Khai thác về khía cạnh này với những số chi phiếu tang vật là những chữ ký mẫu trong số Speciment, Giám Định Viên đã kết luận:

Chính phần lớn Đồi đã giả mạo chữ ký các tương mục trong tài liệu Speciment cũng khai thác chữ ký mà ông Phú Xuyên trong vi bằng số 759 đã khai có một tương hợp Đồi đã lấy số tự ý mở các tương mục này.

Đặc biệt trong giai đoạn điều tra hồ tức này, Cảnh sát có phúc trình vụ Trần văn Nhi bị lạm dụng tâm danh thiếp. Tóm lược là Trần văn Nhi có đến Tín Nghĩa Ngân Hàng xuất trình danh thiếp, tên mình nhưng không được Đồi tiếp. Sau đó Đồi lại ghi danh thiếp Trần Văn Nhi bằng lòng bán nhà 20 triệu và chi thị «Thuận lập hồ sơ mua nhà của Trần văn Nhi ở Mỹ. Tho để lập chi nhánh Tín Nghĩa Ngân Hàng, đã giả mạo chữ ký của Trần văn Nhi lập kế ước bán nhà và nhận 20 triệu đồng. Nhưng sau đó số tiền kể trên đã cho chuyển sang Thảo Nông Công Ty rồi lấy ra để đóng ký quỹ cho Việt Nam nhật báo của Nguyễn tấn Đồi.

Về chi nhánh, Công Ty Tín Nghĩa Ngân Hàng có tất cả là 33 chi nhánh do Nguyễn hữu Gió và Nguyễn tấn Danh đi thành tra. Cuộc điều tra sơ khởi cho biết đa số chi nhánh đều đứng tên Tín Nghĩa Ngân Hàng nhưng có một số chi nhánh đứng tên là gia nhân Đồi như chi nhánh 16 Trương công Định đứng tên Hứa thị Phiến và chi nhánh Cần Thơ đứng tên Hứa thị Thằng cho Tín Nghĩa Ngân Hàng thuê 30 và 50 ngàn đồng.

Hứa thị Phiến và Hứa thị Thằng khai chi là người ở không có tài sản. Về nguồn gốc tài chánh để mua thuê các chi nhánh này thì Huỳnh văn Vực, Lê văn Thuận, Nguyễn tấn Đồi đều khai lấy tiền của Tín Nghĩa Ngân Hàng ra mua cho không xuất tiền riêng của ai, kể cả Đồi ra mua.

Về các Công Ty, cuộc điều tra sơ bộ tức cho biết ngân hàng có lập thêm nhiều công ty mà các chức vụ Tổng Giám Đốc đều do vợ, em vợ, em rể hoặc gia nhân của Đồi đứng tên nhưng tất cả khai hoàn toàn không biết, nếu có hồ sơ là hoàn toàn giả mạo, trừ Huỳnh văn Thọ khai nhân là Chủ tịch của Hữu Châu Công ty. Đó là Hữu Châu công ty do Huỳnh văn Thọ làm Tổng Giám Đốc, Minh Tâm công ty do Trần thị Sen làm Tổng Giám Đốc. Tô thị Cực đi ruột vợ Đồi làm Tổng Giám đốc, Đồng Tâm công ty Hứa thị Phiến gia nhân làm Tổng Giám Đốc Tín Nghĩa Địa ốc công ty. Hứa thị Thằng Tổng

Giám Đốc Nhất Tri công ty, Nguyễn thị Mai Loan làm Tổng Giám Đốc Công Thương công ty. Nhiệm vụ chính yếu của các công ty này là lập ra đề nghị mượn danh nghĩa công ty lấy tiền của Tín Nghĩa Ngân Hàng tạo bất động sản mua cổ phần các công ty. Theo tài liệu cũng như lời khai nhân chứng, kể cả Đồi xác nhận mục đích của công ty trên là như vậy.

Chiếu chỉ ngoài ra phòng Dụ Thâm còn truyền mờ cuộc giao nghiệm chữ ký, và để cử giám định kế toán Tín Nghĩa Ngân Hàng.

— Kết quả cho biết: Chiếu chỉ có một số tài liệu tang vật tịch thu văn phòng Tín Nghĩa Ngân Hàng là tài liệu giả mạo quan trọng mang chữ ký của Nguyễn tấn Đồi theo lời khai của nhiều nhân chứng bị cáo kể cả em ruột là Nguyễn tấn Danh, nhưng bị phủ nhận đã phải giám nghiệm, kết quả Giám định viên xác nhận chữ ký trên các tài liệu giả mạo là của Nguyễn tấn Đồi.

1) Giao nghiệm chữ ký tất trên 10 tập chi phiếu giả mạo mang tên người ở đã sử dụng:

Trong số 41 tập chi phiếu giả mạo có 10 tập mang tên người ở, gia nhân của Đồi là Lê xuân Tuấn Phạm kim Loan, Bùi thị Mười, Trần Thị Sen, Trịnh Thị Năm, Lê thị Xuân Cúc, Lê minh Long, Tín Nghĩa địa ốc (2) và Tín Nghĩa Kiosk Daanb, trên các củ chi phiếu giả mạo bị sử dụng đều có chữ ký tắt của Nguyễn tấn Đồi theo lời khai của các bị cáo và nhân chứng khai, nhưng vì Đồi phủ nhận nên đã phải giao nghiệm và phúc trình giám định cho biết là các chữ ký tắt của Nguyễn tấn Đồi (phúc trình tập 1 về giám định các chữ ký tắt trong các củ chi phiếu bị giả mạo, phúc trình ngày 29-10-73 của Giám Định Viên).

2) Giao nghiệm các tác giả chữ ký mẫu giả mạo (Speciment) và chữ viết trên tài liệu chuyển ngân:

Ngoài ra trong phần tang vật tịch thu có 1 tập tài liệu mang chữ ký mẫu (Speciment) của nhiều người vô danh (xem tang vật tài liệu ở mục 5) Giám Định Viên đã kết luận «các chữ ký tắt này cũng là của Nguyễn tấn Đồi giả mạo chữ ký các tương chủ». Ngoài ra phúc trình giám định còn cho biết chữ ký trong

tài liệu chuyển ngân cũng là của ông Đồi (Phúc trình ngày 05-9-73 trang 5 tập 11 phúc trình chữ ký và tài liệu chuyển ngân).

Vai trò kiểm soát của Ngân Hàng Quốc Gia coi như... không hề có ?

Dân Biểu Nguyễn Tấn Đồi lộng hành như thế nào để cướp đoạt tiền dân chúng gửi tại Tín Nghĩa NH

SAIGON, 2-12.— Như tin đã loan, sáng nay Tòa Đại Hình kỳ Đệ Tứ Tam Cảnh Nguyệt khai mạc do ông Hội Thẩm Nguyễn Văn Quý Chánh Thẩm và ông Phó Chương Lý Trần Trọng Dự bên phía Công Tố Viện đề xử vụ án lịch sử về Ngân Hàng đã được dư luận chú ý theo dõi ngay khi được phanh phui. Vụ này kết thúc với 13 bị can bị truy tố về tội Đại Hình và 10 bị can về tội Tiểu Hình. Trong số 23 bị can chỉ 9 người bị giam. Có 5 dân sự nguyên cáo chính tố và 46 dân sự Nguyên cáo phụ tố. 20 Luật sư tên tuổi biến hộ các bị can, và số bị can và nhân chứng kỳ lục nên phiên Đồi Hình đã danh cả tuần lễ đầu, để xử vụ án này. Dưới đây là bản cáo trạng.

Bản cáo trạng vụ án Tín Nghĩa Ngân Hàng.

Theo cuộc thẩm vấn thì nội vụ xảy ra như sau :

Do đơn khởi tố của ông Thống Đốc Ngân Hàng Quốc Gia gửi: Biện Lý Cuộc Saigon ngày 21-4-73 tố cáo nhiều hành vi bất hợp pháp của Tín Nghĩa Ngân Hàng mà Nguyễn Tấn Đồi làm Chủ tịch, Hội Đồng Quản Trị Kiểm Tổng Giám Đốc Ngân Hàng như : lập hồ sơ giả mạo để cấp phát tín dụng cho Nguyễn thị A (người làm công của Đồi) Nguyễn Văn Cẩm, Trịnh thị Nuôi (tên ma) bằng cách giả mạo chữ ký của người trên đề vay 111.800đ00 rồi giả mạo chữ ký của ba cá nhân trên để rút tiền đưa vào trương mục của Nguyễn Tấn Đồi làm dụng bạch kẻ của công ty Vanco ghi số nợ 87 triệu chuyển vào trương mục của Nguyễn thị A giả mạo trên (Vanco đã đứng dân sự nguyên cáo). Mượn tên em vợ là Nguyễn Lệ Thanh làm Chủ tịch Thành Nông Công Ty rồi vay trên 100 triệu và số tiền trên do Đồi xử dụng. Mục đích của sự giả mạo trên là lấy tiền ký thác của dân chúng ra khỏi Tín Nghĩa Ngân Hàng bằng cách giả mạo hồ sơ người đi vay bằng thể thức lên mượn lý lịch của người làm công, giả mạo chữ ký. Quả tang là hồ sơ của Phạm Kim Loan là người làm công của Đồi khai không hề vay mượn của Tín Nghĩa Ngân Hàng, thế mà ngày 20-4-1973 đang vào ngày tố cáo Nguyễn Tấn Đồi cho gia hạn hồ sơ giả mạo trên để lấy 14 triệu đồng lý thác. Những hành động

này Phạm Kim Loan không hề hay biết và số tiền trên đã được Đồi xử dụng.

Biện Lý đã cho mở cuộc điều tra sơ khởi và đồng thời đã cho áp dụng những biện pháp bảo thủ cần thiết như xét trụ sở Tín Nghĩa Ngân Hàng, niêm phong tài sản, mọi tang vật.

Cuộc điều tra của Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia đem lại kết quả :

1) Bất quả tang : Ban Tổng Giám Đốc Tín Nghĩa Ngân Hàng và nhân viên đang làm thủ tục tái gia hạn hồ sơ giả mạo Phạm Kim Loan với ba tập chỉ phiếu. Chính Phạm Kim Loan khai và thị là kẻ làm công của Đồi không có vay mượn, và các nhân viên số Tín Nghĩa Ngân Hàng khai đó là lệnh của Đồi cho gia hạn và hồ sơ trên là giả mạo.

2) Gồm 20 hồ sơ giả mạo khác : Mà lý lịch người vay đều là kẻ làm công cho Đồi và những người này đều khai không bao giờ vay mượn, biết trụ sở Tín Nghĩa Ngân Hàng ở đâu. Điện hình như Nguyễn thị A khai suốt ngày chỉ lo ăn ăn cho vợ chồng Nguyễn Tấn Đồi và không có xin vay mượn số bạc 87 triệu đồng bao giờ (số tiền 87 triệu là trong vụ Tín Nghĩa Ngân Hàng làm dụng bạch kẻ của Vanco Công Ty, ghi Vanco nợ 87 triệu, nhưng chuyển số tiền trên vào trương mục Nguyễn thị A, rồi từ trương mục Nguyễn thị A rút ra bằng chỉ phiếu để Đồi xử dụng). Trương thị Thụy khai và thị là kẻ làm công ở nhà Đồi không bao giờ vay mượn 45 triệu của Tín Nghĩa Ngân Hàng, chính Nguyễn Tấn Danh em ruột của Đồi khai nhận chính y đã lấy căn cước của Trương thị Thụy theo

lệnh của Đồi để lập hồ sơ giả mạo mang tên Trương thị Thụy và nhận tội đồng lõa với Nguyễn Tấn Đồi trong việc giả mạo mở trương mục tiết kiệm của Trương thị Thụy và thị Thụy không nhớ y làm việc này và việc này là bất hợp pháp.

Những người làm công bị lạm dụng cấp cước để vay tiền ngoài Nguyễn thị A, Trương thị Thụy, còn có những người khác bị lạm dụng lý lịch như Trần thị Sen làm công cho khách sạn President bị giả mạo lý lịch và chữ ký vay 22 triệu, tang vật 2 hồ sơ còn 2 tập chỉ phiếu đứng tên Trần thị Sen tịch thu tại văn phòng Đồi.

Bồi thì Mười bồi phòng tại khách sạn Mai Loan bị giả mạo chữ ký và lý lịch vay 22 triệu đồng tang vật gồm 2 tập chỉ phiếu và hồ sơ tại văn phòng Đồi.

Phạm thị Ngọc Trà thư ký khách sạn Mai Loan bị giả mạo và chữ ký vay 10 triệu tang vật, gồm 1 tập chỉ phiếu và hồ sơ.

Lê thị Xuân Cúc làm công khách sạn Mai Loan bị giả mạo và lý lịch vay tiền 5 triệu, tang vật gồm 4 tập chỉ phiếu và hồ sơ.

Võ thị Hải làm công khách sạn Mai Loan bị giả mạo lý lịch vay 15 triệu tang vật gồm 1 tập chỉ phiếu và 1 hồ sơ.

Trần thị Thanh Xuân làm công khách sạn President bị giả mạo lý lịch chữ ký vay 10 triệu, Lê Thanh Phương làm công khách sạn President bị giả mạo lý lịch chữ ký vay 5 triệu, Lương Văn Tây làm bồi khách sạn President bị giả mạo lý lịch vay 2 triệu, Khách sạn President và khách sạn Mai Loan của Nguyễn Tấn Đồi.

3) — Nhiều hồ sơ giả mạo mà người vay là kẻ vô danh : những người đứng tên bảo đảm hoặc bằng khoản lúc đầu là có thật bằng cách lấy tên ở một hồ sơ vay mượn thật sự ghi vào hồ sơ giả mạo để qua mặt Thanh Tra Ngân Hàng Quốc Gia Việt Nam.

Những người bị lạm dụng lý lịch và bằng khoản để bảo đảm cho 1 hồ sơ giả mạo này. Cụ thể như 3 hồ sơ giả mạo mang tên Trần Văn Tấn, Nguyễn Văn Đành mỗi người vay 30 triệu và 3 hồ sơ là 90 triệu do Trần thị Hiếu và Lê Văn Kiêm đứng bảo đảm (hồ sơ tang vật có bút phê của Nguyễn Tấn Đồi và 40 triệu trên hồ sơ) Cuộc điều tra chỉ thấy 3 tên Tài, Tấn, Đành là vô danh. Đoàn vào Hòa (Chánh Sở Tín Dụng) và Nguyễn thị Khỏe, Nguyễn Lệ Thanh xác nhận 3 hồ sơ trên là giả mạo theo lệnh Đồi và Đồi cũng nhận rằng : Nguyễn Lệ Thanh đã làm 3 hồ sơ Tài, Tấn, Đành theo lệnh của y.

Hai vợ chồng Trần thị Hiếu, Lê Văn Kim nhận nhận của sự giả mạo đã đứng dân sự nguyên cáo.

4) — Nhiều người trong gia đình của Đồi vay tiền hoặc đứng tên trong nhiều Công Ty và nhân danh Công Ty để vay tiền của Tín Nghĩa Ngân Hàng và để cho Đồi xử dụng như :

Thành Nông Công Ty do Nguyễn Lệ Thanh em vợ Đồi đứng tên là Tổng Giám Đốc vay tiền của Tín Nghĩa Ngân Hàng trên 100 triệu nhưng rồi làm tờ ủy quyền cho Đồi toàn quyền điều khiển Công Ty và ký tên trên cuốn chỉ phiếu còn để trống giao cho Đồi xử dụng số tiền 100 triệu trên qua sự trung gian của Nguyễn Hữu Tường là người nhận giữ chỉ phiếu và số sách bất hợp pháp.

Hữu Châu Công Ty do Nguyễn thị Mai Loan, vợ Đồi làm Chủ tịch cũng vay trên 100 triệu và số tiền này phân lớn dùng vào việc mua bán bất động sản để mở làm chỉ nhánh,

Minh Tâm Công ty do Nguyễn thị

Sen, em vợ Đồi làm chủ tịch vay 200 triệu đồng của Tín Nghĩa Ngân Hàng đã xử dụng gần 134 triệu. Nguyễn thị Sen khai Đồi đã giả mạo chữ ký của y thị trong chức vụ Chủ tịch và trong chức vụ vay tiền. Số tiền trên Đồi xử dụng y thị không hề hay biết.

Ngoài ra còn có một số người khác đứng tên vay tiền cho Đồi xử dụng như : Võ Văn Mạo, thợ hồ của Đồi, vay 70 triệu và Nguyễn Lệ Thanh khai chính tuân lệnh của Đồi giữ lại tập chỉ phiếu của Võ Văn Mạo xử dụng số tiền 70 triệu trên theo lệnh Đồi vào việc xây cất trụ sở Ngân Hàng. Trần Bá Biện thầu khoán xây cất cho Tín Nghĩa Ngân Hàng bị Đồi lạm dụng chữ ký cho vay 80 triệu, nhưng số tiền này Đồi xử dụng Nguyễn thị Kiêm, bà con bác vợ Đồi bị lạm dụng chữ ký lập hồ sơ ký thác định kỳ 41 triệu.

5) — Lạm dụng bạch kẻ : Cuộc điều tra sơ khởi khám phá hối phiếu của Công Ty Vanco bị lạm dụng ghi 87 triệu nhưng số tiền trên đã chuyển vào trương mục của Nguyễn thị A (người làm công cho Đồi) và thị A đã phủ nhận không biết việc như trên.

Phòng Dự Thẩm còn ủy nhiệm cảnh sát mở thêm nhiều cuộc điều tra, và thực thu tài liệu quan trọng như trong vi bằng ngày 1-6-73, ghi nhận tổng số các tập chỉ phiếu bị tịch thu, các trương mục giả, các mục trịnh một bị bắt, các trương mục ứng trước thâu chi do Nguyễn thị Khỏe lập tính đến ngày 31-3-73 để lấy số tiền tổng cộng là 1 tỷ 390 triệu 500 ngàn đồng và bản điều chỉnh số tiền xử dụng lấy trong tập hồ sơ giả mạo để lấy số tiền 496.158.482\$00 mục bất động sản do Huỳnh Văn Vực lập điều chỉnh.

Cuộc điều tra còn khám phá ra tờ Việt Nam Nhật báo do Trương Văn Nghị và Huỳnh Văn Thọ đứng tên vay

3) Về kế toán :

Chiều chỉ đối tượng trong các tội trạng bị truy tố có một tầm mức quan trọng nhất là về phương diện kế toán ngân hàng và kế toán thương mại, do đó để cuộc điều tra được đầy đủ, Phòng Dự Thầm đã cử hai Giám Địch Viên để giám định kế toán ngân hàng Tín Nghĩa về mọi phương diện tội trạng bị truy tố và tìm những sự phạm pháp khác nữa có. Phúc trình giám định kế toán kết luận : « Những hành động phạm pháp của cấp chỉ huy có điều hành T.N.N.H. đi từ tiền tới cuối năm 1968 đến ngày bị Nhà nước Ngân Hàng phát giác, chứng tỏ sự âm mưu sâu xa của Nguyễn Tấn Đồi với một số cố vấn và nhân viên cao cấp của ngân hàng để tiến đạt những mục tiêu tham vọng :

Thủ hoạch bằng mọi cách thức hợp pháp hay không hợp pháp số khách hàng ký thác tối đa để tạo cho Tín Nghĩa Ngân Hàng một tổng số tiền ký thác một cách vĩ đại. Xử dụng đến mức tối đa số tiền trên bằng những thủ tục bất hợp pháp để làm lợi cho cá nhân. Phúc trình giám định kết luận là có sự giả mạo từ năm 1968 và có sự rút tiền bất hợp pháp trước năm 1971 là 4.961.158.482đ00 và hợp thức hóa bằng những hồ sơ giả mạo, lý lịch người giúp việc, trương mục của khách hàng v.v. là các trương mục các chi phiếu giả mạo. Phần lớn là do số tiền lấy được bằng hồ sơ bất hợp pháp. Ngoài ra các công ty ở Tín Nghĩa Ngân Hàng được lập ra với mục đích là lấy tiền ký thác để xử dụng việc riêng tư. Theo phúc trình giám định ngoài các công ty có trong hồ sơ Cảnh sát và

Dự Thầm, Nguyễn Tấn Đồi còn tạo lập Việt Nam Phát Triển Tín Dụng là một công ty được cố vấn Nguyễn Anh Tuấn thực hiện, thủ tục thành lập có số vốn là 1 tỷ bạc với trụ sở đặt tại số 9 Công Trường Lam Sơn là 1 tổ chức sắp xếp theo đường lối gian trá của những công ty mà Nguyễn Tấn Đồi tạo ra để lợi dụng quyền thế và Tín Dụng của Tín Nghĩa Ngân Hàng (phúc trình giám định traog).

Theo phúc trình giám định thì sự lạm dụng của Tín Nghĩa Ngân Hàng bởi hành vi bất hợp pháp của ban Giám Đốc và nhân viên hữu trách được ước lượng tổng cộng là 1.769.827.938 đồng và các số chiểu biểu năm 1969-1970-1971-1972 của Tín Nghĩa Ngân Hàng đều sai lệch sự thật.

Phúc trình nhào nhạc :

«Hậu quả đáng chú ý hơn là nếu có xảy ra một cuộc bạo động làm hoảng sợ khách ký thác và những người này dồn dập xin rút tiền ký thác ra, thì Tín Nghĩa Ngân Hàng không có đủ phương tiện để thỏa mãn những trương chủ do. Tín Nghĩa Ngân Hàng đã dùng đến một hệ thống bất hợp pháp trong những việc tăng giá số chi nhánh giả tạo này và vay, lạm dụng bạch thế và truơng mục của khách hàng để dài, trốn tránh bút toán, lường gạt Ngân Hàng Quốc Gia trong việc biết khấu thương phiếu, chuyển ngân ngoại tệ, tăng vốn trái phép, để cuối cùng đi đến sự phò biến kế qua khai thác và đối chiếu gian trá». (Th.Vũ)

Tân Phó Thủ Tướng Đặc Trách Phát Triển Kinh Tế

Không để cảnh hưởng thụ giàu sang cạnh sự cơ cực

SAIGON 1-2 (VTV).— “Văn đã ưu tiên nhất là làm sao tạo thêm công ăn việc làm cho đồng bào, bảo đảm tiếp tế đầy đủ thực phẩm cho đời sống hàng ngày của mọi giới, và tận lực đẩy nền tảng sản xuất tới yếu cho quốc gia. Tôi sẽ đặc biệt nhấn mạnh vào sản xuất. Sản xuất là chìa khóa cho tất cả những kế tác kinh tế của chúng ta hiện nay.”

Tiền sĩ Nguyễn văn Hào, Phó Thủ Tướng đặc trách phát triển kinh tế kiêm Tổng Trưởng Canh Nông và Kỹ Nghệ, đã cho biết trong bài diễn văn được phổ biến trên hệ thông truyền thanh truyền hình quốc gia tối 30-11.

Tiền sĩ Hào nói rằng, mục tiêu trước mắt là làm sao cho mọi người được mọi đời sống dễ chịu, làm sao cho quốc gia có điều kiện đứng vững và kinh tế đề tiếp tục tranh thủ một nền hòa bình lâu dài cho xứ sở.

Cũng trong khuôn khổ bài diễn văn trên, Phó Thủ Tướng đã nhắc mạnh rằng nền kinh tế của VNCH phải xây dựng trên công bằng, không thể có cảnh hưởng thụ giàu sang hơn cảnh đời sống cơ cực, thiếu thốn. Xây dựng kinh tế cần có sự tham gia nhiệt tâm của mọi giới đồng bào.

Tiền Sĩ Hào đã bày tỏ ý định muốn tham khảo ý kiến với mọi giới trong và ngoài chánh quyền để tìm hiểu thêm những ưu tư của mọi giới trong lãnh vực kinh doanh lao động và đoàn thể.

Phó Thủ Tướng đặc trách phát triển kinh tế kiêm Tổng Trưởng Canh Nông và Kỹ Nghệ cho biết trong những ngày qua, ông đã được nhiều lần thảo luận với Tổng Thống và Thủ Tướng về các vấn đề kinh tế nghiêm trọng của quốc gia.

Cuối cùng, ông nêu ý tin tưởng ở tinh thần cố gắng của các vị lãnh đạo quốc gia sản xuất khu vực chính và chấp thuận các biện pháp công bằng, thặng lợi và ưu tiên nhất.

Cũng theo ông, VNCH phải xây dựng lại một nền kinh tế thực tế, không vênh vênh, phải bắt đầu làm những công việc hợp với sức của quốc gia và hợp với sắc của đồng bào.

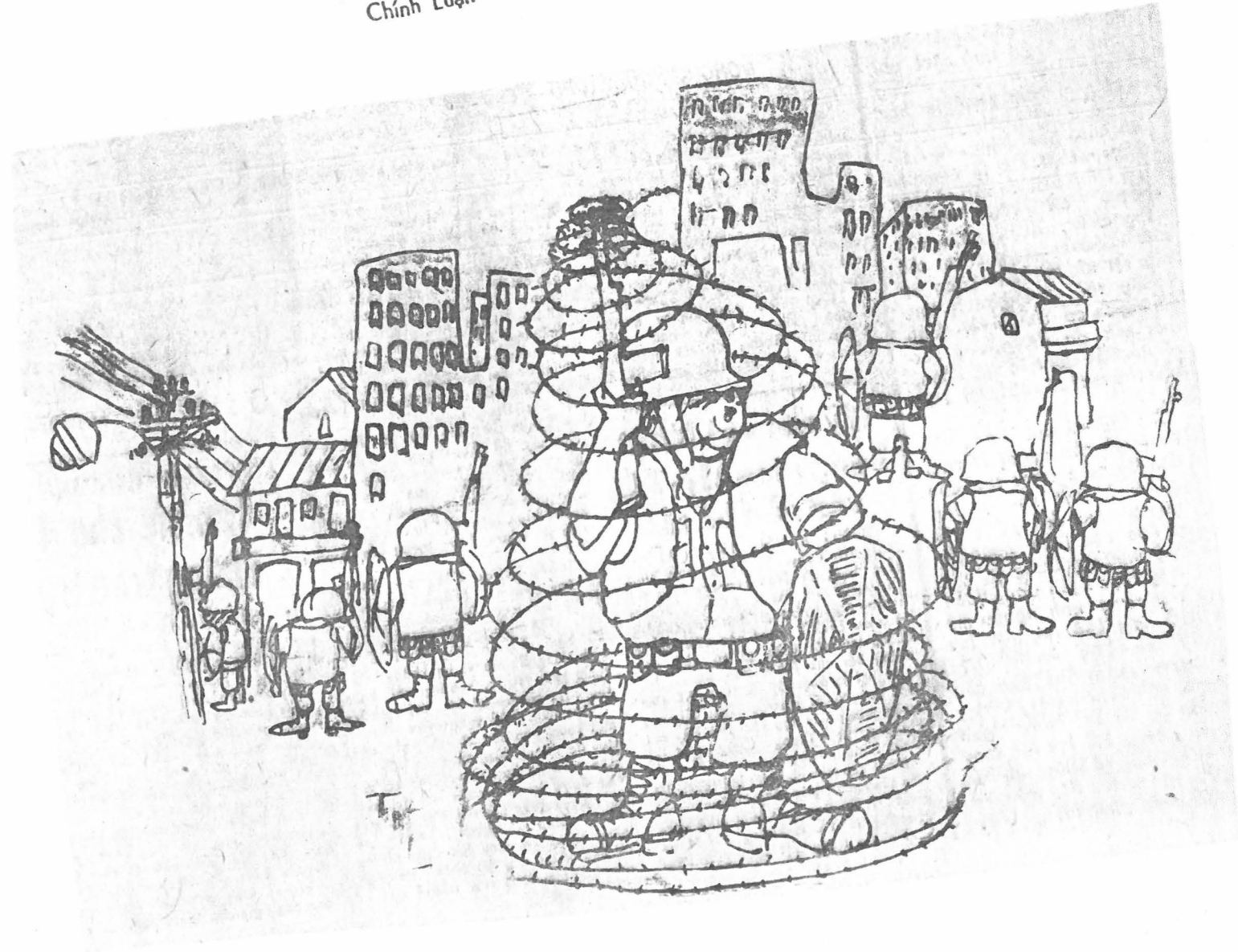
Hợp với đại diện 30 Công ty quốc doanh

Tiền sĩ Nguyễn văn Hào, Phó Thủ Tướng Đặc Trách Phát Triển Kinh Tế kiêm Tổng Trưởng Canh Nông và Kỹ Nghệ cũng bố tham mưu 12 nhân vật của ông liên tục từ trưa thứ Bảy đến 15g ngày Chủ nhật đã nhóm họp cùng các đại diện thuộc 30 công ty quốc doanh đang năm vận mệnh kinh tế VN, để thảo luận tìm hướng đi chung cho những ngày sắp tới.

Tin thăm quyền từ văn phòng Phó Thủ Tướng Đặc Trách Phát Triển Kinh Tế cho biết phiên họp chỉ ngừng từ quá nửa đêm đến 8 giờ sáng nay và đã đề cập đặc trưng khía cạnh cần thiết của vấn đề kinh tế VN.

Các công ty quốc doanh vừa nói gồm có Ngân Hàng Phát triển Nông Nghiệp, Ngân Hàng Phát triển Kỹ nghệ, VN Thương Tín, Tổng cuộc Thương phẩm Quốc gia, Tổng Cuộc Phát Triển Gia cư, Công ty đường VN, Tổng cuộc Dầu hỏa, Klông sản Tổng cuộc Phát triển Du lịch.

Tin nói trên cho biết Phó Thủ Tướng Đặc Trách Phát triển Kinh tế sẽ cân nhắc những tiếp xúc và tham khảo với các tổ chức kinh doanh, các tư nhân và các giới hữu trách liên hệ trong nhiều ngày nữa trước khi đề nghị với chính phủ và đồng bào một đường hướng thiết thực để giải quyết các vấn đề kinh tế hiện nay.



Buôn đường... Biên giới

— 600đ — 700đ — 800 — 850đ
— Một ngàn — Ngàn một III —
1000đ — 900đ — 800đ — bảy trăm
trăm

Giá tiền gì mà lên với xuống vậy?
Thưa: giá Đường Nhào được thả
nới giá đường đã tăng vọt sau vụ
rắc rối về đường trước vụ áo đường
và lên tới mức cao nhất (ngàn một)
vào những ngày trước trung thu vừa
qua theo bàn tay phù thủy của dân
anch chệt Chợ Lớn chuyên lợi dụng
chiến tranh đầu cơ hút máu dân lành

Đã hơn một lần tôi nghe các bà
già đi chợ than lớn « Đời thườ
giờ từ cha sinh mẹ đẻ tới nay tôi
chưa bao giờ thấy đường mắc như
thế này. Làm sao sống ?!»

Làm Sao sống ?! Mặc Đường
vấn lên giá gấp mấy chục lần trong
vòng mấy năm qua Rồi đâu cơ tai
tiếng nào xử án phạt với tha đây bí
hiềm Phận dân đem đánh làm lo
cần răng chịu.

Trong quá khứ: một cựu thủ
trưởng, cựu bộ trưởng kinh tế đã đổ
vì đường trong việc cầm búp bính
trung thu. Cho bán bính trung thu
tở lại làm cho vị cựu bộ trưởng
kinh tế kể vị chịu nhiều tai tiếng,
nhất là tiếng oan về vụ tăng giá
đường, với hân danh «Đường Xăng
đại huy».

Tới nay, «đại huy» đã rút,
trung thu qua, bính ế dài, vì dân
đội, cần gạo hơn bính. Giá đường
xếp xuống bảy trăm rưỡi. Đường
xuống giá như vậy vì nhiều lý do,
trong đó có sự tràn ngập của

ĐƯỜNG LẬU BIÊN GIỚI

các tàu Thái Lan, v.v... đã vào
Kampuchea, rồi vượt qua Rạch Giá
chuyên về Sài Gòn

Điều tra về các vụ buôn lậu biên
giới, các đường dây lớn là công
việc của giới hữu quyền tư nhân,
khó làm nổi trong hiện trạng.

Thời thì, tôi và các bạn đánh chỉ
nổi máu giang hồ «t», cắt gọt lãng
du về miền Tây một chuyến, theo
chân các tay «bò lờ», cò con kiếm
sống năng ngậy, nhờ đường.

Nhưng trước đó ta nên xác định
rõ danh từ kéo lẩn.

Nói rõ thêm về đường

Đường có nhiều nghĩa, và liên
quan tới nhiều chất khác. Trước
kết, đường là lối đi, cao thấp, nhỏ
to, khó đi khác nhau cả Đường
này dính dáng tới bản sinh, cũng
sền sệt, đen đen như mật, nhưng
chẳng ngọt tí nào.

Ngọt là thứ đường kết tinh,
giống nư cát sên, lấy từ chất mật;
đen đen, sền sệt, nâu bằng nước
cốt mía, củ cải đường, hay thốt nốt,
hoặc nước ngọt trong lòng hoa

Trong thân thể người ta, đường
là chất dưỡng chấp, hay thứ nước
sền sệt chứa tinh chất của đồ ăn
đã tiêu hóa rồi, thí dụ như chất
nước ngọt do bột trong cơm gạo biến
thành lúc nó đến ruột non.

Đường cho xe đi để chở đường.
Đường lại có thể do gạo mà thành.
Thế nên đường- đường gạo gạo liên
quan khôn dứt nơi miền Tây Nam
Việt lúc này.

Đường với gạo

Đường liên quan với gạo trên
phương diện dinh dưỡng là một loại,
còn đường dính liền với gạo về
mặt tồn trữ lại là một loại khác.
Còn đường lại đi qua đường
lúa gạo.

Hột gạo trắng ngần- thơm ngon,
vẫn nằm trong hạt lúa. Gặt hái
xong lúa còn cần được đập tới ra
trước khi đem phơi, khô quạt rảy,
khí đem cất vào kho, hay xay thành
gạo. Tất cả công việc này được làm
ngay trên đường, như đường ven
tỉnh số 27 nối Cần Thơ, qua Thốt
Nốt, với ngã ba Lộ Tẻ (nối vào
Long Xuyên, kéo xuôi lên tỉnh lộ
số 80 từ Cái Sào đi Rạch Giá, tới
xứ đường lậu biên giới Hà Tiên.

Phải chăng lối phơi lúa trên ngã
đường tại đây là bất chước kiểu
phơi bắp của dân Hồ Nai. Gia Kiệm
bay kiểu phơi lúa của các trại đi
cư công giáo trên đường ra Phan
Thiết Nha Trang? Phơi lúa nơi

Phong sự

Của Long Mã

miền này chỉ chiếm có một phần bên
mặt đường, và chỉ một bên thôi,
nên xe lờn nhỏ để qua lại:

Chỉ đến như khúc đường số 27
này, thật là quá lăm, bất kể quân
thần ! Nhiều nơi lúc chiếm quá nửa
mặt lộ, nơi khác lùa lẩn cả hai bên
đường, chỉ chừa một chút xíu khoảng
trống ở giữa. Có nơi, rơm lại ngập
mặt đường lươn, để mặc xe cán, làm
rụng hết những hạt thóc còn sót sau
khí đập, đó phải đập bằng đòn; hay
đập bằng trâu. Vô phúc cho xe nào
đi qua trơn trượt, khá nguy. Đôi
nơi rơm còn được chất cao gần
ngập đầu người bên mặt, bên lẽ
đường. Lúa mới cắt chưa đập, cũng
xếp cả trên lộ, cứ như ruộng lúa đã
được phơi khô, không còn tư do
mọc thành thành nữa. Thật đến
loạn ! Quai là ở trong sâu nhà !

Hai bên đường trên kính lớn hay
trên mặt ruộng ngập nước xuống
lớn xuống nhỏ, chèo tay hay chèo
máy, đem lúa đi về từ các nhà bên
kia bờ hay có khi ở tận xa mấy ừ
để ngày ngày phơi rải trên sân mặt
nhựa phẳng phiêu khối mất tiêu thuê
thật sướng !

Phong trào phơi lúa trên đường
thịnh hành tại vùng này từ khi con
đường số 27 mới được sửa xong,
thanh xa lộ lớn, nhẵn thẵn hơn là
vào những ngày này một, hai năm
vừa qua Cũng hiểu các kế hoạch
giữ vững việc thợ, khi đặt phương
nơi rộng con đường, có tiền liệu
nổi sự kiện phơi lúa trên đường này
chẳng ? Điều chắc chắn là đường
lộ cả g lớn, cần đẹp, thì lúa lại
càng được phơi nhiều, phơi tự do,
là liệt; nếu không bị kịp thời ngăn
chặn, và rồi xe cộ càng thêm phải
bỏ Người lái xe càng phải bám
bụng taan trên nếu còn trầm tĩnh
hoặc nóng nử xô nhò nếu lại là
người bản tính.

Tuy nhiên, nói 1 cách công bằng,
chẳng phải riêng chỉ công dân mới
vô ý thức, không biết tôn trọng của
lợi, đi phơi lúa trên mặt đường, mà
tất cả mọi giới mọi nơi từ thành tới
quê VNCH lúc này đều như thế
cả. Có lẽ một phần nào, họ cũng đã
hấp thụ được các thói quen tốt như
rửa kiểu c-riem lễ đường và chất
đóng rác trên vỉa hè của các cố vấn
năm xưa.

(Còn nữa)

Nhiều đoàn xe CSBV vận tải chiến cụ xâm nhập NVN qua vùng phi quân sự

★ CỘNG QUÂN CHUẨN BỊ CHO NHỮNG CUỘC TẬP KÍCH MÙA KHÔ

★ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA C.Q. TRONG NGÀY QUA PHẦN ĐÔNG CHỈ LÀ PHÁO KÍCH

Dân Chủ

3 Th.12. 1974

PHẠM TRẦN — ANH CHUÔNG

SAIGON 2.12.— Tin quân sự thông thạo cho biết Bắc Việt đã bắt đầu một chiến dịch "chuyến nhập àoạt xuống miền Nam qua ngã Phi quân sự" bằng những đoàn xe vận tải chở đầy đạn dược và đại bác từ ba tuần lễ vừa qua mà các giới quân sự tại Saigon suy luận là để chuẩn bị cho những trận "tập kích mùa khô" sắp tới tại Nam VN.

Tin này nói rằng hằng ngày, mỗi đoàn xe vận tải dài từ 200 tới 500 chiếc nối đuôi nhau, đi cách quãng, xuôi miền Nam trên quốc lộ số 1 nối liền Nam-Bắc VN. Các chuyến xe này được phát giác nhờ những kết cấu đạn súng ống, đầu trọng pháo và những nòng đại bác.

Cuộc chuyển nhập này được đánh giá tương đương với những cuộc chuyển nhập vào miền Nam trước cuộc tấn công hè 1972.

Tuy nhiên, những cuộc chuyển nhập hồi 1972 chỉ được thực hiện theo hệ thống đường mòn Hồ Chí Minh và đều bị các phi cơ Mỹ và VNCH đe dọa. Tuy nhiên, kể từ sau cuộc ngưng bắn, quân CS đã chiếm phía Bắc của tỉnh Quảng Trị nên họ đã ngang nhiên sử dụng quốc lộ 1 để di chuyển từng đoàn xe xuống miền Nam, băng qua sông Bến Hải.

Ngoài ra, căn cứ vào các Không Ảnh thì nhiều đoàn xe khác đang được di chuyển vào Nam trên đường số 9 nối liền Quảng Trị với lãnh thổ Ai Lao là nơi CS đã bắt đầu đi vào hệ thống đường mòn Hồ Chí Minh.

Tổng số đạn dược và vũ khí chuyển nhập vào Nam từ ba tuần lễ nay không được ước tính, tuy nhiên mức độ chuyển nhập đã được ghi nhận là "nguy hiểm".

Từ trước tới nay, các chuyên gia quân sự của VNCH đã báo động mức dự trữ đạn dược của

lực lượng CS trong Nam có thể sử dụng được trên hai năm, tức là hơn cả mức mà CS dự trữ trước cuộc tấn công mùa Hè 1972. Nay lại có những cuộc chuyển vận mới khiến cho các quan sát viên quân sự nghĩ tới một cuộc tấn công quân sự sẽ không tránh khỏi.

Đồng thời với chiến dịch này, quân CS đã bắt đầu một cuộc thay thế khoảng 40.000 binh lính thương vong của họ tại miền Nam thuộc thành phần quân Tác Chiến. Điều này càng khiến cho các quan sát viên nghi ngờ hơn bao giờ hết về một cuộc tấn công quân sự tương lai.

Trong nhiều lần lên tiếng, Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu đã chính thức cảnh cáo về một cuộc tấn công quân sự của BV tại miền Nam vào mùa khô năm nay.

Tổng số quân BV có mặt trong Nam theo con số của VNCH là khoảng 400.000 tới 450.000. Ngoài lực lượng đồng năm này, quân CS đã có những dự trữ đạn dược và một hệ thống tiếp liệu không lồ hơn bao giờ hết. Thêm vào đó một hệ thống Radar và một hệ thống hỏa tiễn SAM-2 có Radar điều khiển được rải khắp biên giới, đặc biệt quanh 2 phi trường Khe Sanh và Ban Hét.

Hai phi trường này nằm trong tổng số 16 phi trường đã được CS sửa sang có thể sử dụng được, nhưng quan trọng nhất là phi trường Phán Lực Khe Sanh ở Quảng Trị, Phước Hoàng (Dakto 2) trên cao nguyên VNCH.

An Lộc là mục tiêu

Khi nguồn tin xâm nhập được tiết lộ thì cũng chính là lúc có mối đe dọa trực tiếp của CS vào Thị xã An Lộc. Theo những tin quân sự giá trị, sự đoàn 5 Cộng sản BV cùng với nhiều đơn vị phòng không đã được di chuyển gần với An Lộc

hơn bao giờ hết trong vòng ba tháng qua và người ta có thể nói rằng An Lộc hiện bị đe dọa nặng.

Kế hoạch của CS trong chiến dịch mùa khô chưa hề được tiết lộ, nhưng căn cứ vào mệnh lệnh ngày 25-11 vừa qua thì các lực lượng CS tại Nam đã được lệnh mở các cuộc tấn công vào những vùng có quân lực VNCH canh gác dân gặt lúa để tranh lúa. Mệnh lệnh này được ban hành có vẻ bất thường nhưng mặt khác đã khiến cho các quan sát viên quân sự coi đây như một chỉ dấu nỗ lực chuẩn bị lương thực của CS cho một chiến dịch tấn công sắp tới.

Phần lớn là pháo kích

Kể từ khi có bản Hiệp định ngưng bắn đến nay Cộng Quân chưa hề có một cuộc tấn công nào, căn cứ theo nguồn tin quân sự cho hay.

Các hoạt động của Cộng Quân hôm Chủ Nhật cũng sút giảm còn 54 vụ, phần lớn là pháo kích.

Tin quân sự nói là, có 44 vụ pháo kích, 8 vụ khuấy rối và 2 vụ phá hoại.

Đáng kể là yếu khu Phú Bài (Huế) đã qua ngày thứ ba bị Cộng quân pháo kích. Trưa qua quân CS bắn thêm 2 đạn đại bác, nhưng không gây thiệt hại.

Trong khi tại Định Tường Cộng Quân pháo 14 đạn súng cối vào ấp Quý Hiệp thuộc Xã Nhị Quý ở Cai Lậy làm thiệt mạng 6 người và gây bị thương cho 22 người khác cùng làm sập 3 căn nhà.

Cũng tại Định Tường, trưa qua CQ giật mìn 1 xe đồ khi di chuyển trên hướng lộ 222 ở phía Bắc quận Bến Trach gây 2 người chết và 19 bị thương con lộ bị hư nặng.

vùng này.

30 phút sau 1 căn cứ CQ ở 9cs phía Tây cũng bị đánh phá.

Đến chiều, lúc 16g lực lượng 2 bên lại chạm súng mạnh ở khu vực Hòa TTB, cuộc giao tranh này có

17 Cộng Quân bị bắn hạ quân chính phủ còn tịch thu 1 súng cối và 100 đạn.

Ngoài ra, lực lượng Chính phủ cũng đã phá hủy 8 đường tại khu vực trên.

Ở Bình Định, các lực lượng Nghĩa quân đã ngăn chặn một vụ gặt lúa của CQ. Tin từ quân khu 2 cho hay, hôm qua một lực lượng Cộng sản đã bị phục kích tại xã Mỹ Khánh khi đang thu lúa về đêm ở ngoài đồng, và đã bắn hạ 5 tên, số còn lại mở đường máu rút lui.

Trung đội Nghĩa Quân đã ngăn chặn là Trung đội 157.

Cùng đêm, lúc 0 giờ 15 Trung đội Nghĩa Quân 117 khác đã đột kích vào một vị trí CS tại IO cs ĐN quận Hoài Nhơn hạ 15 tên tịch thu

một số vũ khí.

Cũng trong ngày Chủ Nhật, một chiếc giang đình của Hải Quân

đậu tại bến Kiên An (Kiên Giang) trúng phải thủy lôi CQ gài, làm giang đình "lũng" một 18 lớn

Và tại Bình Long, 1 vị trí ĐPQ đồn trú ở hướng TN thị trấn An Lộc ngày qua 2 lần bị CQ pháo kích gây cho 3 binh sĩ thiệt mạng và 3 bị thương.

Theo tin quân sự, trên 2 mặt trận Quảng Nam và Thừa Thiên, các vị trí quân chính phủ tiếp tục bị pháo.

Tại Quảng Nam các cánh quân Nhảy Dù bị pháo đồng cộng gần 150 đạn súng cối và hỏa tiễn, làm 1 chết và 9 bị thương.

Tại Thừa Thiên CQ pháo trên 100 trái đạn đủ loại vào các cánh quân Bộ Binh án ngữ ở vòng đai quận lỵ Nam Hòa Cuộc pháo kích chỉ gây cho 7 binh sĩ bị thương.

Phi cơ VNCH đã mở một cuộc oanh kích CQ tại khu vực này và hạ 10 tên.

Ngoài ra, phi trường Củ Hanch ở Pleiku cũng bị pháo kích. Tin cho hay quân CS bắn 5 đạn hỏa tiễn 122 ly, nhưng đạn đều rơi ngoài vòng rào và không gây thiệt hại.

Trong khi Bộ tư lệnh Quân đoàn 2 cho hay, hôm Chủ Nhật Cộng quân bắt đầu gia tăng áp lực tại các khu vực quanh quận lỵ Thanh An (Pleiku) và quân Chính phủ đã có những cuộc chạm súng ác liệt với các lực lượng CS tại vùng này.

Theo tin ghi nhận, lúc 8g30 một lực lượng Chính phủ bắt đầu chạm súng với quân CS ở khu vực 15cs TB Thanh An và hạ 7 tên.

Đến 11 giờ tại 7cs Tây cũng xảy ra một trận giao tranh, quân chính phủ còn đánh phá 9 căn cứ của CQ tại

Quan điểm

Tuyên truyền của Cộng Sản đã hết hiệu nghiệm

Đã có một thời kỳ, Cộng sản ở Việt Nam nổi tiếng về khoa tuyên truyền khiến cho sau này, một số người quốc gia chúng ta vẫn bị ấn tượng về sự lợi hại của tuyên truyền Cộng sản. Thực ra, từ nhiều năm nay, nhất là mấy lúc gần đây, bộ máy tuyên truyền đồ sộ của Hanoi và MTGP chỉ càng ngày càng biểu lộ thêm trước dư luận trong và ngoài nước một sự trơ trẽn đến độ ấu trĩ mà có lẽ chỉ Cộng sản mới đủ can đảm đề tiếp tục. Cụ thể là các luận điệu của Võ đồng Giang, của Lê đức Thọ, của Nguyễn thị Bình... khi họ ngang nhiên đổ trút trách nhiệm cho VNCH vì phạm ngừng bắn, và gây bế tắc cho các cuộc thương thuyết. Nhưng gần hai năm sau Hiệp định Ba Lê, ai đã khiến cho thỏa hiệp ngừng bắn vô hiệu hóa? Ai đã tăng cường thêm quân sự và tiếp tục đánh phá các nơi?

Sau Lê Minh đến Bu Bông, Bu Prang, sau Bến Cát đến Tống Lê Chân, An Điền, Chí Linh, Kontum, Hậu Nghĩa, rồi Thường Đức, Đức Dục, Tam Quan, Bình Định... Không lẽ quân đội Việt Nam Cộng Hòa đã tự tấn công vào các doanh trại, các cứ điểm, các thị trấn của mình?

Sau ngày ký kết Hiệp định Ba Lê, quân đội ngoại nhập đồng minh của phía nào đã thực sự triệt thoái khỏi lãnh thổ miền Nam? Thực tế ngay trước mắt là chỉ có các đồng minh của VNCH rút quân về nước họ. Trên khắp lãnh thổ hiện nay, quan sát viên quốc tế không còn thấy có bóng dáng binh sĩ Hoa Kỳ, Đại Hàn, Thái Lan, Tân Tây Lan hay Úc Đại Lợi. Trái lại, 200 ngàn quân Bắc Việt vẫn tiếp tục có mặt ở miền Nam, và Hà Nội còn đưa thêm vào hơn 100 ngàn quân nữa.

(XEM TIẾP TRANG 6)

Quan điểm (Tiếp theo) trang 1

Đó là sự thật không thể chối cãi. Tại Ba Lê, mới đây, Lê đức Thọ đã kêu gọi Pháp tiếp tay, để thúc đẩy Hoa Kỳ và VNCH thi hành Hiệp định ngừng bắn.

Nhưng kẻ nào đã ngang nhiên phá vỡ các cuộc thương thuyết cả về quân sự lẫn chính trị tại Saigon và La Celle St Cloud? Kẻ nào đã đặt điều kiện tiên quyết, đã hỗn xược phủ nhận một bên đối thoại là Chính Phủ VNCH và đòi nói chuyện với một Chánh Phủ khác gồm những người không hề đặt bút ký vào bản thỏa hiệp ngày 27-1-73?

Tuyên truyền của Cộng sản không còn hiệu nghiệm nữa! Đó là điều mà dư luận trong và ngoài nước đều nhận thấy rõ. Sở dĩ như vậy, không phải vì Cộng sản lúc này thiếu thốn cán bộ và phương tiện tuyên truyền. Đúng ra chỉ vì cái lối tuyên truyền bịp bợm quá trơ trẽn của họ không còn thích ứng với một thời đại mà nhân dân VN cũng như nhân dân thế giới đều đã có những phương tiện thông tin khách quan và phong phú để biết rõ sự thật, biết rõ mọi diễn biến xảy ra ở Việt Nam từng giờ, từng phút. 1945, Cộng sản đã cướp được quyền hành nhờ ở lối tuyên truyền bịp bợm để đánh lừa một khối quần chúng còn chần chạch và sống biệt lập. Tiếp theo đó, vào những năm 1954-58 Cộng sản hãy vẫn còn lừa gạt nổi một số lớn người dân miền Bắc, và một phần nào dân chúng miền Nam bằng những chiêu bài như chống Mỹ cứu nước, giải phóng v.v...

Nhưng, với những tiến bộ của ngành thông tin hiện nay, lối tuyên truyền dựa vào bịp bợm của Cộng sản đã mất hết tác dụng. Chẳng những Cộng sản không còn lừa gạt nổi người dân miền Nam và dư luận thế giới, ngay dân chúng miền Bắc cũng đã bắt đầu nhìn thấy rõ sự thật về cuộc chiến tranh phi lý mà tập đoàn lãnh đạo họ ở Hanoi đã và còn đang ép buộc họ phải đổ mồ hôi, và xương máu để theo đuổi. Họ chưa thể nhất loạt vùng lên chống đối, chẳng qua là vì Cộng sản hãy còn nắm trong tay 1 bộ máy đàn áp ghê gớm. Nhưng cái ngày vùng dậy của dân chúng miền Bắc cũng không còn xa lắm. D.C.

Buôn đường... Biên giới

(Tiếp theo)

Nếu độc lập, hòa bình, an ninh, trật tự, nếu các cán bộ nông thôn sống gần gũi được với nông dân để giáo hóa, đi vào lòng người, hầu cái tạo họ lần lần, gạt sạch tinh thần hủ bại của hàng trăm năm loạn lạc triều miên và lệ thuộc ngoại bang - chắc cảnh trên sẽ sớm hết, không còn làm gai mắt người đi xe qua lại con đường, nhất là giới «bờ lở» vật vãnh buôn gạo, buôn đường không còn phải trề đầu, trề xe, tốn kém vô ích thêm như hiện nay.

xXx

Lúa ft còn thấy phơi trên đường khi càng gần tới ngã ba Lộ Tẻ, rồi càng hiếm hơn nữa trên đường Cái Sắn về Rạch Giá.

Lúa nơi đây thỉnh thoảng được phơi trên những tấm nylông hẹp trải dài một bên mép đường. Chỉ có lúa hạt đã phơi dờ nắng, không có lúa cây, rơm, máy đập bàn trang cùi «đi» lúa bằng tay. Tại sao vậy? Vì lúa chưa chín rộ chăng? Vì đường xấu hẹp, lại lấm ổ gà, bóng cây hai bên đường rợp như trong «vườn chướng»? Chắc chắn không phải vì khó vận chuyển, bởi ngoài đường lộ, còn có con kinh Cái Sắn rộng lớn như một sông con.

Phải chăng vì dân Cái Sắn không biết lối phơi lúa trên đường? Vô lý quá, nhất là khi dân Cái Sắn thuộc thành phần Công giáo di cư, lại tới đó lập nghiệp khá đông và lâu, đã địa phương hóa nhiều.

Giữa khoảng đường này, chợt có bốn nhà gần nhau đã dành một phần đất trước nhà, lát những sân gạch ống để phơi lúa, có lẽ do sáng kiến của một người, và do sự bắt chước của những người khác. Có lẽ những nhà này vốn là dân di cư, chợt bởi tưởng lại thói quen, nên nếp cũ ở miết Bắc xa xăm?

May mà thói bắt chước lành mạnh này được đề cao, lan rộng, thì thật đỡ cho đường đỡ cho cả gạo. Đường sẽ dễ lưu thông hơn, gạo đỡ phí phạm ngoài ruộng - ngoài đường, đường sẽ mau tới tay người tiêu thụ hơn.

Thoát khúc đường Cái Sắn, hẹp và lấm ổ gà, qua cầu Rạch Sỏi một lúc tới công tam quan quét với vàng

phong sự

của Long Mã

lớn theo kiểu tam quan ở Lăng Ông nhưng thô và xệ hơn nhiều, xe vào tới Rạch Giá. Khó khăn đã vượt qua, nẻo lúa gạo, nẻo ổ gà, cũng chưa đáng kể trên con đường buôn đường khổ nhọc còn đang chờ, gặt gạo nhất là ở khúc Rạch Giá, Hà Tiên.

Khó khăn, gian khổ mấy cũng phải bỏ, vì «mật ngọt» thì «chết ruồi», «mật lấm, ruồi bu». Vất vả mà có ăn còn hơn đói giữa thời buổi kinh tế hết thu rồi lại sang đông này. Dân «bờ lở» bắt đầu đi lẫn cả dân thứ thật nửa chẵn, đều đồ dòn cả về đây, theo dấu đường.

Con đường đường mật

Có lẽ khắp nước chưa một con đường nào lại liên quan mật thiết đường mật mật như con đường Rạch Giá Hà Tiên này. Đường vừa mới bị gián đoạn lớp vì min phá cầu, lớp vì hổ, vì bùn cũng như vẫn thường xuyên gián đoạn hay gián đoạn hẳn suốt những năm dài trước hiệp định Paris.

(Còn nữa)

Giao tranh bộc phát gần Pleiku, tìm thấy hầm đạn CS ở B. Dương

SAIGON (DC) 3-12— Ngụoà tin quân sự hôm nay cho hay, lực lượng Biệt Cách Nhảy Dù hôm thứ hai đã khám phá một hầm chôn dấu đạn được đánh kẻ của Cộng quân ở khu vực liên ranh 2 Tỉnh Biên Hòa và Bình Dương.

Hầm đạn được này chỉ nằm cách Saigon 60cs về hướng Bắc Đông Bắc và cách quận lỵ Phú Giáo của Tỉnh Bình Dương 10cs về hướng Đông Nam.

Hầm này chôn dấu 1200 đạn súng cối loại 120 ly, 560 đạn đại liên phòng không, 1400 đạn B40 và B41, 600 bánh chất nổ và trên 10000 đạn AK.

Số đạn trên hiện đã được Biệt Cách Dù đưa về hậu cứ.

Tin nói rằng, khi lực lượng Chính phủ nhảy vào "đột chiếm" thì chỉ gặp sức kháng cự "nhẹ" của Cộng quân.

1 hầm đạn được ở Pleiku
Quân Chính Phủ cũng trong ngày thứ hai đã tìm thấy một hầm vũ khí nhỏ khác của Cộng Quân chôn dấu tại Pleiku.

Tin từ quân khu 2 cho hay, vũ khí trên được chôn dấu tại vùng Tây tây Bắc quận lỵ Thanh An, nơi đang xảy ra các cuộc kịch chiến ác liệt.

Hầm này chôn dấu 10 đạn B-40 25 đạn súng cối 61 ly và 32 đạn súng cối 88 ly.

Giao tranh đẫm máu tại Pleiku
Trong lúc trên cao nguyên những trận giao tranh ở tuyến đầu của thành phố Pleiku vẫn tiếp diễn ở mức độ ác liệt trong ngày thứ hai. Pleiku là nơi đặt tổng hành dinh của Bộ tư lệnh Quân đoàn 2.

Các cuộc chạm súng đã xảy ra tại các khu vực 8cs 5 TTB và 10cs T quận lỵ Thanh An. Lực lượng CS tham chiến tại Thanh An, theo tin cho biết là một đơn vị từ Kampuchea mới xâm nhập, tuy nhiên chưa biết đích xác danh số của đơn vị này.

Đơn vị này đã mở các cuộc tấn kích 6 giờ liền có đại bác tầm xa và súng cối yểm trợ, nhằm chọc thủng tuyến đầu do các thành phần của Sư Đoàn 23 BB án ngữ.

Trận chiến khởi đầu vào lúc 7g 45, kéo dài đến 13g30 mới chấm dứt. Tin sơ khởi loan báo, trận giao tranh chỉ gây cho 4 binh sĩ chính phủ thiệt mạng và 20 bị thương. Trong khi quân CS có 65 xác chết đếm được tại trận và 18 vũ khí bị tịch thu.

Theo tin cho biết, lực lượng BB án ngữ suốt thời gian xảy ra giao tranh đã được phi pháo yểm trợ đặc lực và đã đẩy lui quân CS,

Về phía Cộng Quân, tin ghi nhận chiến xa của họ đã xuất hiện tại vùng này, tuy nhiên trong trận đánh vừa rồi lực lượng CS đã không xử được tới.

Khu vực giao tranh chỉ cách biên giới Khmer khoảng 30 cây số nhưng rất gần với con đường chiến lược "Đông Trường Sơn" hay còn gọi là đường 14 của CS nối liền vùng Phi quân sự với Tây Ninh. Trên hệ thống đường này, xe cộ đang được vận chuyển súng đạn vào chiến trường để chuẩn bị cho chiến dịch "Đông Xuân" sắp tới.

Trong khi đó, phi trường quân sự và dân sự Cù Hanh đã bị pháo 5 đạn hỏa tiễn I22 ly hôm Chứa Nhật nhưng không gây tổn thất nào. Cù Hanh là phi trường Quân Sự lớn nhất của Cao Nguyên dùng vào việc yểm trợ và tiếp tế cho toàn diện chiến trường Tây Nguyên.

Xâm nhập

Trong khoảng 1 tháng qua tin quân sự Cao Nguyên đã ghi nhận sự xâm nhập vào vùng này của hai trung đoàn 48 và 64 thuộc sư đoàn 320 thường xuyên hoạt động ở đây. Trong khi trung đoàn số 9 tăng cường từ Hạ Lào qua đang trú quân tại khu vực Lệ Minh, cách Pleiku khoảng 33 cây số phía Tây hiện đang do CS chiếm giữ.

Trung đoàn 9 là một trong số 3 trung đoàn của sư đoàn 968 thường trú ở Hạ Lào nhưng tin quân sự nói BV chỉ còn giữ lại ở biên giới I Trung Đoàn mà thôi. Như vậy, hai Trung Đoàn của sư đoàn 968 đã có mặt trong lãnh thổ VNCH với đầy đủ súng đạn, chiến xa trang bị tối tân.

Sự chuyển nhập vào Cao nguyên theo tin quân sự là chuẩn bị cho một chiến dịch tấn công sắp tới mà CS trú tĩnh sẽ tung ra khoảng đầu năm tới đây.

Di chuyển, thăm dò

Trong khi đó, những thành phần Tiền Thám của sư đoàn F10 có nhiệm vụ ở mặt trận Bắc và Đông Bắc Kontum đang có mặt trong khoảng núi Chư Pao khoảng giữa Pleiku và Kontum, dọc theo quốc lộ 14. Tin nhận được cho biết toán tiền thám đang "điều nghiên" chiến trường, dò hỏi tin tức dân Thượng án khớp với một kế hoạch trừ địch đã bị tiết lộ cho chiến trường Cao Nguyên, lấy Kontum làm điểm tấn công tương lai!

Tuy nhiên, tân tư lệnh quân đoàn 11 là thiếu tướng Phạm Văn Phú, người có rất nhiều kinh nghiệm ở chiến trường Thừa Thiên và Lực lượng Đặc Biệt chuyên đánh rừng rú đã trù liệu những kế hoạch chặn đứng mọi cuộc tấn công tương tự.

Mặt trận Bình Định tái phát

Ngoài ra tại Bình Định, sau một thời gian lắng dịu, hôm qua Cộng quân bắt đầu tấn công lại các vị trí

PHẠM TRẦN — ANH CHUÔNG

BB bảo vệ mạn Tây quận lỵ Hoà Nhơn.

Quân CS đã mở cuộc tấn công ác liệt lúc 18 giờ 15, lực lượng án ngữ được Pháo binh yểm trợ đẩy lui cuộc tấn công trên. Kết quả có 27 Cộng quân bị hạ, tịch thu 1 đại liên phòng không, 6 AK 2 B. 40 và 1B. 41. Phía BB có 2 Binh sĩ bị thương.

Pháo kích Phú Bài

Một khác, theo tin cho biết, bước qua ngày thứ tư yếu khu Phú Bài (Huế) lại bị Cộng Quân pháo kích.

Hôm qua, quân CS bắn vào yếu khu 3 đạn đại bác 85 ly, nhưng cũng như lần trước không gây một thiệt hại đáng kể nào.

Đề trả đũa, khu quân oanh kích vùng ĐN quận lỵ Nam Hòa, khu vực đang có những cuộc giao tranh từ nhiều tháng qua. Có 30 Cộng quân bị hạ trong đợt pháo kích này.

Xi măng Hà Tiên bị pháo

Vẫn theo tin quân sự, tại Quận khu 4 hôm qua Cộng quân pháo kích vào nhà máy xi măng Hà Tiên ở quận Kiến Lương (Kiên Giang) nhưng không gây thiệt hại cho nhà máy này.

LO HỘ NÔNG DÂN

Nại cố giá vốn đã quá cao giới buôn phân đòi tài trợ

SAIGON 3-12.— Bảy mươi nhà nhập cảng phân bón mới đây đã hội họp ở Phòng Thương Mại Saigon đề báo động rằng phân bón tuy không thiếu nhưng các yếu tố thiếu thuận lợi hiện thời có thể làm cho giá thành phân bón tăng cao vào mùa lúa chính sang năm.

Theo tài liệu của Phòng Thương Mại Saigon thì từ nay đến các tháng

đầu năm 1975, số lượng phân bón về đến Saigon vào khoảng 270 ngàn tấn. Giá thành loại phân này đã cao, tùy loại phân và tùy nơi xuất xứ nhưng cao nhất là 400 Mỹ kim mỗi tấn, tính ra tiền VN gần 30 ngàn đồng một trăm ký lô, chưa kể tiền chuyên chở và công cước khuôn vác.

Một vấn đề có thể làm tăng giá thành phân bón đang xảy ra ngay ở bến thương cảng Saigon cũng được phiên họp trên do các nhà nhập cảng nêu ra, đó là việc một công ty độc quyền bốc dỡ gây ra hư hao và đòi tiền công cước quá đáng, tính ra mỗi ký phân hết 150 đồng tiền vốn do tiền kho lủi tiền và các chi phí do công việc bốc dỡ gây ra. Trong lúc đó, chính phủ hiện cho bán mỗi ký phân giá si là 160 đồng.

Các thương gia nói rằng, nếu công ty bốc dỡ độc quyền hiện tại cứ tiếp tục làm việc với mức rủi ro cao và công xá như ngày nay thì một là chính phủ lại phải xuất ra một ngân khoản lớn lao để tài trợ để phân bón giữ giá như cũ hoặc trong trường hợp chính phủ không tài trợ được nữa thì phân lại rơi vào khủng hoảng giá cả như cách đây hơn 1 năm.

Chính Luận

4 Th.12. 1974

Phái đoàn Pháp tới Saigon cứu xét viện trợ

SAIGON 3-12. — Một phái đoàn Kinh tài của Pháp gồm 5 người sẽ ghé Saigon vào xế trưa ngày mai để thảo luận chi tiết ngân khoản kinh viện cho VNCH thuộc tài khóa 1974.

Cầm đầu phái đoàn kinh viện Pháp là ông Jean Yves Habere, Tổng Thanh Tra Tài Chánh Kiểm Giám Đốc cơ quan Kiểm tế Quốc tế. Phái đoàn kinh viện Pháp sẽ lưu lại Saigon 1 tuần lễ. Ngoài việc thảo luận chi tiết các điều khoản sẽ ghi trong thỏa ước kinh viện, phái đoàn Pháp còn đi quan sát chương trình phát triển tại một số tỉnh.

Được biết, năm ngoái Pháp đã viện trợ VNCH 110 triệu đồng quan Pháp. Phần lớn các ngân khoản này dùng để mua hàng hóa của Pháp và tài trợ cho các dự án căn bản của người Pháp tại VNCH.

Năm nay chưa có tin chính xác về kinh viện Pháp, nhưng các giới chức cho tin ở Bộ Kế Hoạch nói là có thể Pháp viện trợ VNCH nhiều hơn hoặc ít ra cũng bằng năm ngoái.

HAI HỘI ĐỒNG LUẬT SƯ SAIGON VÀ HUẾ ĐÃ CÔNG BỐ TUYÊN CÁO TỔ CÁO TRƯỚC DỰ LUẬN TRONG NGOÀI NƯỚC hành động phi pháp tàn bạo đối với các LS

SAIGON, 3-12.— Tổ cáo trước dự luận trong và ngoài nước những hành động phi pháp và tàn bạo của nhà cầm quyền đối với các luật sư trong ngày 28-11-1974, kêu gọi các giới đồng bào trong nước và các luật gia trên thế giới ủng hộ và hỗ trợ sự đấu tranh của luật sư đoàn trong việc bảo vệ quyền biện hộ.

Đó là đại lược nội dung bản tuyên cáo của 2 Hội Đồng Luật Sư Tòa Thượng Thẩm Saigon và Huế đòi bồi nhà cầm quyền tôn trọng quyền biện hộ. Bản tuyên cáo đề ngày 29-11-1974 nhưng chỉ được công bố vào khoảng chiều 2-12-1974 và các hãng thông tấn ngoại quốc đã đánh tin đi trong ngày.

Tin từ Lực Lượng Luật Sư Tranh Đấu cho biết một phái đoàn Luật sư dưới sự hướng dẫn của Thủ Lãnh Trần Văn Tôt sẽ cầm tay bản tuyên cáo trên đến

gặp Thủ Tướng đề nhờ Thủ Tướng chuyển lên Tổng Thống đồng thời phái đoàn cũng sẽ gặp ông Chủ Tịch TCPV và ông Tổng Trưởng Tư Pháp đề trao tận tay tuyên cáo này.

Ngày giờ phái đoàn Luật sư gặp

14 XEM TIẾP TRANG 9

14 TIẾP THEO TRANG 1

Thủ tướng chưa thấy công bố. Sau đây là nguyên văn bản tuyên cáo :

Tuyên Cáo

Hội Đồng Luật Sư Tòa Thượng Thẩm Saigon,
Hội Đồng Luật Sư Tòa Thượng Thẩm Huế.

Long trọng tố cáo trước dự luận trong và ngoài nước những hành động phi pháp và tàn bạo của Nhà cầm quyền đối với các LS trong ngày 28-11-1974.

Lực lượng cảnh sát bạo hành dùng gậy kẽm gai ngăn chặn và hành hung ba LS Bùi Chánh Thời, Đinh Thạch Bích và Nguyễn Văn Tân trên đường hướng dẫn đi hầu Tòa các bị can bị truy tố về tội mà lý và phi bằng TT Nguyễn Văn Thiệu gây nhiều thương tích cho ba Luật sư này.

Hành vi ác ý xảy ra trước cử chỉ nhân nại ôn hòa của các Luật sư và sau khi khi có lời kêu gọi cấp bách của Thủ Lãnh Luật Sư Đoàn Saigon do tờ phân kháng ngày 7.11.1974, là một sự xâm phạm đến danh dự chung của Luật sư Đoàn, một sự chà đạp trầm trọng quyền biện hộ trong lúc được hành xử và là một sỉ nhục cho nền Công Lý.

Khẩn thiết kêu gọi các giới đồng bào trong nước, các Luật Gia trên thế giới ủng hộ và hỗ trợ sự đấu tranh của Luật Sư Đoàn chúng tôi trong việc bảo vệ quyền biện hộ là một trọng trách yếu tố cần thiết để duy trì tự do Công Lý và trật tự trong 1 Chế Độ Dân Chủ Pháp Trị.

Trong tinh thần xây dựng 1 Quốc Gia lành mạnh, một lần nữa đòi hỏi Nhà Cầm Quyền sự tôn trọng Quyền Biện Hộ.

Làm tại Saigon ngày 29 tháng 11 năm 1974
Thủ Lãnh Luật Sư Đoàn Saigon Trần Văn Tôt
Thủ Lãnh Luật Sư Đoàn Huế Lý Văn Hiệp

Miễn phí

LL/ISTD muốn nói lại cho rõ là lệ phí 10.000đ ghi trên tờ vi bằng công chứng vì chứng việc 3 LS bị cảnh sát gây xây xát chi có trên hình thực, trên thực tế Tòa Phái Lại Đô văn Thành không hề nhận lệ phí ghi trên tờ vi bằng công chứng trên, vậy CL xin loan tin thêm cho rõ.

Vấn đề Việt Nam dưới ánh sáng chiến lược mới

CÓ GÌ VỀ VIỆT NAM SAU CÁC CUỘC GẶP GỠ Ở HẢI XÂM UY VÀ BẮC KINH ? * CÓ GÌ MỚI LẠ GIỮA THỂ CHIẾN LƯỢC CỦA NGA - MỸ - TRUNG CỘNG Ở Á CHÂU ? * VẤN ĐỀ HÒA BÌNH VIỆT NAM SO VỚI CÁC VẤN ĐỀ LÀO, MIÊN * LIỆU HÒA BÌNH VIỆT NAM CÓ THỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC KHÔNG VÀ TRONG NHỮNG ĐIỀU KIỆN NÀO * VẤN ĐỀ THEN CHỐT VẤN LA VẤN ĐỀ BẮC VIỆT RÚT QUÂN, - NHƯNG CÒN VẤN ĐỀ THEN CHỐT KHÁC TRONG NỘI BỘ KHỐI CỘNG...

Cho đến nay, chưa có gì mới được loan báo về vấn đề hòa bình Việt Nam sau các cuộc hội đàm Nga-Mỹ tại Hải xâm uy và Mỹ-TC và tại Bắc Kinh. Vấn đề Việt Nam bị bỏ quên chăng ? Nhất quyết là không phải như vậy. Phải tìm lý do ở những chỗ khác, có thể là vì vấn đề hòa bình VN còn rắc rối tơ và còn cần rà lại hết từ đầu, và do đấy mà chưa thể có kết quả ngay hoặc có thể đã có kết quả nào đó, nhưng còn phải thương thảo, còn phải để thời giờ cho các nước đàn anh bảo các nước đàn em, hoặc là chính Mỹ phải điều giải Trung Cộng và Nga trước. Một lý do thứ hai nữa, xét theo ánh sáng mới của các tin tức, là Mỹ không muốn một giải pháp hòa bình khập khiễng (nhất là khi Việt Nam đã có đầu hòa) ; Mỹ muốn có một giải pháp thật sự để cho Nga và Trung Cộng hòa giải nhau lâu dài, để bảo đảm cho hòa bình Đông Nam Á, chứ không phải chỉ có một giải pháp tạm chốc Đông Nam Á trong khi hai nước lớn kia vẫn hục hặc mạnh với nhau.

Một tin tức mới

Một tin tức mới cho biết rằng Nga sẵn sàng thương thuyết với Trung Cộng một thỏa hiệp bất tương xâm, miễn rằng có điều kiện tiên quyết là TC không còn đòi đất và không buộc Nga rút quân khỏi các vùng biên giới. Đó là một tin hết sức mới mẻ — trước đây thì không bên nào có thể quan niệm nổi một cuộc thỏa hiệp. Dĩ nhiên, một khi đã có thỏa hiệp bất tương xâm, hai nước cũng phải chấm dứt mọi cuộc tranh chấp, mọi cuộc công kích lẫn nhau, nước nào lo chánh trị nội bộ nước đó, không nước nào được chống hình thức chế độ của nước kia.

Một tin nữa được chú ý là thỏa hiệp Salt 2 mà Nga và Mỹ đã thỏa thuận giới hạn vũ khí nguyên tử. Nhưng giới hạn số hòa tấn nguyên tử đa đầu (mỗi hòa tấn phóng ra 10 hòa tấn khác nhau) ở số 1900 chiếc cho mỗi nước, thì quả thật là không giới hạn chút nào, vì con số 1900 chiếc quá lớn, trong khi dường như Nga chưa có chiếc hòa tấn đa đầu nào (vì hiện Nga chỉ mới thí nghiệm)

Do đấy, người ta phải luận thế này : Mỹ phải cho Nga quyền sản xuất hòa tấn nguyên tử đa đầu, để Nga có được yên trí bất cứ lúc nào cũng có thể chế ngự được Trung Cộng, thì Nga mới có thể hòa với Trung Cộng, để ký một thỏa hiệp bất tương xâm. Và có thể là kết quả cuộc nói chuyện tại Hải xâm Uy là để Nga

có quyền sản xuất hòa tấn đa đầu thả giàn, để Nga sẽ tôn trọng hòa bình Á Đông lâu dài ; và rồi tại Bắc Kinh, Mỹ loan báo những kết quả đó với Trung Cộng và thúc dục Trung Cộng chấp nhận một thể hòa mới (còn chuyện đòi lại đất của Nga thì bỏ đi, là vì chuyện đó không thể thực hiện được, một khi mà Nga chỉ cần vung tay một cái, tung ra vài trăm hòa tấn nguyên tử là tiêu tan cả lục địa Trung Hoa).

Nếu những điều đó là đúng, thì có nghĩa cuộc xây dựng thể chiến lược hòa bình rộng lớn giữa Nga-Mỹ và TC bao trùm lên trên thể hòa bình ở VN (Đông Dương) ; đầu đi, đuôi lọt ; Nga và TC mà hòa được với nhau, thì hòa bình tại Đông Dương xuất hiện ngay, một khi Nga và TC không còn tranh chấp nhau tại Đông Nam Á nữa.

Cái khó trong các vấn đề

Trong ba vấn đề VN, Lào, Miên, vấn đề Lào đã tỏ ra là dễ dàng nhất.

Trong khi nước Lào đã có hòa bình, chiến tranh vẫn tiếp diễn ở Miên và VN. Vấn đề Lào dễ xong, phải chăng là vì ảnh hưởng trong pie tá tại Lào không san sẻ : trong phía Tả ở Lào trước sau vẫn chỉ có một ảnh hưởng của Bắc Việt năm Souphanouvong, và đó cũng là ảnh hưởng của Nga.

Ở Miên, có ảnh hưởng của cả Nga và Trung Cộng. Trung Cộng nắm Sihanouk và một số Khmer Đỏ chịu ảnh hưởng của Mặt Trận Giải phóng, Nga nắm ảnh hưởng ở một số Khmer Đỏ khác và những nhà trí thức Cao Miên từng sang Nga du học. Có thể vì sự san sẻ các ảnh hưởng mà thường có những cuộc thanh toán lẫn nhau giữa các Khmer Đỏ hoặc giữa Khmer Đỏ và Mặt Trận Giải phóng, đó là những điều khó mà hiểu thấu được. Vấn đề hòa bình Cao Miên do đó thật là rắc rối. Ấy thế mà vừa rồi, theo các giới ngoại giao, người ta cho rằng vấn đề Cao Miên sẽ được giải quyết trước vấn đề VN phen này. Nhưng chẳng lẽ vấn đề Cao Miên sẽ được giải quyết theo chiều hướng một chánh phủ liên hiệp 3 thành phần (thần Mỹ, thần Nga và thần TC) ? Nhưng cũng biết đâu rằng chiều hướng đó sẽ thành sự thật khi mà Mỹ thỏa hiệp được với Nga, TC và khi mà Nga, TC hòa được với nhau ?

TRẦN-TRIỆU-VIỆT

Chính Luận

5 Th.12. 1974



Buôn đường... Biên giới

(Tiếp theo)

Đường không được sửa chữa kịp thời nên rất nhiều khúc mắt bết cả đá cầu thâm đầy bùn xanh xe qua không nổi. Chưa thấy khúc đường nào xấu như đường này kể cả khúc đường đầy đá cục qua Kiến Văn tới Cao Lãnh (Kiến Tường) và ngay cả khúc đường vào quận Sông Mao tuy có hư hỏng gần như hoàn toàn nhưng dưới móng lại là cát sạn chổ không phải bùn xanh như khúc đường dài có non trăm cây số này.

Muốn qua con đường này cho kịp nhất định phải đi từ sáng sớm sau khi đã ngủ đêm ở Rạch Giá ấy vậy mà dù đi sớm có khi cũng còn kẹt tầu kẹt xe phải ngủ giữa đường chẳng kém mấy những nỗi khó khăn trên đoạn đường đi Đà Lạt Nha Trang trước đây khi các hành khách mang theo vào nước nào lương khô lẫn cả áo quần vớng chằng Bết khó nhưng có việc vẫn cứ liệu đi.

Chuyến xe thứ ba trong ngày khởi hành từ lúc 7 giờ 15 sau chuyến thứ nhất mười lăm phút Dù biết trước rằng xe chỉ qua khỏi Trĩ Tôn cầu « Linh Quỳnh » tới gần đèo giữa đứ t khoảng nửa đường Rạch Giá. Hà Tiên ước độ bốn mươi lăm cây số chúng tôi vẫn cứ quyết đi chuyến xe này để lại xe riêng ở Rạch Giá vì công việc chính của chúng tôi cốt ở trên con kinh quá khúc xe ngừng b ăn miệng bở dài i đoạn. Mục tiêu Hà Tiên chỉ là phụ đánh bó qua trong hồi tiếc.

Và như thế, chúng tôi không thật sự theo chân các bà « bở lờ » tép riu tới tận miền biển viễn được. Nhưng khéo dè khéo hỏi, biết lắng nghe, đôi khi còn biết rõ hơn tới, tận nơi, nhưng lại vội vã về trong ló ngó.

Dù đường đất giữa quảng, số xe đi di chuyển hàng ngày và không giảm bốn mươi chuyến, khởi hành cách nhau mỗi mười lăm phút ngược xuôi nơi sông Kiên Rạch Giá với đòng An giang-Hà Tiên chuyến nào cũng đầy người trong xe, trên mui, trong lúc xe nhà binh thật biếm, xe nhà lại hoàn toàn vắng bóng, Làm sao lưu lượng vận chuyển cộng đồng lại cao đến thế ư ? Phải chăng dân chúng trong miền có máu lãng đư ưa qua lại, hay thích thăm hỏi nhau hay vì thổ sản Hà Tiên có nhiều vật lạ của ngao, nên dân chằm đi về bán buôn ?

Không đâu. Chính Hà Tiên nào có gì nhiều ? Cây ? Rạch giá, nào thiếu với xi măng ư ? Đã có nhà máy xi măng chổ xả lan từ Sài Gòn xuống tận nơi. Đồi mồi, sò huyết ? Dân sông Kiên không biết xài đồi mồi, mà cũng chẳng thiếu sò huyết, sò lông.

Vượt khỏi đầm cây số ngoại ở Rạch Giá, nơi cây cối vườn tược xanh um, che bóng mặt trời; xe khởi sự lăn vào đường gíc bụi, gập ghềnh Đường đất đã thấy thiếu nhựa, nhường chỗ cho bùn xanh đen, có chổ còn ướt sết như mặt ngọt nấu sạm đen.

lục, bao la, trái dài vút tằm mắt, xa xa vài «bòn» — hay núi trên các đảo ngàn xưa, nay trở thành núi đất liền, mờ nổi trên nền trời xanh Bền phải, con kinh cấp lộ Rạch Giá — Hà Tiên khá lớn ngàu cách đường với vườn cây, ruộng lúa, Trước mặt tận tới mù, đây Thút Sơn mờ ảo, u huyền ẩn hiện trong làn mây đục. Hai bên đường, làng xa, xóm gần, nhà cửa rải rác hay tập trung thành các trại định cư nghèo nàn, chuyên nghề ruộng rẫy, hay lưới chài.

Lựa thưa và cây cầu sắt lết vắn nhỏ cũ ọp ẹp như chực muốn siêu-muốn đổ bất cứ lúc nào mỗi lần những chuyến xe đồ thường chở quá nặng chầm chậm lăn qua. Đám đũa bột con nấp hăm hăm bùn đen, nằm phục bên đường.

Các chú địa phương quân trẻ tuổi vô tư chẳng có vẻ lịnh tý nào cũng mang trọng trách ngày đêm bảo vệ con đường huyết mạch của đường mặt này. Phải chăng cũng là loại lính «Chúng tôi không chọc đến các anh ấy thì các anh cũng không đụng gì đến chúng tôi», ai yên phận ấy ? Trách nào đường hằng hay bị cắt chằng lăm khó khăn. Vẫn vẹn có non trăm cây số đường dài, mà cũng lăm khi ra chiều thiên nan vạn nan.

Thỉnh thoảng bên đường đám con trâu dìm mình dưới nước gần ngập toàn thân, trên lưng đứa trẻ ngồi ngo ngác, hay người lớn khoẻ to,

phong sự

của Long Mã

hoặc găm cỏ non hoặc đường mà t đồ dân ngõ xe qua mệng không ngọt nhóp nhép dưới đồng cây xanh khóm trúc nhỏ; thật gọi tình.

Đôi nơi (nom, lờ, đò, lưới,, bắt lên cua cá, sò tôm, lươn, đều không lớn lắm,

Trên mặt kinh, xuống lớn, xuống nhỏ lững lờ với mái chèo có vẻ st. nhưng cái tã-gân mấy đười tằm lại nhiều. Cái tã là loại xuống tương đối đẹp đấy, hai đầu bằng, dài, nhỏ thành có lẽ theo kiểu Mên như tên gọi. Một tên cũng là không kém là cái dẹt mà dân địa phương quen nói mau, không đoá kịp- đó ai biết là cái gì. Cái dẹt là loại sà lan đáy bằng, dẹt- không chèo (không máy- được tầu thuyền kéo đi- Những tên như tên kinh, rạch, cầu cống trong miền Tây này thường khởi đầu bằng chữ cái, giống như trường hợp thuyền, xuống trên đây, nào kinh Cái Sầu, nào cầu Cái Răng v.v - phải chăng phản ảnh ngôn ngữ gốc Miên?

Thỉnh thoảng còn có loại xuống nhỏ dài như thoi, giống lại thuyền độc mộc của dân Việt Bắc, hay Thái, Lào, Miên- Một hai tầu dò chằm chằm cây sòng trên mặt kinh-

(Còn nữa)

Quan điểm

Làng xã, chiến trường quyết định

Những vụ xáo trộn trên đường phố Thủ Đô từ ít lâu nay, dường như đã làm cho một số người trong chúng ta quên mất những gì đang xảy ra ở các xã ấp xa thành phố. Trong khi đó, thì mũi dùi của Cộng sản chĩa vào xã ấp càng ngày càng được đối phương rèn dũa cho sắc bén thêm.

Một tài liệu của Trung Ương Cục Miền Nam (do quân đội VNCH tịch thu được, mà Dân Chủ đã có tóm lược trên số báo gần đây) cho thấy việc phá hoại cơ sở của ta tại xã ấp đang được Cộng sản coi là công tác chính yếu. Cộng sản đã đề ra cho thuộc cấp ở địa phương một kế hoạch tỉ mỉ, và cán bộ Cộng sản tại xã ấp đã nhận được mệnh lệnh rất gắt gao phải dồn mọi nỗ lực để ngăn cản cho kỳ được việc hình thành các Phân chi khu, ở nơi nào ta đã thành lập xong các Phân chi khu, chúng phải tìm mọi cách và bằng mọi giá đánh phá các cơ sở ấy.

Chúng ta được biết kể từ sau 1965 nhờ có chương trình bình định và phát triển nông thôn, quân đội và lực lượng an ninh của ta đã đánh bật Cộng sản ra khỏi phần lớn vùng nông thôn miền Nam.

Nhất là sau cuộc tổng công kích thất bại hồi Tết Mậu Thân, đa số cơ sở nằm vùng của Cộng sản ở hạ tầng đã bị lộ diện và lần lượt bị quét sạch.

Sau đó, Cộng sản quay sang dùng chiến tranh quy ước để hy vọng chiếm thật nhiều đất trong 1 thời gian ngắn, việc gây dựng cơ sở hạ tầng được chúng đưa xuống hàng thứ yếu, vì Cộng sản tin rằng với cuộc tấn công ào ạt của gần 200 ngàn quân từ Bắc Việt kéo vào, phần lớn, nếu không phải tất cả lãnh thổ miền Nam sẽ lọt vào tay chúng.

(XEM TIẾP TRANG 6)

Quan điểm (Tiếp theo) trang 1

Cuộc đại tấn công năm 1972 đã không kết thúc như các chiến lược gia ở Hanoi mong đợi. Cho nên lúc này, tuy Cộng sản vẫn tiếp tục các trận đánh lớn, nhưng đồng thời, công tác xây dựng và phát triển cơ sở ở nông thôn lại được chú trọng một cách đặc biệt. Nếu Cộng sản tái lập được cơ sở ở hạ tầng thì ngoài các hậu quả kinh tế chính trị v.v... Quân lực VNCH sẽ bắt buộc phải phân tán mỏng để bảo vệ nông thôn. Đó là điều rất nguy hiểm trong khi chúng ta vẫn phải sẵn sàng để đương đầu với một trận đánh qui mô mà hơn 300 ngàn quân Cộng sản có thể phát động bất cứ lúc nào. Để ngăn ngừa Cộng sản trở lại nông thôn, chính quyền đã và đang xúc tiến mạnh mẽ việc hình thành các Phân Chi Khu tại các xã trên toàn quốc. Nhiều lớp huấn luyện đã được liên tiếp mở ra để đào tạo các Phân Chi Khu Trưởng. Với những cán bộ hạ tầng có đầy đủ khả năng về quân sự cũng như hành chánh với lối chỉ huy thống nhất và tinh thần chiến đấu hăng say, các Phân Chi Khu sẽ là những cơ sở Chính quyền vững chắc ở mỗi xã ấp để ngăn chặn Cộng sản lọt vào nông thôn, và giúp cho quân đội được rảnh tay bảo vệ đất nước ở ngoài mặt trận. Đối với Cộng sản, các Phân chi khu ở xã hiện là những chướng ngại mà Cộng sản đang cố tìm cách để san phẳng. Còn về phía chúng ta, việc hình thành và củng cố các Phân chi khu ở xã cũng được coi là công tác hàng đầu. Tóm lại, xã ấp, nói chung là nông thôn, lúc này đang là địa bàn chủ yếu trong cuộc đấu tranh chống Cộng sản xâm lược vậy.

DC

Những căn bản trong vấn đề Việt Nam

Bên này chiến tuyến, Nam VN chịu ảnh hưởng Mỹ, điều đó không thể chối cãi. Mặc dù là quân Mỹ đã rút đi hết, nhưng hình bóng Mỹ vẫn đâu đây, ảnh hưởng Mỹ vẫn gần kề, miền Nam vẫn cần tiền Mỹ, và súng đạn của Mỹ để tồn tại, để chiến đấu. Về phần Mỹ, họ cũng quan niệm một cách rất đơn giản rằng, từ ngày quân Mỹ rút đi, quân Bắc Việt dù cố tấn công vẫn không thể lật ngược được thế cờ, thì ảnh hưởng Mỹ vẫn nguyên vẹn nếu không phải là đã tăng lên, vì càng bị tấn công, miền Nam càng cần đến tiền và súng đạn Mỹ. Căn bản đó vẫn y nguyên, không thay đổi, và chắc chắn là cả Nga, cả TC không đặt lại vấn đề. Trước sau, vẫn có một Việt Nam Cộng Hòa không cộng sản. Để đạt giá đòi hòa bình, quá lắm thì Cộng sản đưa thêm ra vài điều kiện như họ vẫn thường làm, thí dụ như đòi thêm ít đất.

Và chẳng, Nga thấy rằng thù Mỹ ở Nam VN còn hơn là TC. Nga không muốn thấy một TC quá lớn mạnh khi chiếm cả Đông Nam Á để chống lại Nga. TC cũng không muốn thấy Nam VN rơi vào tay Nga, là bởi vì chẳng lẽ lại mong Nga đến Nam Việt Nam để bao vây Trung Cộng ở một mặt biên giới nữa ?

Đó là về phần Nam VN, vấn đề đơn giản dưới mắt quốc tế, hoặc giữa bộ ba Mỹ-Nga-Trung Cộng. Về phía đối diện với Nam VN, vấn đề phức tạp hơn. Người ta đã từng thấy, trong những giai đoạn đi thương thuyết, ông Kissinger không biết gõ cửa nào cho đúng, cửa Nga hay cửa Trung Cộng ? Về phía BV, họ cũng từng rần đi giây giụa giữa hai đàn anh chống đối nhau, để rút rĩa của Nga những vũ khí nặng (hỏa tiễn, chiến xa, máy bay, trọng pháo) và của Trung Cộng những vũ khí nhẹ (súng tay, hỏa tiễn nhỏ, sơn pháo), họ đi giây giụa chứ không thể dựa hẳn vào đàn anh nào.

Ảnh hưởng Nga hay ảnh hưởng Trung Cộng?

Đã có những lúc mà cuộc tranh chấp ảnh hưởng tại Bắc Việt trở nên gay gắt, nhưng vì một tình thế áp đảo của Nga tại biên giới Hoa Bắc mà cuộc tranh chấp không bùng nổ. Cuộc tập trung quân của Nga tại biên giới Hoa Bắc là một yếu tố quan trọng như để cho Trung Cộng hay rằng "nếu các anh chiếm đoạt Bắc Việt, vốn nằm trong ảnh hưởng Nga, các anh sẽ bị tấn công ở phía Bắc". Và vì thế mà những lời dự đoán trước đây của các nhà quan sát, nói rằng Trung Cộng chỉ cần dầy nhẹ nửa triệu quân sang Bắc Việt là đoạt xong ảnh hưởng tại đây, những lời dự đoán đó không thực hiện. Trung Cộng sợ dụng Mỹ, dụng Nga nên không dám dầy quân sang Bắc Việt.

Các nhà lãnh đạo Bắc Việt : Võ nguyên Giáp, Lê Duẩn, Ph. V. Đồng từ trước đến nay vẫn không đổi thay, dù cả sau cái chết của Hồ chí Minh : tất cả đều là những người thân Nga và do Nga đào tạo. Võ nguyên Giáp đầu là được sang Nga chữa ; Giáp cầm quân, thì tại sao Giáp không đào tạo mọi tướng lãnh theo chủ trương của mình ? nhiều người trước đây từng cho rằng Trường Chinh thuộc phe thân TC, — nhưng cũng rất có thể là Trường Chinh được cắt cử đóng vai đó để thuận tiện cho việc xin viện trợ. Và lại, Trường Chinh vẫn không thể ngoi lên mạnh.

Nói cách khác, ảnh hưởng Nga vẫn bao trùm các nhà lãnh đạo Bắc Việt. Ngày chế độ Trung Cộng thành lập và vũ khí Trung Cộng được dầy vào Bắc Việt (để BV đánh các trận lớn mà kết thúc là trận Điện biên phủ), là những ngày ảnh hưởng Trung Cộng lên cao nhất. Nhưng vì nhân sự không có, cho nên Trung Cộng cũng chẳng nắm được gì. Một mình tướng Nguyễn Sơn do Trung Cộng dầy vào Bắc Việt, không thể tạo nên mùa xuân Trung Cộng. Thế rồi mặc dù đã bị cô lập hóa và bị tách xa Trung Cộng bằng một chức vụ ở khu IV, tướng Nguyễn Sơn lại chết sau một cơn bạo bệnh.

Ảnh hưởng TC cứ giảm dần chứ không ngoi lên được. Cả những thời kỳ chiến tranh dữ dội nhất (hồi Bắc Việt bị oanh tạc)

TC cũng không thi thố được gì khi mà then chốt cuộc phòng không đã nằm trong tay Nga với những hỏa tiễn Sam. Hồi sau này, ảnh hưởng của Nga lại nghiêm nhiên chế ngự Bắc Việt và TC không còn ảnh hưởng nữa.

Tình trạng đó khiến TC nhìn chiến lược Đông Nam Á bằng con mắt khác : nếu họ thấy căn sự có mặt của Mỹ hơn trước thì họ lại phải lo ngại ảnh hưởng Nga tại Bắc Việt và Ai Lao nhiều hơn và do vậy họ phải tiếp tục phá khuấy để tạo điều kiện làm thăng bằng lại thế đứng.

Cách tạo thế của họ là thúc đẩy cho những người chịu ảnh hưởng họ, cứ đánh nữa. Những người đó là ai ? Cũng là cả một câu hỏi. Có thể là một số Khmer Đỏ ở Cao Miên. Có thể là một phần nào trong Mặt trận Giải phóng. Và cái đó cũng hợp với ý định của Bắc Việt muốn đánh nữa để kiếm chác thêm lúc phải thương thuyết lại sau này.

Cái khó trong tình trạng mới là Nga có thể sẵn sàng chấp nhận một giải pháp, với phần ăn đã sẵn có của Nga ở Bắc Việt, nhưng Trung Cộng lại không chịu.

Vấn đề chính : Bắc Việt rút quân

Vấn đề chính là Bắc Việt rút quân khỏi miền Nam, cái đó hợp tình hợp lý. Vấn đề đó vẫn có, chính ông Kissinger xác nhận. Đường như là vấn đề đã đạt thành hồi mật đàm Ba Lê với một vài điều kiện ; nhưng theo giới ngoại giao, lại tạm hoãn thi hành, tạm hoãn không nói tới, vì ý muốn khác thường của ông Nixon. Những tin đó của giới ngoại giao còn phải chờ phối kiểm, nhưng cũng biết đâu rằng vì quyền lợi riêng của cá nhân Mỹ hay vài xí nghiệp Mỹ mà họ hãy tạm hoãn vấn đề. Nhưng vấn đề chỉ tạm hoãn thì rồi phải đặt lại, như là điều kiện tiên quyết để có hòa bình, nhất là ông Nixon đã xuống.

(Xem tiếp trang 9)

Vấn đề VN dưới ánh sáng...

(Tiếp theo trang 2)

Nhưng có một điều mà phe Cộng muốn biết : quân Bắc Việt rút đi rồi, thì Mặt trận Giải phóng đi về đâu ? Nga còn muốn nắm MTGP, thì còn cần quân BV ở miền Nam : nếu quân BV đi rồi, liệu rằng Trung Cộng sẽ mạnh thế mà nắm lấy lực lượng đó ? Trước đây từng có giải pháp thành lập một quốc gia MTGP, thành hình một cách tự nhiên ; nhưng với sự có mặt của quân BV ở quốc gia đó thì Trung Cộng lại không muốn, vì sợ Nga phồng tay trên : nhưng nếu quân BV lại rút đi, thì một là MTGP không thể tồn tại, hai là Trung Cộng lại phồng mắt, là điều mà Nga không muốn.

Mà giải pháp bầu cử, như trong hiệp định Ba Lê ghi, thì phe Cộng khó mà chịu, mặc dù hiệp định đã được ký. Giải pháp đó mà thực hiện, thì phe Cộng thua là cái chắc !

Liệu rằng sẽ có một cuộc chia ảnh hưởng : Bắc Việt thuộc Nga, và Mặt trận Giải phóng thuộc Trung Cộng, — để cho hai nước đó đứng giữa hòa và nhận một giải pháp cuối cùng cho hòa bình ? Ngoài ra nữa, cũng nên ghi rằng đó mới là vấn đề nhìn theo chiến lược của các nước lớn, — còn những người trong cuộc thì họ nghĩ sao ? BV và MTGP nghĩ sao ? Và nghĩ sai lệch với cường quốc thì có được không ? Họ có tính nổi một con đường theo quyền lợi Quốc gia không ? Có thật lòng hòa giải với miền Nam không ? Hay là vì phải tiếp nhận vũ khí của cường quốc, cho nên họ cứ đành phải chịu nhận sự chia chác theo quyền lợi của cường quốc ?



Ô HỒ HẠ TẦNG!

Có một con đường trốn lính hay rời quân ngũ được tổ chức một cách tài tình, lại đầy danh vọng... Nhưng cách nào thì cũng tương tự như cách nạp tiền cho bọn tổ chức đưa xuống tàu đi sang Hương Cảng, nghĩa là phải mất tiền, và phải có kẻ ăn hối lộ. Giám sát viện biết rõ việc này. Nếu việc được làm cho đúng mức thì sẽ trừ được một cách hối lộ, và trăm ngàn việc ở hạ tầng, ở các xã, nhất là việc tổ chức chống Cộng, sẽ được muôn phần tốt đẹp. Xin trình bày việc theo hai màn:

Màn 1: tại cả chục xã quận Bến Tranh, ông quận nổi tiếng tổ chức đề cho những nghĩa quân Ba Tàu hoặc là những kẻ biết nạp tiền, hoặc là những kẻ «chân tay» biết vét tiền, được ra tranh cử Hội Đồng Xã và làm xã trưởng tại các xã. Khi làm như vậy, phải có tổ chức bất hợp pháp, bằng cách cấp cho các đương sự gian lận tấm giấy cư trú chứng nhận có cư ngụ tại xã, — trong khi thật sự các đương sự ở tận đâu đâu. Như tại Tân Hòa Thành, có 2 Ba Tàu là Trương Văn Xuyên và Trần Lâm, một là chủ tiệm vàng, một là trưởng ấp Võ Tấn, cùng ở thị xã, đã được cấp giấy cư ngụ tại Tân Hòa Thành để ra tranh cử.

Trước mặt đông đủ viên chức xã và ông quận trưởng thời đó, ông Lê Văn Duyên đã lấy tay xỉ mặt quận trưởng mà hỏi mọi người xem «hai người Ba Tàu này có cư ngụ trong xã hay không». Hành động của ông Duyên là giọt nước cuối cùng làm tràn đầy ly nước, và 5 ngày sau khi tố cáo như vậy, ông Duyên đã bị bắn chết.

Giám Sát Viện điều tra, sau khi ông Duyên chết và sau khi các cuộc bầu cử xã được cử hành, đã thấy những lời tố cáo là đúng, vì thế đã quyết định cách chức cả một sáu một sóc, đến mười mấy xã trưởng và nhân viên Hội

đồng xã tại quận Bến Tranh.

Màn 2: Inam nhưng có tổ chức, nhưng tham những con bẻ lặn với nhau để truyền

thụ kinh nghiệm ăn tiền. Vì thế mà đã có một lối làm tiền ngon lành tại quận Bến Tranh như vừa kể thì các quận khác — miễn có tay quận trưởng tham những — bèn rập theo mà tổ chức theo nghệ thuật mới. Nghệ thuật mới là bán chức Hội Đồng Xã, Xã trưởng cho những tên nào có tiền muốn trốn lính, hay ở lính mà muốn ra khỏi quân đội. Một cú điều tra nhẹ nhẹ cho thấy ở nhiều xã tại các quận ở Ba Xuyên, có cái lối tổ chức đó. Trung úy, đại úy, muốn thoát quân ngũ, bèn ứng cử Hội Đồng Xã. Có nhà cửa ở Biên Hòa, không ở Ba Xuyên bao giờ, thế mà nhẩy một cái thành ra có giấy cư ngụ một xã Ba Xuyên để phân phân ra tranh cử và đắc cử. Dĩ nhiên phải đút lót nhiều tiền.

Ý kiến.— Bây giờ xin trình bày ý kiến. Giữa màn 1 và màn 2, đáng lẽ phải có một cái gì ngăn chặn ở giữa, thì tham những đã không có. Cái màn tham những bán chức Hội Đồng Xã vô cùng nguy hiểm, — là vì những kẻ ở tận đâu đâu, nhẩy ngay về xã, thì tất nhiên là không biết việc cai trị, tổ chức ra sao, mà cũng chẳng thiết đến việc cai trị (họa chăng là thiết việc làm tiền để bù lại số tiền đã chi ra, hoặc để nạp cấp trên) — đó là chưa kể rằng dân sẽ chán chường mà thấy cái vụ «bầu cử dân chủ» chỉ là trò hề.

Lỗi ở ai? Nhiều người có lỗi lắm. Lỗi ở sự thiếu sót kiểm điểm. Lỗi ở những người cầm đầu không có tai mắt để nghe biết mà tìm ra sự thật rồi sửa đổi. Va cũng có cả lỗi của Giám Sát Viện nữa. Vì sau khi phát giác được mảnh lối làm tiền ở Bến Tranh mà Giám Sát Viện cho một thông báo cảnh cáo sang Hành Pháp, cấm cái lối tổ chức gian lận cho người ở đâu đâu được giấy ở xã để tranh cử, thì đã có thể chặn được phần nào lối làm tiền của những quận trưởng tham những và đã cứu được nền hành chánh xã.

CHÍNH LUẬN

Mở rộng đoàn kết, kiên toàn hàng ngũ để đẩy mạnh đấu tranh

3 Hội đoàn Ký giả ra tuyên cáo chung tố cáo chủ trương tiếp tục bóp nghẹt

SAIGON, 5-12.— Sáng nay, các hội đoàn ký giả đã phôi biễn một bản tuyên cáo chung 6 điểm đòi tự do báo chí, công bố việc thành lập « Ủy ban Ủy lạo Đồng bào Ủng hộ Ký giả Tranh đấu », đòi đưa gao « biểu » ông Đỗ Trường nếu một lần nữa việc phát gao cho ký giả nghèo bị chính quyền ngăn cản, như đã xảy ra.

Cuộc họp báo đơn giản diễn ra trong nửa giờ tại Câu lạc bộ Báo Chí ở đường Lê Lợi, tuy lực lượng an ninh có « canh chừng », nhưng không có một hành vi ngăn cản nào.

Phát ngôn viên của các Hội đoàn ký giả tranh đấu, ông Nguyễn Kiên Giang đã nói rằng chính quyền vẫn tiếp tục duy trì luật báo chí 019 và sắc luật 007, vẫn tịch thu báo chí một cách

nhân đạo và tàn nhẫn làm cho các chủ báo phải khốn khổ đến quy lỵ chính quyền, nhưng ông Giang nói, ngày nay không còn cảnh báo gia nô nên không có vấn đề chủ báo lỵ lỵ chính quyền. Hiện chính phủ đã cử ông Hồ Văn Châm trong coi Bộ Dân Vận và Chiêu Hồi, nhưng « chưa » thể tin được rằng ông Châm có chính sách gì hay hơn ông Nhã».

Ký giả Tô Văn đã trao trách nhiệm cho ông Đỗ Trường Saigon, vì ông Văn cho hay Tòa Đô Chánh đã ngăn cản các Hội Đoàn Báo Chí nhiều lần, không cho tổ chức các buổi phát gao cho ký giả nghèo đang cần cơm gạo. Ông Tô Văn nói lần này, nếu việc phát

gao không thực hiện được thì các Hội đoàn ký giả sẽ đưa gao tặng ông Đỗ Trường, nếu dè lâu quá, gạo sẽ hư mốc trong kho.

Tương nên, nhắc lại rằng, số gạo do các Hội Đoàn mua để phát lại cho anh em ký giả nghèo là kết quả của một cuộc ăn mày vì đại do các ký giả tham gia giữa lòng Thủ Đô hôm 10 tháng 10. Số tiền do đồng bào tự ý tặng « ký giả đi ăn mày » đã được ban Chấp Hành các hội đoàn ký giả mua gạo.

O XEM TIẾP TRANG 9

O TIẾP THEO TRANG 1

Tuyên cáo

Ba hội đoàn ký giả gồm Nghiệp Đoàn Ký Giả Nam Việt, Nghiệp Đoàn Ký Giả Việt Nam, và Hội Ái Hữu Ký Giả Việt Nam đã phôi biễn một bản tuyên cáo chung 6 điểm về quyền tự do báo chí nguyên văn như sau :

Luật 019/69 ngày 30-12-1969 ấn định Qui chế Báo Chí đã không phản ánh đúng tinh thần và quyền lợi của báo giới và ký giả VN. Sắc luật 007 ngày 4-8-1972 lại càng khắc nghiệt hơn : chà đạp lên quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận, tự do hành nghề của ký giả cụ thể là kiểm duyệt trá hình, tịch thu bừa bãi, khủng bố ký giả, gián tiếp đẩy báo chí vào chỗ bần cùng, gây cho ký giả tình trạng đói nghèo, thất nghiệp. Do đó, đã và đang làm nổ ra các cuộc tranh đấu không ngừng của toàn thể ký giả và báo giới.

Trước hiện tình u ám như vậy, ngày 14-11-1974 Hạ viện, do các phe cánh thân chính đã thông qua một tu chính Qui chế Báo Chí phản dân chủ, không thể chấp nhận được.

Riêng về Thượng viện một mặt không bác bỏ tu chính Q.C.B.C. do Hạ viện chuyển qua, mặt khác cố tình trì hoãn thảo luận và biểu quyết một tu chính Q.C. B.C. mà giới báo chí quan niệm chẳng có gì đáng khể lệ.

Rõ ràng lập pháp và hành pháp VNCH không muốn đáp ứng những đòi hỏi chính đáng và cấp thiết của làng văn, làng báo Việt Nam nên một lần nữa 3 Hội Đoàn Báo Chí có tên dưới đây cực lực tố cáo trước dư luận trong và ngoài nước mọi chủ trương độc tài, bóp nghẹt tiếng nói của giới báo chí và nhân dân.

Ba Hội Đoàn Báo Chí long trọng xác định :

- 1) Mở rộng đoàn kết và kiên toàn hàng ngũ đẩy mạnh cuộc tranh đấu cho tự do ngôn luận, tự do báo chí đến thắng lợi cuối cùng.
- 2) Đòi hỏi một Qui chế Báo Chí tiến bộ, trong đó mọi sự hạn chế xuất bản báo chí, sáng tác phẩm văn nghệ phải hủy bỏ. Ưu tiên việc ra báo phải dành cho ký giả chuyên nghiệp có chân trong các Hội Đoàn Báo Chí có tư cách pháp nhân.
- 3) Phải tôn trọng quyền hành nghề của ký giả, bãi bỏ ngay mọi biện pháp cảnh sát ngăn chặn và đàn áp ký giả trong khi làm nhiệm vụ thông tin và theo dõi các cuộc đấu tranh của các giới đồng bào ở nơi công cộng.
- 4) Hủy bỏ ngay các biện pháp chế tài khắc nghiệt đưa ký giả ra tòa về những bài báo được viết theo quan điểm chủ trương của chủ báo, trong khi ký giả không được hưởng quyền lợi đồng đều với chủ báo, mà chỉ là công nhân thuần túy. Ba hội đoàn cũng phủ nhận việc việc sử dụng thể báo chí do Bộ Thông Tin cấp phát biến các ký giả thành nhân viên nhà

nước. Chỉ công nhận việc sử dụng thể báo chí do các tòa báo cấp, các Hội Đoàn Ký Giả cấp và được đăng ký bởi một cơ cấu pháp định là Hội Đồng Báo Chí.

5) Tán thành quyết nghị 7 điểm ngày 17-11-1974 của Hội Chủ Báo và coi đó như là quan điểm cho một Qui Chế Báo Chí phù hợp với hiện tình đất nước.

6) Thể theo nội dung và tinh thần của bản tuyên cáo chung này, 3 Hội Đoàn Báo Chí VN sẽ gia tăng mọi nỗ lực để đấu tranh và thực hiện quyền tự do báo chí, tự do ngôn luận mà Điều 12 Hiến Pháp VNCH đã công nhận.

Ủy ban mới

Các Hội đoàn báo chí cũng cho ra đời một Ủy ban tranh đấu mới lấy tên là « Ủy ban Ủy lạo Đồng bào Ủng hộ Ký giả Tranh đấu ». Chủ tịch Ủy ban này là ông Nguyễn Văn Mai, Đại Diện Hội Ái hữu ký giả VN, Tổng Thư Ký là ông Ký Ninh, đại diện Nghiệp Đoàn Ký giả NV, 6 ủy viên khác là các ông Nguyễn Kiên Giang, Đỗ Hồ ngọc Cờ, ông Thái Dương, ông Tô Ngọc, ông Trần Kim Uân và bà Nguyễn Thị Nga. Ủy ban này có nhiệm vụ ủy lạo và tìm mọi cách giúp đỡ đồng bào đã nhiệt tình ủng hộ các cuộc tranh đấu của ký giả và báo chí nói chung mà bị thương hoặc bị bắt giữ.

Ủy ban mới ngày tiếp xúc với công chúng và thân nhân nạn nhân chỉ có 2 tiếng đồng hồ từ 9 đến 11 giờ tại câu lạc bộ Báo Chí.

Tham dự cuộc họp báo trên còn có NS Tôn Thất Đình Chủ tịch Hội chủ báo, Linh mục Thanh Lãng Chủ tịch Trung Tâm Văn Bút VN và nhiều ký giả lão thành.

Quan điểm

An ninh lãnh thổ và chương trình tái thiết

Trong bài báo trước, chúng tôi đã có dịp bày tỏ ý kiến về vai trò quan trọng của việc hình thành các Phân chi khu tại các Xã. Công tác này nhằm ngăn chặn mưu toan ung thủy nông thôn mà CS hiện đang muốn thực hiện trở lại. Ngăn cản không cho CS tái lập nền cơ sở hạ tầng tại Xã ấp không những chỉ có tác dụng về mặt quân sự, như là giúp Quân đội được rảnh tay để đối phó với các cuộc đại tấn công của địch, bảo vệ kho lúa gạo để khỏi lọt vào tay địch dùng nuôi quân đánh phá miền Nam — mà còn có tác dụng lớn về mặt duy trì an ninh lãnh thổ. Và lúc này, nói đến duy trì an ninh lãnh thổ còn có nghĩa là bảo đảm cho việc tiến hành các chương trình tái thiết và phát triển qui mô ở nhiều địa phương trên toàn quốc.

Chúng ta được biết Chính phủ đã quyết định dành tới trên 6 tỷ bạc cho chương trình tái thiết phát triển vào cuối năm 1974 và trọn năm 1975. Ngoài những công tác tu bổ lớn lao như sửa chữa và mở rộng đường sá, xây dựng lại cầu cống, vét mương, đào rạch v.v.. chương trình còn bao gồm những đại công tác có tính chất kiến tạo về dẫn thủy nhập điền, cung ứng thủy điện lực, khẩn hoang lập ấp v.v.. Tóm lại, đó là những công tác nhằm phục vụ một cách thiết thực cho mục đích nâng cao đời sống của nhân dân, những công trình xây dựng mà mọi người dân đều được hưởng thụ lợi ích, chẳng hạn như việc đào một con kinh hay mở rộng một trục giao thông liên tỉnh, nếu hoàn thành tốt đẹp, sẽ giúp cho hàng ngàn hàng vạn nông dân có điều kiện canh tác thuận lợi, sẽ giúp cho việc buôn bán được nhộn nhịp trong cả một vùng rộng lớn đông dân cư... Nhưng

(XEM TIẾP TRANG 6)

Quan điểm (Tiếp theo) trang 1

muốn cho chương trình tái thiết và phát triển qui mô này có thể tiến hành suông sẻ và đi đến kết quả, thì việc duy trì an ninh lãnh thổ sẽ là yếu tố không thể thiếu. Duy trì an ninh lãnh thổ không thể chỉ trông vào quân đội. Quân đội có khả năng đập tan các mũi dùi tấn công lớn của địch. Nhưng để ngăn ngừa mọi mưu toan phá hoại của địch thường tiến hành trong bóng tối, thì nhiệm vụ ấy phần lớn lại phải được đặt vào nơi các cơ sở chính quyền xã ấp. Bởi lẽ Cộng sản cũng luôn luôn xuất phát từ cơ sở nằm vùng tại xã ấp để thực hiện các công tác như chôn mìn, đặt chất nổ, đột kích bằng đặc công, bắt cóc hay sát hại các chuyên viên, hoặc đe dọa, khủng bố các công nhân ở các công trường v.v... Kinh nghiệm cho biết nếu bên cạnh một trục giao thông, chúng ta có được những xã ấp an ninh tuyệt đối, thì địch không có cách gì để đào đường gây chướng ngại hay giật mìn phá hoại xe đò qua lại.

Tóm lại, củng cố cơ sở chính quyền xã ấp là phương lược hiệu nghiệm nhất để duy trì an ninh lãnh thổ. Nếu xã ấp được tổ chức chu đáo, nếu dân chúng trong xã ấp một lòng hợp tác với các viên chức để truy lùng triệt hạ các cơ sở nằm vùng của Cộng sản, và ngăn chặn không cho một tên CS mới nào lọt vô, nếu chúng ta làm được thì như vậy an ninh lãnh thổ sẽ được bảo đảm một cách chắc chắn. Chừng đó, ngoài ảnh hưởng tốt đẹp về mặt quân sự, chúng ta tin rằng các chương trình kiến thiết qui mô đều sẽ được tiến hành đến nơi đến chốn và các công trình sau khi dựng lên bằng những ngân khoản lớn lao cũng sẽ được bảo vệ an toàn để đem lại lợi ích cho đời sống của toàn thể quốc dân.

DC

Buôn đường... Biên giới

(Tiếp theo)

— «Úi chào... áo...!» Một hân hân của âu lo lẫn mừng rỡ thoát hiên thoát ra từ cửa miệng của hầu hết khách khách trên xe, làm đứt dòng tư tưởng, nỗi mơ màng của tôi, lần đầu tiên mong trực chỉ Hà Tiên xứ nhạc bán đường An giang, xứ thơ «Thập Cảnh» với Mạc Cửu, Đàng Hồ, xứ huyền bí với Thất Sơn, núi, Cấm lâm đạo nhiều chuyện lạ.

Xe vừa chồm khỏi một hố giữa đường, còn vương bụi đeo cửa kính khô bản, dù sáng nay có nắng đẹp trời. Người đồng đôn chúi vào nhau một thoáng, Chẳng hiểu những người ngồi ngất ngưỡng trên mũi xe, hay đeo bên cửa, mới ra làm sao?

Chợt thoáng hiện ra hình ảnh của những chiếc xe đồ ọp ẹp năm xưa, chất đầy người lẫn gà vịt, khát nước quắc mỗ oang oác trong xe, cần cong dưới sức nặng quá cỡ, theo cái nhìn lầu lỉnh, hải hước của Henri Megé, họa sĩ người Pháp trước đây thường trưng bày tranh đã bán tại nhà sách A-Portail, chỗ Xuân Thu hiện nay, bên ngõ Eden.

Chuyện đường mật

Trên xe, nhìn quanh, hầu hết đều

là đàn bà, á o bà ba, tay xách giỏ, mặt dạm nắng sương, sồn sồn nhiều hơn bụng quá tuổi mười. Chẳng trách gì nào có tiếng lọt hoảng úi chào vừa qua!

Một, hai người đàn ông thật hiếm, dăm cô xam con, quần tây, đồng hồ Nhật, hơi có dáng của người đi thăm cho biết sự tình đó đây, nhưng chưa hẳn đã chắc.

Một trong ba người trai nhóm tôi cười nói:

— «Có lẽ chỉ bọn mình là chẳng giống ai hết. Còn đâu toàn dân «bờ lờ» cả!»

Nhận xét không sai. Dân buôn lậu chắt là buôn lậu đường bặc lộ lẫn qua đường tiểu qua chuyện trô.

— «Mấy bữa nay, đường có dễ đi, không bà?» Anh chàng hay nói chuyện trước với bà tên sồn, có da có thịt.

— «Đường đứt từ ba, bốn bữa rày, Xe chỉ chạy tới đèo giữa là hết. Xưởng xe lội bộ, hay đi xuống năm, bảy cây số mới lại có xe tới Hà Tiên. Bữa trước, tui phải ngủ lại ở Sóc Soài. Muối chích muối chết luôn!»

— «Muối cắn đá dánh mà lại còn người hút máu mới thấy cha! Cái gì mà chiếc bánh dưng từ một trăm lên ngay trăm rưỡi, rồi qua bữa sau lại hai trăm chẵn. Lén quá à! Lén trăm rưỡi cũng còn được. Cái gì à, à...!» Bà khác gần bên góp chuyện.

Chuyện trò oen vui, rậm dấm hơn. Anh bạn hỏi bà mập vui tẩn:

— Sao bà không mua theo bánh mì. Khỏi sợ đói.

— Ý ý! Khó cỡ chết che. Tui chịu thôi. Mắc cũng đánh chịu, chớ nhà bánh mì là không có tui rồi.

Bác khác khoe khôn:

— «Ở dọc đường tới củ khoai mì, khoai lang tây cũng mắc dữ rồi! Ấy vậy mà bữa trước tui tui hùn nhau vô mua được hai con gà mái, có ngàn hai một con, rẻ quá cỡ. Mượn soong nấu cơm, luộc gà. Ăn đã cũng chưa hết!»

Tôi đùa:

— «Phải gặp tôi chẳng cho mượn gì cả, Cũng không bán gà nữa». Nấu cơm rồi bán Tôi gì!»

— «Cũng nhằm gặp người chớ!» Bà nọ cười.

Chuyện kẹt tàu kẹt xe còn lăm nôi vnah nhục, lăm chuyện tặc cười nói sao hết. Khờ nhất là chàng may phải ghé dọc đường trên xe hay ngay cả tại Sóc soài. May mà được ở lại ấp Tri Tôn, cứ coi là trường bằng lên tiên, vì nơi đây có chợ bến khá lớn, nhà cửa khang trang, dăm nhà mới cất cũng có lầu đúc rộp rộp.

Sáng nay trời nắng ráo, chắc chẳng tới nỗi có chuyện bắt tắc dọc đường. Tôi độ chừng vậy.

Anh bạn lái câu chuyện trở về với nghề nghiệp của các bà: chuyện đường cát trắng với mặt nâu, chớ không phải đường ổ gà lầy bùn đen, coi chết khiếp.

— Đường bữa nay bao nhiêu một «cút» bà?

— Tui tui mua ở Hà Tiên «năm

PHÓNG SỰ của Long Mã

trăm hai tùy chỵ.

— Vậy mà bữa trước, tui mua tại bến xe, chỉ có năm trăm tám!

— Phải Bữa trước vậy, Đường mấy bữa nay lên chút đỉnh vì hút. Ngay tại vựa cũng không có đường mà bán nữa. Mua rẻ, họa có đường biên giới! Đường biên giới thì chịu, tui tui mua không nổi. Các ông tới đó mua, may ra được rẻ!

Thì ra, đường biên giới bán có phe-có phái cả. Muốn mua đâu có dễ gì. Đi chơi mua «bậy», một hai ký thì được. Mua nhiều phải có mối. Còn dân «bờ lờ» bắt đắ dĩ chỉ mua lại; thường là tại chợ Hà Tiên.

Trước về ngõ nồn của tôi về việc đường bán «cục», anh bạn thạo hơn giải thích:

— «Đường mua «cục» là đường từng bịch, từng gói mười ký là một». Rồi anh ta lại thêm:

— «Đường mua có khi bị lăm: ở trên là đường, dưới là muối, hay có khi lại chỉ có cát, đất, đá nữa. Có người mua lại lăm người buôn lậu vật cũng bị lăm như nhau».

Thế nộc, sau này, nhiều người muốn che chắc ăn, đã xé đứt bao thừ, hoặc sùng bao nữa. Tồn cái bao mấy chục còn hơn mất đường bạc ngàn.

Trước đây ít lâu, đường biên giới bán có bốn trăm rưỡi một ký, trong lúc ở Sài Gòn đường vọt lên tới tám, chín trăm. Do vậy, thiên hạ đua nhau buôn đường biên giới

(còn nữa)

Mỹ bỏ hẳn dự định viện trợ B.V., Pháp có lẽ viện trợ NVN 130tr.Fr.

HOA THỊNH ĐỐN 4-12 (UPI)—
Ngoại trưởng Hoa Kỳ Henry A.
Kissinger tối thứ Ba đã tiết lộ rằng
Mỹ bỏ hẳn mọi kế hoạch nhằm
viện trợ tái thiết qui mô cho CSBV

Khi ra điều trần trước ủy ban
tài chánh thượng viện Mỹ về một
dự luật cải tổ mậu dịch, ngoại
trưởng Mỹ đã được Nghị sĩ Harry
F. Byrd (Dân chủ tiểu bang Virgi-
nia) hỏi về công cuộc viện trợ tái
thiết và ông đã trả lời: "Hiện chúng
tôi không theo đi đi điều này và
chúng tôi không dự tì theo đuổi
công cuộc viện trợ này trong tương
lai".

Kể từ đó tới nay, các viên chức
Hoa Kỳ đã lên tiếng tố cáo CSBV vì
phạm nhiều điều khoản trong bản
Hiệp định Ba Lê. Theo Hiệp định
Ba Lê thì Hà Nội phải chấm dứt
việc đưa người và vũ khí xâm nhập
lãnh thổ VNCH.

Vào thời gian ký kết Hiệp định
Ba Lê vào tháng Giêng 1973, chánh
phủ Nixon đã cho biết là công cuộc
viện trợ tái thiết chỉ là một phần
của cuộc thương thuyết được đưa
ra tại quốc hội Mỹ khi tù binh Mỹ
được hồi hương.

Thượng Viện HK ngày thứ tư
đã biểu quyết tu chính dự luật
ngoại viện 2 tỷ 780 triệu Mỹ kim
của TT Ford, đề đòi hỏi cắt bỏ
mọi quân viện cho Thổ Nhĩ Kỳ từ
trung tuần tháng 2-75. Biểu quyết
này sẽ chấm dứt quân viện
cho Thổ từ trung tuần
tháng 2-75 nếu Tổng Thống Ford
cho thấy đã có tiến triển được thực
hiện nhằm thành tựu giải pháp cho
Chypre. Số phiếu biểu quyết được
gửi nhận là 46 chống 45. Trước
khi biểu quyết thành hình, NT Kis-
singer nhận định rằng biện pháp
này là "một sai lầm quan trọng".

Những điều khoản khác trong
dự luật cũng sẽ cắt bỏ viện trợ
cho các nước sản xuất dầu gây sự

tăng giá, các chính phủ áp bức, và
cũng giới hạn mức đóng góp của
Hoa Kỳ cho Liên Hiệp Quốc ở
mức 156 triệu Mỹ Kim. Dự
luật cũng chấm dứt quân viện cho
chính phủ quân nhân Chí Lợi. Tin
cho hay dự luật 2.780 tỷ bị UB
Ngoại Giao Thượng Viện cắt bớt
850 triệu trong dự chi nguyên thủy
của chính phủ Nixon-Ford.

Dự luật cũng đặt giới hạn viện
trợ cho VNCH, Ai Lao và Cộng Hòa
Khmer, và theo các viên chức Bộ
Ngoại giao HK, những hạn chế này
có thể chấp nhận được.

**Thương thuyết viện trợ Pháp
dành cho VNCH**

SAIGON 5-12 (TH).— Một phái

đoàn viên chức cao cấp Pháp đã
tới Saigon hôm thứ Tư đề thương
thuyết với các đại diện của chánh
phủ VNCH về công cuộc viện trợ
mới của Pháp dành cho VNCH.

Hồi năm 1973, các cuộc thương
thuyết đã diễn ra tại Ba Lê và ngày
6-12-73 đã đem lại một thỏa hiệp
về viện trợ kinh tế Pháp dành cho
VNCH là 100 triệu đồng quan,
cùng với 1 ngân khoản viện trợ
nhân đạo là 10 triệu đồng quan
Pháp.

Theo nhiều giới chức có thẩm
quyền, người ta hy vọng là các
cuộc thương thuyết mới sẽ diễn ra
một cách dễ dàng và đem lại một

thỏa hiệp tương tự, và số viện
trợ của Pháp dành cho VNCH có
thể lên tới 130 triệu đồng quan.

Phái bộ Pháp đã tới Saigon trong
1 bầu không khí mà nhiều người
cho là tốt đẹp. Người ta tiên đoán
rằng 1 thỏa hiệp Việt-Pháp sẽ được
ký kết vào thứ Hai tuần tới
sau một loạt các phiên họp công
tác vào thứ năm và thứ sáu tuần
này, cùng một chương trình thăm
viếng Miền Tây và vùng Đà Nẵng
Huế.

Phái đoàn Pháp do ông Jean
Yves Haberer, giám đốc ngoại vụ
tại Tổng Ngân Khố Pháp hướng
dẫn và phái đoàn VNCH do ông
Nguyễn Kim Cương, đặc trách
ngân sách phát triển tại Bộ Kế
Hoạch cầm đầu.

Các cuộc thương thuyết Việt-Pháp
diễn ra sau khi có sự sắp xếp lại
thành phần nội các VNCH. Các cuộc
thương thuyết diễn ra cùng ngày
mà Việt Pháp ký kết tại Saigon một
thỏa hiệp mở rộng nhà máy xi măng
Hà Tiên. Thỏa hiệp này bao gồm
khế ước đầu tiên giữa nhà
máy xi măng Hà Tiên và
đ chức Polusius S.A. và một khế
ước thứ nhì giữa nhà máy xi măng
Hà Tiên và một tổ hợp các ngân
hàng Pháp quốc.

Chính phủ Pháp, qua sự trung
gian của COFACE (công ty Pháp
quốc bảo hiểm ngoại thương), đã
cam kết bảo đảm cho mọi sự nguy
hiểm về kinh tế và chính trị cho
các nhà đầu tư Pháp trong cả hai
dự án này.

Việc mở rộng nhà máy xi măng
Hà Tiên với sự tài trợ gần 200
triệu Đồng Quan là một dự án viện
trợ quan trọng nhất về việc tái thiết
tại VNCH. Việc mở rộng này khiến
cho nhà máy xi măng Hà Tiên sản
xuất từ 300.000 cho tới 1 triệu
tấn xi măng một năm, thích nghi
với các nhu cầu hiện tại của VNCH.

PHÓ THỦ TƯỚNG ĐẶC TRÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ LOAN BÁO :

Sẽ điều chỉnh lại giá gạo, hối suất, giá nhiên liệu, để cứu vãn kinh tế

SAIGON 5-12 (DC) — Tiến Sĩ Nguyễn Văn Hào, Phó Thủ Tướng Đặc trách Phát triển kinh tế tối qua loan báo sẽ điều chỉnh giá gạo hối suất tiền tệ, giá nhiên liệu trong một loạt các biện pháp mà ông nói là nhằm cứu vãn kinh tế và tạo công việc làm cho dân chúng.

Trong cuộc điều trần tại Hạ viện kéo dài từ 10g đêm đến 1g sáng

sáng nay 5-12 Tiến sĩ Hào đã trình bày những khó khăn của hiện tình kinh tế đồng thời ông cũng đưa ra các biện pháp ưu tiên cấp thiết trong tương lai gần đây.

Ông Hào nói rằng ông chấp nhận một sự lạm phát để chịu để tránh tình trạng thất nghiệp cho dân chúng.

Tiến Sĩ Nguyễn Văn Hào tiên liệu trong 2 năm tới đây, ngoại viên của VNCH sẽ giảm sút nhưng chúng ta còn có hy vọng lớn ở việc khai thác dầu hỏa.

Ông đưa ra lời hứa hẹn là sẽ chịu đựng những thăng trầm của nền kinh tế trong vòng 3 năm nữa.

Các biện pháp được Tiến sĩ Hào thông báo với các dân biểu gồm :

— Điều chỉnh lại giá gạo nội địa để khuyến khích nông dân tăng gia sản xuất, giá gạo hiện nay khoảng 20.000 đồng 1 tạ.

— Điều chỉnh hối suất đồng bạc VN so với đồng Mỹ kim. Hiện nay hối suất chính thức là 670đ VN ăn một Mỹ kim.

Sẽ nghiên cứu để điều chỉnh giá xăng Đồng thời, ông cũng loan báo một vài biện pháp khác nữa nhằm gia tăng mức sản xuất của quốc gia.

Ông Hào cho biết trong các biện pháp vừa kể không có việc tăng lãi suất ngân hàng mà có thể lãi suất sẽ được giữ nguyên hoặc giảm.

Vào sáng hôm qua, trong cuộc tiếp xúc với các Dân biểu thuộc liên khối Cộng Hòa Độc Lập Hạ nghị viện để trình bày về đường lối phát triển kinh tế quốc gia.

Phó Thủ Tướng Hào cho biết những mục tiêu mà ông sẽ theo đuổi trong đường hướng phát triển kinh tế gồm ấn định vật giá, sản xuất cấp bách, lấy nông nghiệp làm ưu tiên và căn bản cho tương

lai, lấy kinh tế tư nhân làm căn bản và đẩy mạnh sản xuất.

Ông cũng xác nhận rằng muốn thực hiện những vấn đề có tính cách lý tưởng như vừa nói, ông cần sự hỗ trợ chân thành và xây dựng của các nhà lập pháp.

Ông cho biết, muốn lập lại một sắc thái mới về kinh tế, những vấn đề liên hệ trực tiếp và gián tiếp với ngành này như kỹ nghệ, ngân hàng, bảo hiểm cũng như đầu tư song hành và giải tư cũng cần được soát xét lại.

Vấn theo Phó Thủ Tướng, Quốc gia cần phải làm thế nào để tương thưởng xứng đáng những người tham gia sản xuất, và Chính phủ phải làm thế nào để bảo vệ phần nào quyền lợi của thành phần tiêu thụ.

Ông nói "Chính quyền phải đòi hỏi chính mình trước, nghĩa là phải có thái độ thẳng thắn và cho thấy sự hữu hiệu của chính phủ.

★ TRẦN QUANG

Ngược lại chính quyền cũng đòi hỏi dân chúng phải có kỷ luật tuyệt đối trong vấn đề tiêu thụ".

Sau hết, Phó Thủ Tướng đặc trách Phát Triển Kinh Tế nhấn mạnh rằng sự hỗ trợ chặt chẽ giữa Lập Pháp và Hành Pháp là điều rất cần thiết cho giai đoạn hiện nay, và theo ông, không thể nào bỏ quên Lập Pháp trong những quyết định liên quan đến quốc dân.

Cuộc tiếp xúc của Phó Thủ Tướng đặc trách Phát Triển Kinh Tế với các Dân biểu liên khối Cộng Hòa Độc Lập có tính cách tham khảo ý kiến, trước khi ông đệ trình những kế hoạch chi tiết lên Hội Đồng Nội Các vào thứ Ba tuần tới. Vì vậy, những vấn đề vừa trình bày, theo Phó Thủ Tướng chỉ có tính cách phác họa nhiều hơn là quyết nghị.

VỚI SỰ THAM DỰ CỦA CÁC LỰC LƯỢNG ĐẤU TRANH Ngày Quốc tế Nhân quyền năm nay tổ chức đặc biệt

▼ LSD Huế thắng lợi tí ti, quyết tâm tiếp tục đấu tranh

SAIGON (5-12). — Kỷ niệm ngày quốc tế nhân quyền năm nay sẽ được tổ chức đặc biệt vì có sự tham dự của các lực lượng đấu tranh đấu đồng thời khía cạnh nhân quyền của các mục tiêu đấu tranh cho tự do và công lý cũng được nêu lên. Tính cách quan trọng của buổi lễ cũng sẽ tăng vì sẽ có sự tham dự của quan khách ngoại quốc và đại diện các sứ quán.

Lực Lượng L.S.T.Đ cho hay đã nhận được thư mời của Hội Bảo Vệ Nhân Quyền và Dân Quyền Việt

Nam tham gia lễ Kỷ Niệm ngày Quốc Tế Nhân Quyền Năm Thứ XXVI, ngày Chủ Nhật 8.12.74, hồi 9 giờ 30 tại Trụ Sở Hội số 480 Hồng Thập Tự. Buổi lễ sẽ có sự tham dự của rất đông quan khách ngoại quốc đại diện các sứ quán.

Nhân dịp này, ông Tổng Thư Ký Hội sẽ nhận định tình hình về Nhân Quyền Việt Nam. Sau đó Hội sẽ

10 XEM TIẾP TRANG 9

10 TIẾP THEO TRANG 1

tuyên đọc một quyết nghị.

Nhận thấy tính cách quan trọng của buổi lễ Kỷ Niệm Ngày Quốc Tế Nhân Quyền, giới Luật Sư sẽ tham dự đông đảo, đồng thời Luật-Sư Bùi Tường Chiêu, đại diện cho Lực Lượng L.S.T.Đ sẽ nói về vấn đề thực thi Nhân Quyền tại Việt-Nam.

Nguồn tin có thẩm quyền còn cho hay ngoài Lực Lượng L.S.T.Đ, Hội cũng đã gửi thư mời đến nhiều đoàn thể đấu tranh hiện nay. Phong trào NDCTN cũng đã nhận lời mời tham gia ngày Lễ Kỷ Niệm này và Linh Mục Trần Hữu Thanh cũng sẽ phát biểu ý kiến về Nhân Quyền trước các quan khách.

Trong hoàn cảnh hiện tại của Việt Nam, mọi tự do đều bị giới hạn, kể cả tự do báo chí, chắc chắn lễ Kỷ Niệm Ngày Quốc Tế Nhân Quyền Thứ XXVI sẽ mang một ý nghĩa đặc biệt và được các phong trào hiện đang đấu tranh cho Tự Do Dân Chủ tham gia một cách tích cực.

LSD Huế tiếp tục đấu tranh

SAIGON 5-12 : Đánh dấu ngày trở ra tòa biện hộ các bị can ngày 5-12 Luật sư Đoàn tòa Thượng thẩm Huế công bố bản nhận định cho biết :

Sau một tháng trời LSD Huế đình chỉ biện hộ để cách tình những người có trách nhiệm và góp phần vào các nỗ lực chung của toàn dân trong công cuộc xây dựng nền dân chủ pháp trị. Chính Quyền chỉ có những cố gắng nhỏ nhoi như tu chỉnh hai đạo luật báo chí và chính đảng, nhưng việc tu chỉnh trên cũng không đáp ứng được nguyện vọng của đại đa số quần chúng đang khao khát Tự Do và Công lý. Riêng phía Tư Pháp, không những đã không có một dấu hiệu nào có thấy có sự cải tiến, mà ngược lại vẫn có những vi phạm nguyên tắc xử án, vi phạm quyền biện hộ như việc tòa Đại Hình Qui Nhơn vẫn xét xử không đếm xỉa gì đến quyền lợi của các bị cáo và việc bạo hành các luật

sư trên đường dẫn bị cáo đến hầu tòa.

Tất cả những điều trên cho thấy công lý vẫn tiếp tục bị chà đạp và những người đang khát vọng công lý còn phải tiếp tục đấu tranh.

Bản nhận định kết luận : tuy nhiên, Luật Sư Đoàn tòa Thượng Thẩm Huế vẫn vững tin nơi tương lai của dân tộc vì trong thời gian qua LSD Huế không tranh đấu đơn độc, mà đã nhận được sự hỗ trợ nồng nhiệt và quý báu của nhiều đoàn thể trong mọi giới đồng bào. Với niềm tin đó, LSD Huế quyết tâm bảo vệ Công lý và sẽ đem hết khả năng, thiện chí góp phần vào công cuộc thiết lập một nền pháp luật ôn cố cho nước nhà.

Đặt kế hoạch

Tiếp ứng bản nhận định trên, LSD Huế đã thảo luận và hoạch định các kế hoạch tranh đấu cho từng giai đoạn một. Các kế hoạch trên đều nhằm mục tiêu:

1) Tái lập một nền Pháp luật vững vàng và ôn cố, phù hợp với quyền lợi của đại đa số, đáp ứng nhu cầu của xã hội. Các LS sẽ chú trọng đến việc loại bỏ những luật lệ đặc biệt, trong đó có những tội trạng, những hình phạt, những điều khoản dẫm chân lên nhau, khiến người dân không biết sẽ bị luật nào chi phối. Bản tin của Luật Sư Đoàn Huế nhấn

mạnh là chính yếu điểm vừa kể trên đưa đến sự không bảo đảm an toàn cá nhân cho người dân.

2) Đặt vấn đề trước các cơ quan Tư pháp và đề nghị sửa đổi lề lối làm việc tại các cơ quan này sao cho đứng với nguyên tắc pháp lý và đúng thủ tục luật định hầu giúp dân chúng tiếp xúc với các cơ quan Tư pháp dễ dàng, chấm dứt việc bị những kẻ trung gian lường gạt dọa nạt dân chúng lấy tiền.

3) Đề nghị với TCPV và bộ Tư Pháp những biện pháp ngăn chặn hành vi lạm quyền tham nhũng hiện đang làm ung thối ngành Tư Pháp.

4) Cố gắng phổ biến rộng rãi và giải thích luật pháp giúp người dân thông luật tránh các tội lỗi và tránh việc bị dọa nạt, lừa gạt.

Thắng lợi tí ti

Bản tin của LSD tòa Thượng Thẩm Huế còn loan báo 1 tin thắng lợi của giới LS là trong thời gian đình chỉ biện hộ, dù vẫn do ông Chánh Thẩm đã ngồi xử tại tòa ĐH Qui Nhơn, nhưng khác với Qui Nhơn, tòa ĐH Nha Trang đã tôn trọng quyền biện hộ của các bị cáo đại hình qua việc hoãn tất cả mọi vụ để đợi các LS biện hộ. Bản tin cũng cho biết việc đình hoãn trên hình như do chỉ thị của TCPV.

Ý kiến

Phó mặc

Giá trị của một bản hiệp định là ở sự thi hành. Và giá trị của sự thi hành một bản hiệp định là ở sự thi hành trọn vẹn mọi điều khoản — vì mỗi điều khoản có giá trị riêng của nó cho nên mới được đặt ra. Trên căn bản này, lời Ngoại trưởng Mỹ vừa tuyên bố tại Thượng Viện Mỹ, vào lúc cuộc chiến hậu «hiệp định Ba Lê đoạt giải Nobel» sắp đầy 2 tuổi, quả là một lời báo tin buồn.

Tại Thượng Viện Mỹ, Ngoại trưởng Mỹ nói rằng «Mỹ coi như đã hủy bỏ mọi kế hoạch viện trợ tái thiết Bắc Việt» và «cũng không dự tính theo đuổi những kế hoạch như thế trong một tương lai có thể tiên liệu được». Hiệp định Balê có 9 chương, thì ngoại trừ chương chót có tính cách thông thường trên mọi hiệp định, chương I là lời cam kết của Mỹ tôn trọng độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam, và các chương khác nói về việc giải quyết chiến tranh ở miền Nam còn thì chương IX dưới tiêu đề «quan hệ giữa Mỹ và Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa» đã dành hẳn 1 điều đề nói về việc Mỹ «đóng góp vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh và công cuộc xây dựng sau chiến tranh ở Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và toàn Đông Dương».

Hiệp định ấn định các quyền lợi mỗi bên được hưởng và các nghĩa vụ mà mỗi bên phải làm. Khoản «đóng góp» là một nghĩa vụ mà Mỹ phải làm. Nhưng vị trí của điều khoản «Đóng góp» trong hiệp định cũng như điều kiện thực hiện sự đóng góp ấy cho thấy việc đóng góp chỉ thực hiện như là hệ quả của những sự thực hiện

khác. Nói rõ hơn, đóng góp là để hàn gắn vết thương không bị thương thêm nữa và đóng góp là để xây dựng «sau» chứ không phải «trong» chiến tranh. Vậy thì lời loan báo của Ngoại Trưởng Mỹ chẳng những chỉ từ chối thực hiện một nghĩa vụ của Mỹ mà đối với Bắc Việt đó là quyền lợi của họ, mà còn là xác nhận rằng hiệp định Balê không được thi hành, không thi hành được và chiến tranh sẽ còn tiếp tục chưa biết đến bao giờ!

Lời tuyên bố của Ngoại trưởng Mỹ, có tính cách trình bày lập trường hiện tại của Mỹ, chỉ có tính cách xác nhận một thực tại đang hiện hữu ở miền Nam, đó là sự đổ máu đang tiếp diễn. Lời tuyên bố đó không đưa ra dưới hình thức chính thức mà chỉ là một câu nói nhân dịp. Dù sao đi nữa nó cho thấy cái khả năng hạn chế của Mỹ—trong tư cách một nước được coi là siêu cường — không có cách nào khác buộc kẻ khác làm nghĩa vụ cho nên mình cũng đành...không làm nghĩa vụ. Thẳng hoặc cho đó là một kế sách đi nữa thì quả đó là hạ sách. Cho là kế sách trong ý nghĩa nghĩ rằng lời loan báo đó có tính cách áp lực buộc Bắc Việt phải thay đổi thái độ. Nhưng vẫn là hạ sách bởi lẽ nếu chủ trương tiếp tục chiến tranh của Bắc Việt là đáng lên án thì Mỹ phải làm gì khác hơn chứ sao cũng lại chỉ xử sự theo kiểu bài bậy. Còn như đối trước chủ trương tiếp tục chiến tranh của Bắc Việt mà Mỹ chỉ đáp ứng bằng chính sách bài bậy giận lầy thì khía cạnh nhân đạo trong chính sách ấy quả đã bị bỏ quên. Ấy là chưa kể rằng điều được gọi là danh dự trong cái gọi là hòa bình mà Mỹ đã lấy làm hãnh diện khi thực hiện, chắc chắn sẽ bị tan rã mau lẹ. Sự tan rã đó rất có ý nghĩa trong sự kiện rằng thái độ tiêu cực của Mỹ chẳng những không ngăn cản được mà còn khuyến khích Bắc Việt, sau khi đã có hòa

bình riêng cho họ, được rảnh tay tiến hành đường lối tiến hành chiến tranh gặm nhấm tại miền Nam. Trong điều kiện này thì không có viện trợ Mỹ là điều hay. Ngược lại tình trạng của miền Nam là tình trạng mà Ngoại trưởng Kissinger đã nhắc đi nhắc lại trong cuộc họp báo giới thiệu bản hiệp định Ba Lê trước khi ký kết đó là tình trạng phó mặc.

Trong tình cảnh chết đuối, vó phải bọt cũng chọt thấy...

(Xem tiếp trang 9)

Ý KIẾN (Tiếp theo trang 1)

quý. Người Việt Nam, sau bao năm dài chết chóc tan nát, vỡ được hiệp định Balê biết chỉ là đám lộc bình, dù vậy có cũng còn hơn không. Nhưng lộc bình có vẻ non quá mỏng quá, đang xẹp. Như vậy thì chiến tranh sẽ còn tiếp tục dài dài. Và chiến tranh tiếp tục thì chẳng phải chỉ có chết chóc, mà còn nhiều thứ khủng khiếp hơn chết chóc, đó là sự sống quằn quại trong cái chết mòn mỏi bởi trăm ngàn tai họa nhưng nhúc từ chiến tranh ngoại ra để nuôi dưỡng chiến tranh!

CHÍNH LUẬN

Dành 1 tỷ bạc để phát triển các phi trường dân sự

SAIGON (DC) 6-12.— Chính phủ sẽ dành gần 1 tỷ bạc để phát triển các phi trường dân sự trên toàn quốc.

Nguồn tin Bộ Giao Thông Công Chánh cho hay một tỷ bạc này được sử dụng trong năm 1975 nhằm cải thiện phương tiện giao thông bằng đường hàng không và phát triển ngành du lịch.

Ngân khoản này đã được Hạ viện chấp thuận vào cuối tháng 11-74, khi HV thông qua toàn bộ kế hoạch phát triển 1975 với 120 tỷ.

Các phi trường dân sự lớn được nhiều ngân khoản để tu bổ trong số 1 tỷ bạc trên là phi trường Tân Sơn Nhất (450 triệu) phi trường Đà Nẵng, Nha Trang; Phú Bài (400 triệu) cùng các phi trường nhỏ khác.

Theo nguồn tin trên, riêng phi trường dân sự Đà Nẵng, ngân khoản để tu bổ và tân tạo, lên tới 2 tỷ bạc sẽ được thực hiện trong nhiều năm liên tiếp khởi sự từ năm 75.

Việc sửa chữa một số phi trường trên, gồm có các công tác nối dài thêm phi đạo, tu bổ những đường dành cho phi cơ đi từ phi đạo đi vào nhà ga, tu bổ các nhà ga, nhà để xe.

Riêng phi trường Tân Sơn Nhất đoạn đường từ vòng đai phi trường (Lăng Cha Cả) vào nhà ga, sẽ được sửa chữa, nối rộng để lưu thông 4 chiều.

Phi trường Phú Bài hiện vẫn còn đóng cửa đối với các chuyến bay dân sự, nhưng các viên chức nói hy vọng sẽ được tái lập khi tình hình quân sự cho phép.

Các viên chức Bộ GTCC cũng cho hay họ chưa nghĩ đến việc thiết lập 1 phi trường khác ở Huế thay thế phi trường Phú Bài hiện thường bị pháo kích.

Tuy nhiên, nguồn tin địa phương cho hay chính quyền vùng này khởi sự tái thiết 1 bãi đáp nhỏ ở gần cửa biển Thuận An để biến thành 1 phi trường.

Tin địa phương nói rằng việc tái thiết phi trường cũ của Mỹ để lại có lợi thế là nằm dọc bờ biển, xa tầm đạn pháo kích của Cộng quân đặt từ Trường Sơn.

Người ta biết rằng một phi đạo đủ để phi cơ đáp xuống Huế, tối thiểu phải dài tới 1500 thước.

Ủy Ban NS-TC Hạ Viện cứu xét các dự luật về thuế môn bài thuế hí cuộc và thuế lợi tức

SAIGON 5-12 (VTX).— Ủy Ban Ngân Sách Tài Chánh Hạ Nghị Viện sáng nay đã họp để cứu xét các dự thảo luật số 74/74/HP2 "Tam hoãn việc thi hành sắc luật số 032/TT/SL ngày 21-12-1972 về thuế môn bài", DTL số 84/74/HP2 "Sửa đổi Sắc luật số 034 TT/SLU ngày 21-12-1972 về thuế hí cuộc" và DTL số 92/74/HP2 "Tu chính và bỏ túc Sắc luật số 021-TT/SLU ngày 14-12-1972 về thuế lợi tức".

Phiên họp đặt dưới sự chủ tọa của Dân biểu Phạm duy Tuệ, Chủ tịch Ủy Ban Ngân Sách Tài Chánh Hạ Nghị Viện và đồng chủ Quý vị Dân Biểu Ủy viên trong Ủy Ban tham dự.

Phái đoàn Hành Pháp do ông Lê quang Trường Tổng Trưởng Tài Chánh hướng dẫn đã trình bày trước ủy ban lý do đề xin tu chính một số luật lệ hiện hành về thuế vụ cho phù hợp với tình hình kinh tế, chính trị nước nhà.

Kế đó phái đoàn cũng đã lần lượt giải đáp các thắc mắc của quý vị Dân Biểu về việc áp dụng các luật lệ hiện hành về thuế vụ của Bộ Tài Chánh trong việc hành thu cho Ngân Sách Quốc Gia và các điều khoản cần được tu chính cũng như bỏ túc trong các dự thảo luật kể trên.

Kiểm kê diện tích trồng cao su, trà và cà phê

SAIGON 5-12.— Nhằm mục đích thu thập tài liệu về diện tích trồng trà, cà phê và cao su tại VN, sở Thống kê Nông nghiệp đang cho thực hiện một cuộc kiểm tra các nông trại và đồn điền tại miền Đông và cao nguyên Trung phần.

Tại miền Đông, có sáu tỉnh sẽ được kiểm tra gồm Phước Tuy, Phước Long, Biên Hòa, Tây Ninh, Bình Dương và Hậu Nghĩa. Tại Cao nguyên Trung phần, các tỉnh thực hiện cuộc kiểm tra là Darlac, Quảng Đức và Pleiku.

Riêng các đồn điền cao su lớn có văn phòng tại Saigon sẽ được phỏng vấn trực tiếp với các chủ nhân hay quản trị viên tại Saigon.

Được biết, vào cuối năm 1973 vừa qua một cuộc kiểm tra các nông trại và đồn điền trồng trà, cà phê đã được thực hiện tại tỉnh Lâm Đồng và Tuyên Đức, Riêng tỉnh Long Khánh vì thiếu nhân sự nên các cuộc kiểm tra cao su và cà phê sẽ thực hiện vào năm 1975.

Buôn đường... Biên giới

(Tiếp theo)

Nghề bắt đác dĩ

Kể về đồ lậu biên giới, còn biết bao nhiêu thứ. Nào xà bông thơm, hộp quẹt, vải lụa, dép cao su xanh đỏ... cộp rờng như thiệt và cộp nhà... thứ giả, nào chén bát, dầu gió xanh bút máy Trung Cộng, rồi rau câu, nấm Đông Cô Tàu, rồi rượu Tây, v.v... chưa kể tới vàng lá, đồ la, ma túy, cần sa. Toàn là những thứ hàng dành riêng cho các giới chuyên môn, sành sỏi, lắm vốn và thường có tổ chức.

Duy chỉ có món đường là dễ, các tay mơ «bờ lở», ai cũng «buôn vậy» được cả, miễn đừng tham ăn nhiều. Vay mượn một vài chục ngàn, may mà đi trôi lọt, trời chảy, thì hai ba ngày đi về (cũng kiếm được gạo cho năm bảy ngày). Hết tiền lại đi nữa. Đường dễ đi, buôn không nghĩ cho đỡ nhớt. Nếu đường Rạch Giá Hà Tiên mà tốt, xe chạy thẳng một lèo sáng đi tới về, mức lời hẳn đã cao hơn. Những chuyến đi như vậy thường kiếm, khi con đường chưa được chú trọng và bảo vệ đúng mức, khi còn chiến tranh.

Nghề buôn lậu đường kiểu tếp riu không khác mấy nghề chạy hàng sách, hay nghề buôn chợ trời trước đây. Bà nào muốn kiếm thêm tí tiền cơm để phụ giúp gia đình, bà nào không có nghề nghiệp gì, đều có thể buôn lậu đường được cả.

Người buôn đường vật phần lớn là dân số tại, nên thường bán lại cho các mối hàng ở tại để bán lại ở chợ, trong cửa hàng. Họ chẳng bận tâm tự hỏi có ai mua hết đường vật để chuyển về Sài Gòn không? Một số nhỏ lại buôn về các tỉnh xa, như Vĩnh Long, Vĩnh Bình, phải trường vốn hơn.

Hỏi về mức hạn chế số lượng hàng lậu được phép

Nhưng thường người đi chơi mua mỗi thứ hàng một cái như vài may quần chẳng hạn thì cảnh sát cũng bỏ qua. Chẳng thế mà nếu mặt bạn đứng ra về cô hồn lấu lỉnh bạn có thể mua được tại các sạp vải ở chợ Rạch Giá các loại vải Thái Lan do Nhật dệt hiệu cái tháp cúng Tétoron Terjin với từng khúc thước một mét. Một quần sẽ được chừng ngàn bạc so với giá vải nhập cảng ở Sài Gòn

Thuế đường hội chợ

Kể chuyện xét hàng lậu một bà thuật lại lời cảnh sát khi bà ta chối không nhận có mang hàng lậu về:

«Cứ nhào các cách bà bà ngồi thu thu chân lên cũng đủ biết rồi. Mặt lại lấm lét thế kia chẳng đây hàng lậu dưới gầm xe thì còn gì nữa.» Lướt này xe đi Hà Tiên nếu chưa có gì chần chừ phải thu lên còn được đuổi thoát mái Cờn cảnh sát sét xe thật ra chỉ làm chiếu lệ đề mà mắt cấp trên mà chơi lính nghĩa quân cũng vậy.

Sở dĩ họ không làm khó dễ chẳng qua cũng chỉ vì các chủ xe đã đóng «thuế» cả rồi, đề mong cho việc làm ăn được trôi chảy dễ dàng. Ngoài ra, người đi xa cũng phải chịu một phần khác nữa.

Một trạm kiểm soát ở gần Hà Tiên đã đánh «thuế chim» ít nhất từ một hai ngàn trở lên tới ba bốn ngàn tùy theo số hàng «hiệu hay ít. Loại hàng đặc biệt phải chịu giá thuế» đặc biệt hơn.

Với người đi buôn đường vật thì chẳng thả lỏng «thuế chim» như vậy mà được yên thân làm ăn còn hơn.

«Đóng thuế» «nộp thuế» cho người có súng, có quyền, nộp «thuế bến» cho dân đứng bến du còn cũng không phải là lạ lắm. Đến như phải hối lộ cho cả lũ trẻ ranh, tiêu yêu giữa đường, thì mới thật là ít có vậy. Quá là chịu nộp tiền chẳng dây dầm cưỡi.

Xe qua một hai hố khá sâu, còn đọng bùn lầy phải lết chậm chậm. Nhưng lâu này, hố lớn hơn, lại thêm nhiều bùn, nên xe ngừng hẳn. Lỡ xe mà cả với năm ba đứa trẻ cỡ từ mười tới mười bảy tuổi.

— Lót cây đi, bậy!

— Bao nhiêu?

— Trăm đi, bậy!

— Ý! Đâu được. Ba trăm!

Qua lại đổi lời, rồi ngã giá hai trăm.

Mấy đứa bé khuôn hai, ba khúc cây dừa, dăm cây đước lốt ngang đường, trên hố bùn. Xe thận trọng chuyễn bánh, nghiêng bên này, ẹo bên kia, trông thành trên nhíp. rún lên rún xuống như chiếc thuyền chèo nặng nhấp nhô trên sóng biển động. Thế là bỏ qua hố.

phong sự

của Long Mã

Một chú bé, bạn quần cụt xám râu, chớp vội tờ giấy hai trăm trên tay chú bé lơ phũ, đeo bên cửa xe. Nó đưa tiền lại cho thẳng anh, tay đeo đồng hồ mới lăm lăm, quần tây dài chừa cổ lăm.

Nghề này coi bỏ phát tài ghê. Nhiều ông tưởng đời mãi lộ dù tuổi còn nhóc, cũng đeo đồng hồ; lăm chú hi mũi chưa sạch đã ngậm thuốc lá phì phèo, ra chiều lòi đời lăm.

Xe qua một khúc đường dài, đang ngon trốn, bỗng lại chậm chậm, rồi ngưng. Bác tài hít mặt lên, la lớn:

— Lấy ra đi, mầy!

Chú bé đứng ngang trước mũi xe, bên mép đường, gật gật đầu cười, hai tay nhấc bằng một đầu khúc dừa lớn, tròn, còn nguyên cả vỏ, trơn trượt bùn, nắm dọc theo đường, trên miệng hố. Bánh xe chậm chậm lặn xuống hố, leo lên mặt đường. Tiền dúi vội vào bao tay quết đại vào quần, còn dính bùn. Xe lại gia tăng tốc độ.

Anh bạn phá tan không khí im lặng:

— Thảo nào. Có một khúc độ bốn mươi lăm cây số mà họ lấy những bốn trăm, cũng phải. Cứ rải tiền ra đường nộp «mái lộ» cũng đủ một rồi.

Nghe thấy nói vậy, anh lơ xe, mà cũng có thể là chủ xe nữa vì đã non bốn mươi tuổi, lại thâu tiền xe luôn vội phân bua thêm.

(Còn nữa)

Noel năm nay đến với nền «kinh tế mùa Đông»

* CHÍ THUẬN

SAIGON 6-12.— Thành phố Saigon hàng năm cứ vào đầu tháng 12 là khí trời bắt đầu trở nên lạnh lạnh. Mọi người đều cảm thấy khoan thai nhẹ nhõm vì được hưởng vài ngày mát mẻ. Đường phố cứ vào giờ đi làm từ 7 giờ sáng trở đi đều đẹp hẳn hơn lên nhờ những chiếc áo len đủ màu phát phối trên những con đường dẫn đến sở làm, đến trường học...

Thế là chỉ còn vài ngày nữa tới Noel. Đối với thế giới trẻ em thành phố thì quả đây là một ngày lễ tươi vui nhất đời chúng. Không phải hơn hờ vì chúng sẽ có được đồng tiền lì xì như vào dịp Tết Nguyên Đán hay được kẹo bánh lồng đèn như trong dịp Tết Trung Thu mà là vì hơn chục ngày nữa tới đây, chúng sẽ có cả rừng đồ chơi được ông già Noel hứa hẹn tặng vào lúc nửa đêm. Các đồ chơi dành cho trẻ em đã được bày bán trên các các đường phố.

Riêng năm nay, gần đến ngày Noel rồi mà Saigon vẫn không mấy lộ vẻ tấp nập như các năm về trước. Các dãy hàng bày bán đồ chơi được «trình diễn» trên các sạp không còn nữa, thay vào đó chúng chỉ khiêm nhường nằm trên những tấm thảm bằng nhựa dẻo bày ngang bên vệ đường.

Mọi năm, dù chỉ là ngày thường, khách hành có dịp đi ngang qua đường Lê Lợi cũng vẫn thấy dãy đồ bày bán những túi đồ chơi bằng kim khí của ngoại quốc trông thật đẹp mắt. Nhưng năm nay lại trái ngược hẳn. Các túi đồ chơi của trẻ em được bày bán bày giờ đều xuất xứ từ Cholón ra cả.

Về điểm thay đổi này, một bà già bán đồ chơi cho biết là vì đồng tiền kiếm khó quá nên không đủ vốn mua các thứ đồ chơi nhập cảng bằng pin bằng sắt ngoại quốc nữa.

Bà «tâm sự» là mấy năm về trước, thiếc hạ còn dư dả chút ít nên cứ vào mùa này chỉ cần mười ngày đến Noel, bà cũng kiếm được trăm ngàn tiền lời nhờ vào nghề này. Trước kia vốn phải hơn trăm ngàn mới sắm đủ các món đồ chơi đắt tiền của người ngoại quốc. Ngày nay chỉ cần có 4, 5 chục ngàn là có một quầy hàng kiếm cơm lai tại cho những ngày cuối năm rồi.

Bà vừa nói vừa như nước tiếc quá khứ, tay vừa chỉ vào đồng hồ bày bán trước mắt mà lúc đầu thờ dãi :

— Hàng toàn bằng plát-tíc như đây bán làm sao lời nhiều được cậu ! Nhìn vào đồng hàng «năm» ngỗng ngang toàn là cao su plát-tíc, thật ít ai có thể tưởng tượng nổi đồ chơi dành cho trẻ em trong lễ Giáng Sinh năm nay lại trông thảm đến thế !

Những thanh gươm, chiếc con vịt, những bộ chén tách, thậm chí đến cả những chiếc xe tăng bằng cao su rẻ tiền nhỏ bằng nắm tay cũng đều được «trình lãm» ra đây cả, thấp thoáng trong đồng bằng lò cao này cũng thấy xuất hiện vài chiếc hộp vẽ màu xanh đỏ để hàng chữ Nhật và chữ Mỹ như «Easy to Wind» tương đương để lọt được một thứ hàng ngoại quốc nào vào đó. Lại gần một tay vào mới vô mộng vẫn là chiếc «Honda 360» mét in Cholón giá 800 một chiếc. Nếu không có người lái thì xe chỉ còn lại phần nửa giá là 400đ mỗi cái. Hình thù nhìn kỹ vẫn chả giống chiếc Honda tí nào. Có điểm đặc biệt là xe có gắn một cái khóa liên giữa bụng. Hễ muốn nó chạy, chỉ việc lên đây «cột» vài cái rồi thả xuống là nó chạy chạy một tí liền liền giữa.

Những loại đồ chơi có đề hàng chữ in thật đẹp, ngoài xe Honda trên còn phải kể đến một thứ đồ chơi «tối tân» nữa. Đó là chiếc súng máy tự động bằng nhựa mà hàng chữ Mỹ ghi là «Junior Jet Ray Gun» hay «Spaceman» dùng để lên cung trăng bắn muỗi. Loại này khách thoát nhìn vào phải ngỡ ngàng nó có những điểm tối tân không chế vào đâu được. Đó là khi bóp cò, súng sẽ nổ

XEM TIẾP TRANG 8

TIẾP THEO TRANG 3

một tràng tròn rã lẽ thê và chớp chớp sáng liên tục. Tương đương các hãng Chợ Lớn đã tiến bộ biết sáng chế đồ chơi chạy bằng pin, khi hỏi ra mới hiểu đó chỉ là sự cọt sọt của một cục đá lửa được gắn bên trong phía nơi cò bóp. Giá 1 chiếc là 4 hộp tặng luôn hộp.

Tiến sang phía hàng kế bên, vẫn cũng những thứ hàng đồ chơi đó nhưng khổ chủ ở đây lại có lời mời khách qua lại trong dáng vẻ nhân hậu hơn. Hai mẹ con bà bán đồ chơi, một già một trẻ mỗi người trên tay cầm sợi giây có buộc con vịt rồi bám bám vài cái, vịt nhựa chạy tới chạy lui trông vui đáo để.

Bà bán hàng đối diện với nhà hàng Pôle Nord có nhiều đồ chơi tương đối là mát hơn chút. Đó là những món đồ chơi có hình thù giống những hộp kiếng tròn có đề cô gái Nhật hay một cảnh Hoa Lan. Hỏi hàng có tên là gì thì bà chủ khá ái trả lời cộc lốc : «Hình Nhật» ! Vẫn còn tới nghĩa khách thắc mắc hỏi tiếp thì bà vẫn khăng khăng với giọng gắt gỏng : «Thì cứ gọi là bình Nhật cho nó tiện !».

— Thế loại hàng này nhập cảng ? Suốt từ sáng đến giờ, chưa ai mở hàng được một hộp, bà chủ vốn sẵn bụng mình này lại gặp những câu hỏi chả dính dáng gì đến mục đích của bà phải bẻ hàng đứng ra lẽ đường như ngày hôm nay nên bà cần nhẫn trả lời thật vắn tắt như mia mai :

— Chả nhẽ tui bán hàng, tui lại đi nói thật ! nếu ông mua, bời thì tui nói, không thì thôi...

Thấy bà như cay cú vì ế ăm, khách vội lên đi nơi khác. Tiến thêm mười bước nữa ngồi xuống cạnh cô nhỏ bán hàng cũng toàn đồ chơi bằng nhựa hỏi thăm vài câu :

— Cảnh sát họ có bao giờ đuổi mấy cô đi ?

Cô bé trả lời tinh bơ mà cặp mắt quang thâm vẫn cứ nhìn nhác đây đó.

— Ủa, có chứ sao không !

— Thế sao mọi năm người ta đâu có làm như vậy !

— Tại vì chưa có lệnh đấu giá !

Khách rối mù vội hỏi dồn dập :

— Đấu giá cái chi ?

— Các lô «chỗ ngồi» dành cho sạp bày bán hàng chợ còn cái chi chi nữa !

Đến đây mới hiểu rõ, sau khi hỏi thăm thêm vài bà bán hàng có tuổi hành nghề thường xuyên cứ vào mỗi cuối năm thì được biết luật lệ dành cho các sạp được phép bày đồ chơi chỉ cách lễ Giáng Sinh tối đa là 4 ngày. Cứ mỗi năm trước vài ngày 70 Tây tháng chạp là bắt đầu có cuộc đấu giá các «chỗ ngồi» ở khu vực ngã tư Lê Lợi Nguyễn Huệ

Mỗi lô đất được định giá 5.000đ. Năm nào cũng vậy. Dù tiền năm nay năm ngoái có sẽ dịch khác nhau thế nào đi nữa thì giá biểu 5.000đ áp dụng cho mỗi lô đất kê sạp vẫn không bị ảnh hưởng. Và bán hàng nào nhanh tay lẹ chân hoặc gặp số hên rút thăm được lô nào tiện lợi thì cứ việc thủ giữ lấy bằng mọi cách. Riêng Chánh phủ chỉ biết thu đồng đều mỗi sạp 5.000 đồng xong là

Bây giờ các sạp bán vẫn chưa có lệnh đấu giá là đất nền trên các vỉa hè Lê Lợi mới thường xảy ra luôn những cảnh bồng bề tay xách tay ôm khư khư gói đồ củn trong bao vải chạy dòn chạy đảo mỗi lần Cảnh sát đến viếng là vì lẽ đó.

Đọc suốt cả phố Lê Lợi cộng thêm một khúc đường Nguyễn Huệ đối diện với các ki-ốt vang đầy âm thanh nhạc trẻ, những món đồ được trải dài bày bán đều tương tự măm sốt nhau hết. Nghĩa là cũng cùng một thứ đồ chơi cùng loại cùng màu cùng làm bằng nhựa và cùng ở một lò sản xuất ra cả. Thỉnh thoảng mới thấy xuất hiện một chiếc phản lực cơ «Luí Thansa» còn sót lại năm ngoái bằng sắt sơn xám xịt giá 3.900đ được triển lãm đơn độc bên trên những đồng hồ nhựa lúc nhúc những hình thù xe tăng tàu bò và đủ thứ loại giống rần rết gà vịt chim muông.

Nếu phải giải thích cho sự thay đổi đột ngột từ thứ đồ chơi bằng sắt nhập cảng xuống hàng nội hóa phát xuất từ Chợ Lớn thì cả chục bà bán hàng đều có cùng chung một câu trả lời như nhau : «Tất cả đều do thời buổi khó khăn tạo nên, tiền đã khó kiếm lại bị mất giá nên ẽo chẳng đáng không đủ thì còn hơi sức đâu mà dám rờ mó tới thứ hàng đồ chơi hạng đồ luych !»

Mấy bà đi sắm đồ chơi cho con em cũng đồng ý về điểm đó, kẻ bán người mua đồng chung lập luận nên ai nấy đều vui vẻ về mỗi người trên tay, kẻ thêm 1 chiếc Honda, người cầm cây súng trong vẻ mặt hớn hờ vì đã mua được thứ rẻ hơn năm ngoái lại vô cùng tiện lợi là nếu có bị phá hỏng thì cũng chẳng lấy gì làm tiếc cho lắm !

Nhưng riêng đối với thế giới trẻ em, chúng sẽ nghĩ thế nào khi đón nhận những món quà kết tinh bởi những giây dếp cũ ve chai đó !

Người ta đang mừng tượng hình ảnh một đứa bé gái chưa đủ trí khôn để biết định giá món đồ, trong một đêm Noel, đang âu yếm ôm vào lòng một con «búp bê» bằng da ni dẹt ở Chợ Lớn mà mẹ cô bé suốt buổi sáng nay, đã khổ công sách nó từ dãy phố Lê Lợi về đến nhà, nhưng trên nét mặt bà vẫn nở một nụ cười hiền dịu, như vừa trúng xong món «nợ», dù nhỏ nhoi đáng yêu nhưng cũng thấy khỏ tâm lắm, thay khi thiếu nó, nhất là thiếu trong dịp Giáng Sinh, ngày mà trẻ em thấp thỏm mong chờ ước ao đòi được những món nợ, những gói quà xinh xinh đó.

37 tỷ bạc để phát triển nông thôn, khẩn hoang

★ Các tỉnh lộ, hương lộ sẽ được tu bổ và canh tân

SAIGON 6-12 (DC).— Dự liệu tình hình chiến sự còn kéo dài do Cộng sản gây ra, chính phủ đã ấn định xong một ngân khoản trên 37 tỷ bạc để thực hiện các chương trình và dự án khẩn hoang và phát triển nông thôn. Các dự án và chương trình này được xếp vào loại ưu tiên một của quốc gia trong năm 1975.

Hai chương trình hồi cư và định cư với ngân khoản 34 tỷ 624 triệu bạc nhằm hồi cư và định cư 6000 gia đình đồng bào tị nạn CS và nạn nhân chiến cuộc thực hiện 8000 dãy nhà có giếng nước, ủi quang 100 ngàn mẫu đất, mở 2800 cây cõ đường trong các ấp định cư, trợ cấp canh tác, nuôi gia súc, thiết lập các tiện nghi công ích tối thiểu.

Vì đặt mục tiêu ưu tiên vào nông thôn nên chương trình này, ngoài việc định cư hồi cư cho các đồng bào kinh, thương, còn nhằm phục vụ phương tiện giao thông như tỉnh lộ, tỉnh lộ, điều hòa các hoạt động tại nông thôn và tăng cường thiết lập hạ tầng cơ sở.

Trong các dự án nhỏ nằm trong mục tiêu chính nói trên, chính phủ đã dành 1 tỷ rưỡi dùng để đại tu, cải thiện các hương, tỉnh lộ và cầu cống trên các loại đường sá này trên toàn quốc. Công việc này nhằm điều hòa huyết mạch giao thông và yểm trợ các công tác sản xuất phát triển.

Đối với các tiện ích công cộng, chính phủ cũng ấn định một ngân khoản trên nửa tỷ bạc để tái thiết các bệnh xá, và các cơ sở giao dục sơ cấp.

Đồng bào sắc tộc cũng được đem thủ công nghệ vào các buôn sóc để huấn luyện và đẩy mạnh phát triển những việc làm có tính cách "khéo tay" của các đồng bào này. Một ngân khoản gần 400 triệu sẽ được sử dụng cho các lãnh vực trên và tài trợ cho 263 xã để các nơi này thực hiện 1640 dự án công ích sinh lời tại 24 tỉnh trên toàn quốc.

Việc thực hiện các dự án này đã

● MAI QUANG

được Chính phủ giao cho các cơ quan sau đây phối hợp với nhau để đạt cho được mục tiêu "ưu tiên một" của quốc gia: Phần lớn các công tác quan trọng đều nằm trong sự điều hợp của Phó Thủ tướng Đặc Trách Khẩn Hoang, Bác sĩ Phan Quang Đán, một phần khác do sự phối hợp của Bộ kỹ nông của Phó Thủ tướng đặc trách Phát triển Nguyễn Văn Hào, và các cơ quan khác như Bộ Kế hoạch của Tiến sĩ Nguyễn Tiến Hưng, Hội đồng An ninh Phát Triển và Bộ Sắc tộc.

THƯỢNG VIỆN MỸ ĐÃ BIỂU QUYẾT DỰ LUẬT NGOẠI VIỆN 75

Quân kinh viện cho VNCH: 1.274 triệu

HOA THỊNH ĐÓN 5-12.— Dự luật ngoại viện Mỹ gần 2 tỷ 7 đã được Thượng viện Hoa kỳ thông qua tối thứ Tư bằng số phiếu khít khao 46 phiếu chống 45, trong đó tổng số ngân khoản mới viện trợ tối đa dưới mọi hình thức cho VNCH là 1.274 triệu Mỹ kim, cho Cộng Hòa Khmer là 337 triệu và cho Lào là 70 triệu.

Theo Pháp tấn xá thì tổng số viện trợ cho 3 nước Đông dương được phân chia như sau: 550 triệu MK viện trợ quân sự, 405 triệu cho các ngân khoản mua sắm quân cụ và 617 triệu cho công cuộc trùng tu tái thiết. Các nghị sĩ Mỹ cũng đồng ý chấp thuận một tu chính án nhằm triển hạn việc chuyển giao các ngân khoản tín dụng cho công cuộc viện trợ quân sự cho VNCH từ ngân sách của Ngũ giác đài sang ngân sách của Ngoại Viện cho đến năm 1976.

Trong trường hợp này, vấn đề viện trợ quân sự cho VNCH sẽ còn do Ủy ban quân vụ Thượng viện Mỹ kiểm soát chứ không phải do Ủy ban Ngoại giao TV.

Một biện pháp như vậy được các quan sát viên cho như là một lời hứa hẹn nhằm duy trì một mức độ viện trợ quân sự ở mức độ cao cho VNCH.

Dự luật ngoại viện trên cũng quy định số nhân viên Mỹ tối đa tại VNCH là 4000 người trong sáu tháng

tới và 1 số tối đa 3000 người vào cuối năm tài khóa tới.

Về Nam Hàn, dự luật qui định sẽ giảm dần quân viện cho đến hết hạn trong vòng 3 năm tức là đến năm 1977. Điều này do phản ứng sự bất mãn của những người ủng hộ dự luật về điều mà họ gọi là sự miệt thị nhân quyền tại Nam Hàn.

Những điểm khác của dự luật ngoại viện là:

— Viện trợ Trung Đông tổng số 639 triệu Mỹ kim cho Do Thái so

với 50 triệu do chính phủ yêu cầu tức tăng lên 6 lần, 253 triệu Mỹ kim cho Ai-cập, 243 triệu MK cho Jordanie và một ngân khoản đặc biệt 100 triệu Mỹ kim cho Syrie.

— Hoàn việc cắt viện trợ cho Thổ Nhĩ kỳ về việc Thổ xâm lăng Chypre, và bãi bỏ lệnh cấm viện trợ quân sự cho Hy Lạp. Tuy nhiên, Thổ vẫn bị cắt viện trợ vũ khí vào thứ Ba tới vì dự luật mới sẽ không được ban hành trước ngày đó.

— Dự trù cho Bồ Đào Nha và các lãnh thổ Phi Châu của Bồ đang trở thành độc lập vay một ngân khoản 50 triệu MK như là dấu hiệu của Mỹ khuyến khích dân chủ tại đây.

— Đối với các nước Mỹ Châu La Tinh, viện trợ kinh tế vẫn được duy trì khá cao kể cả viện trợ cho Chí Lợi mặc dầu viện trợ quân sự cho nước này bị cắt đứt.

— LHQ chỉ được giúp đỡ 165 triệu MK tức là kém 28 triệu so với số ủy ban Ngoại giao TV đề nghị. Bãi bỏ viện trợ cho tổ chức Văn hóa LHQ (UNESCO) cho đến khi tổ chức này bỏ các quyết định chính trị như là quyết định của UNESCO cắt viện trợ cho Do thái.

— Cắt đứt viện trợ cho các nước sản xuất dầu lửa nào không chấp giảm giá dầu.

Theo dự liệu, dự luật ngoại viện đã được gửi sang Hạ viện để biểu quyết và Hạ viện sẽ bắt đầu tranh luận dự luật này vào tuần tới. Nếu không được Hạ viện chấp

9 XEM TIẾP TRANG 9

9 TIẾP THEO TRANG 1

thoan thì lại phải thảo một dự luật mới và trong trường hợp đó chính phủ sẽ tiếp tục các chương trình ngoại viện biện hữu bằng các đạo luật khẩn cấp đặc biệt.

Quan điểm

Xây dựng kinh tế trên công bằng

Sau cuộc cải tổ Chánh phủ, với sự thay đổi cấp lãnh đạo của hai ngành kinh tế, tài chánh và sự sắp xếp lại các cơ cấu của hai ngành này, người ta hiện đang chờ đợi Chính quyền ra những biện pháp Kinh tài mới để đối phó với tình trạng khó khăn.

Không ai nghĩ rằng một số biện pháp đầu tiên của một chánh sách Kinh tế tài chánh mới có thể tạo phép lạ trong lúc này.

Chính Tiên sĩ Nguyễn văn Hảo Phó Thủ Tướng đặc trách Phát triển Kinh tế kiêm Tổng Trưởng Canh Nông và Kỹ nghệ cũng đã nói một cách thành thật rằng: Những việc làm sắp tới sẽ không đem lại sự giàu có ngay lập tức cho đồng bào.

Hơn nữa, ai cũng biết rằng chúng ta đang ở trong một hoàn cảnh rất khó khăn: 'Có thể nói — lời của Phó Thủ Tướng Nguyễn văn Hảo — từ khi chiến tranh bắt đầu trên 10 năm nay, chưa bao giờ chúng ta gặp những khó khăn kinh tế man mác chông chất như trong giai đoạn hiện tại'.

Phó Thủ Tướng Hảo chỉ dám hứa là bằng những công việc hợp với sức của quốc gia, hợp với sức của đồng bào, việc tiến hành một chương trình cải tiến kinh tế cấp tốc tới đây chỉ nhằm làm sao cho mọi người dân có được một đời sống dễ chịu hơn, làm sao cho quốc gia có điều kiện đứng vững về kinh tế để tiếp tục tranh thủ một nền hòa bình lâu dài tối cần thiết cho việc phát triển kinh tế tương lai để đưa nước nhà đến chỗ thịnh vượng.

Làm được như vậy trong hoàn cảnh hiện nay, cũng sẽ là một thành quả vượt quá sự mong đợi của chúng ta

(XEM TIẾP TRANG 6)

Quan điểm (Tiếp theo) trang 1

rồi. Nhưng dù cho mục tiêu được giới hạn như trên, thì quốc gia cũng vẫn còn phải đòi hỏi sự chịu đựng hy sinh của dân chúng trong những ngày tháng sắp tới.

Không chịu đựng, không hy sinh thì làm sao vượt qua được một hoàn cảnh với những 'khó khăn man mác và chông chất'.

Nhưng muốn cho người dân có thể chịu đựng gian khổ, và gắng sức cần lao, thì trước hết phải làm sao cho sự chịu đựng và hy sinh ấy được san sẻ một cách đồng đều. Do đó mới có vấn đề thực hiện công bằng xã hội.

Phó Thủ Tướng Hảo cũng đã nói rằng: Tôi nghĩ là nền kinh tế của chúng ta phải xây dựng trên công bằng, không thể có cảnh hưởng thụ giàu sang bên cạnh đời sống cơ cực, thiếu thốn. Đó là một quan điểm rất hợp lý, chỉ cần làm sao thể hiện được trên thực tế nữa thôi.

DC

TỔ CHỨC FREEDOM HOUSE NHẬN ĐỊNH VỀ BÁO CHÍ VN

Chỉ có độc tài mới chủ trương

« không thể để báo chí tự do »

Báo chí VN dạy người Mỹ truyền thông qua các bãi mìn chính trị

SAIGON (6-12) : Tổ chức Freedom House đặt trụ sở tại New York vừa gửi đến các quốc gia trên thế giới bản nhận định hạ bán niên 1974 về các quyền tự do chính trị và tự do báo chí trên thế giới, đặc biệt là nói về tự do báo chí ở Nam VN. Từ năm 1972, Freedom House bắt đầu thực hiện Bảng nghiên cứu đối chiếu về tự do tại 15 quốc gia và 55 lãnh thổ của thế giới. Cứ mỗi 6 tháng thì tổ chức Freedom House lại ph.ở biến một bản nhận định về sự thăng trầm của tự do báo chí của thế giới. Bản nhận định vừa được ph.ở biến khắp thế giới mang số 27/1974 và dành 5 trang đầy chữ để nói về tự do báo chí tại VN. Tác giả bản nhận định này là GS Leonard R. Sussman, Giám đốc chấp hành của Nhà Tự do và là người được chính phủ Mỹ nhờ tới Saigon tổ chức tuần lễ hội thảo về truyền thông cuối tháng 5/1974.

Mỹ mong đợi gì ?

Trong đoạn thứ nhất của phần nhận định về tự do báo chí tại VN, GS Sussman tiết lộ mục đích của chính phủ Mỹ khi tổ chức hội thảo tại Saigon : vì nước Mỹ đi vào kỷ

nguyên mới của sự dùng sức mạnh quân sự một cách hạn chế cho nên cần phải tìm hiểu các sự thật phức tạp về báo chí của Thế giới để tìm, đặc biệt là tìm hiểu tự do báo chí tại VN. Sau khi ghi rằng nước Mỹ vẫn còn mong muốn thấy các xã hội Á Châu được tự do hơn nữa và rằng 1 nền báo chí tự do và có trách nhiệm là một dụng cụ lớn lao để mà phát triển các quyền tự do dân sự và chính trị, GS Sussman viết rằng cuộc hội thảo tháng 5/1974 tại Saigon nhằm tìm hiểu :

- 1) Trong việc bành trướng quyền tự do báo chí, người Mỹ có thể được coi như một sự chỉ đường hữu ích và có thể chấp nhận đối với các nước đang mở mang hay không.
- 2) Các tiêu chuẩn về tự do báo chí bắt nguồn từ các tiêu chuẩn Anh Mỹ có thể được quốc tế hóa không.
- 3) Các nhà báo địa phương liệu có động lực, sự thông minh và trên hết, có sức sáng tạo để nhậ hay không để mà dùng ngay cả các cơ hội hạn hẹp tiến tới các sự tự do rộng rãi hơn.

Mục tiêu của cuộc hội thảo này được giữ kín cho nên ngay cả những người điều khiển cuộc hội thảo cũng không được thông báo. Tài liệu sau đó cho thấy phía người Mỹ đã gặp một vài khó khăn và cũng đã được một vài sự tưởng thưởng trong việc đặt các nhíp câu về truyền

thông. Chương trình của cuộc hội thảo không làm hài lòng chính quyền chuyên chế của Nam VN. Chính phủ NamVN cũng không hài lòng khi thấy các hội đoàn báo chí VN nhận hợp tác để tổ chức cuộc hội thảo. Một đại diện của VTX có tham dự nhưng được coi là quan các viên chính thức của chính phủ Nam VN. Vì thấy rõ sự đối nghịch giữa báo chí và chính phủ tại VN, nhất là sau khi có sắc luật 007, người Mỹ ngại rằng, diễn đàn hội thảo có thể được dùng để báo chí đã kích thích quyền và cũng ngại rằng chính phủ Nam VN trả đũa bằng cách trút lên đầu những hội thảo viên VN.

Cũng may là cuộc hội thảo diễn ra khá tốt đẹp và GS Sussman viết rằng đó là cuộc hội thảo đáng ghi nhớ, không phải vì nó diễn ra khi đạn đại bác nổ rền ở cách Saigon vài chục dặm, cũng không phải vì việc chính phủ ngại có chiến tranh để biện minh những sự kiểm soát báo chí. Đáng ghi nhớ vì các người viết báo ở VN đã thách đố bằng một đường lối hữu hiệu nhất không những các sự chèn ép báo chí của chính phủ Nam VN mà còn thách đố luôn cả sự áp dụng bất cứ các tiêu chuẩn quốc tế nào về tự do báo

XEM TIẾP 1 TRANG 9

U TIẾP THEO TRANG 1
chỉ muốn áp dụng vào các nước đang
mở mang.

Luận điệu độc tài
Ở đoạn thứ hai, GS Sussman viết
về khả năng nhận định của làng báo
VN. Ông cho rằng tuy những
người trí thức VN không phải là

Chính Luận

7 Th.12. 1974

chủ nhưng ông không đồng ý với
việc các người lãnh đạo của nhiều
xứ đang mở mang cứ lấy giọng
kể cá để mà bảo các
nhà báo rằng « không thể cho các
ông nhiều tự do hơn trong lúc này
vì các ông có thể dùng tự do ấy
sai lầm ». Đó là câu nói được các
chế độ độc tài khai thác. Lucien Pye
đã nhận xét rằng các nhà báo
tại những xứ đang mở mang đã tích
lũy được những điều thất vọng. Họ
tất gần gũi với tất cả các thực tại
của chính trị và luôn luôn ý thức rất
rõ rằng trong bất cứ 1 hệ thống chính
trị nào thì cũng có hệ cách biệt lớn
giữa những lời tuyên bố chính thức
và những toan tính ngầm của người
cầm quyền. Nhưng các nhà báo
ấy có khuynh hướng tha thiết
muốn được là một phần của
thế giới tân tiến. Họ thường
hòa hợp với sự phát triển quốc tế và
trên hết, họ thường có khuynh
hướng ít nhất cũng phóng đại, nếu
không phải là lãng mạn hóa, thành tích
của các hệ thống chính trị tân tiến.

GS Sussman viết tiếp rằng khi
tham chiến tại VN, người Mỹ đã để
lại một di sản không ngờ cho người
VN. Người ta có khuynh hướng
quên rằng một thế hệ ký giả VN đã
theo dõi rất sát và một số ký giả cũng
đã được các nhà báo Mỹ huấn luyện
(?) khi viết bài về về chiến tranh
VN. Nhờ sự quan sát đó mà làng
báo VN học được các giá trị của
tự do có lẽ nhiều hơn sự học
hỏi bằng các kỹ thuật tường trình
hoặc bằng sự truyền thông
điện tử. Sự hướng về nước Mỹ
như thế đã không chấm dứt khi có
thỏa hiệp Pa-lê, một chủ bút VN đã
nhắc GS Sussman sau khi ông này
thuyết trình rằng « Nước Mỹ có trách
nhiệm đảm bảo tự do báo chí ở
Nam VN. Nước Mỹ
là một thành viên của các thỏa hiệp
Ba Lê và một trong những điều
khoản đã ghi rằng báo chí VN phải
được tự do ». GS Sussman thú nhận
là đã không thể tìm được câu trả
lời vị chủ bút nói trên.

Đánh giá báo chí VN

Trong đoạn thứ ba, GS Sussman
ca ngợi sự thông minh và lanh lẹ
của làng báo VN. Ông ghi lại các
ý kiến trao đổi với các
đại diện hội đoàn báo chí
VN trong một bữa ăn thân mật buổi
trưa. Được biết ông ta vừa dự hội
nghị báo chí thế giới tại Nhật trở
về, làng báo VN đã hỏi ông ta xem
hội nghị nhận định như thế nào về
tự do báo chí ở VN vì theo tin
tức của chính phủ Nam VN thì Nam
VN không phải là một trong 5
nước Á Châu bị lên án vì đã đàn
áp báo chí. GS Sussman đã
trả về khách sạn để xem
lại cuốn sổ ghi chép khi còn dự hội
nghị báo chí Đông Kinh và khám
phá rằng tại hội nghị ấy, 5 nước là
Nam VN, Nam Cao Ly, Phi Luật
Tân, Nam Dương và Tân Gia
Ba bị lên án vì đã gia
tăng sự đàn áp báo chí.
Quyết nghị lên án không thành vì hội
nghị sự các ký giả Nam Cao Ly sẽ
bị chính quyền Hán Thành trả thù
khi họ về nước. GS Sussman xác
nhiệm rằng dự thảo quyết nghị lên án
ghi Nam Việt Nam đầu tiên.
Ông cũng thú nhận với làng báo
VN rằng về việc này, quả thật ông
không biết đã có sự êm nhẹm tin
tức của chính phủ Nam VN chứ
không phải tại ông thiếu ngay thẳng.
Ông bày tỏ sự thất vọng rằng
báo VN đã biết tìm mọi cơ hội

hội thảo để lên tiếng. Cuộc hội thảo
vừa được coi là một buổi học tập
kinh điển thì đã biến thành một buổi
cụ thực tiễn trong tay các nhà báo
VN. Người Mỹ đã học được óc thực
tiễn đó từ người VN.
Làng báo VN đã dạy người Mỹ
cách truyền thông xuyên qua các bài
mìn chính trị.

Không thể coi thường

Ở đoạn chót, GS Sussman nêu lên
các nhận xét tổng quát sau khi tham
dự cuộc hội thảo tại Saigon. Ông
thú nhận đã thay đổi bản thái độ sau
khi được tiếp xúc với làng báo VN.
Đến nay, ông mới biết rằng làng
báo VN chỉ có những tiện nghi « sơ
khai » nhưng đã cố gắng cải
tiến phẩm chất nghề báo và không
chịu để biến thành nô lệ của chế độ.
Ông cho rằng cũng có lúc, có tờ báo
loan tin bừa bãi nhưng tại cuộc hội
thảo, ông thấy rằng làng báo VN không
những hăng say giữ cho báo chí khỏi
bị chính phủ kiểm soát mà còn tỏ ra
hiếu rỏi rằng tự do hàm ý phải có trách
nhiệm đối với người làm báo. Ông
ghi rằng trong 16 tờ
báo đang xuất bản (hội
tháng 5/1974) thì chỉ có ba tờ của
chính quyền, hai tờ đối lập còn 11
tờ thì độc lập. Nhiều tờ báo còn
sống nhờ sự đóng góp của độc giả kể
cả sự đóng góp của các em học sinh, công
nhào và quân nhân.

Một quân nhân VN đánh bạc được
100 ngàn đồng gửi tặng một tờ báo.
Nhưng chưa kịp kịp tiền đi thì anh
ta đã tử trận.

Ông Sussman ghi nhận rằng trước
biết bao nhiêu khó khăn cho Nam VN
từ bên ngoài cũng như từ bên trong
gây ra nhưng chưa bao giờ, người làm
báo VN bởi sự khao khát tự do.
Người dân cũng như người làm
báo VN không thể
chấp nhận rằng phải phát triển kinh
tế trước khi có tự do rộng rãi hơn
nữa. Trên thực tế, họ phải chấp
nhận sự lãnh đạo xấu nhưng đã
tranh đấu cho sự tự do từng thấc
thức thực dân, Cộng sản và đặc tài
bản xứ.

Ông Sussman không chủ quan cho
rằng có thể áp dụng kinh nghiệm của
người Mỹ cho việc cai trị các nước
đang mở mang nhưng hệ thống hiến
định của nước Mỹ cũng đã cung
cấp được những điểm tranh luận
cho các nước khác,
vì rằng với những xứ kém tự do thì
cần phải đưa ra những tiêu chuẩn
tối đa để các xứ ấy phải hướng theo
chứ không thể đưa ra các tiêu chuẩn
tối thiểu. Cũng không thể
coi thường các dân tộc
khác bằng cách chấp nhận lối nói của
những người lãnh đạo các xứ ấy rằng
chưa thể phát triển tự do chính trị
vì còn quá sớm. Các nhà chính trị học
và xã hội học nên tâm niệm rằng khi
thảo luận về lý thuyết chính trị với
những người thực tiễn từng đau khổ
vì chiến tranh bất tận thì giới đại học
(Mỹ) đừng ngại là mình đã xa thực
tế. Cũng nên nhắc lại là sau khi phê
biếm bản nhận định trên đây, GS Su-
sman đã nhận danh « nhà tự do »
Freedom House gửi một lá thư ca
ngợi và một bản tuyên
đương đặc biệt tới các hội đoàn báo
chí VN vì đã kiên trì tranh đấu cho
tự do báo chí trong tình thân trách
nhiệm. Thư và bản tuyên dương nói
trên đề ngày 22-11-1974 và bản
dịch đã được Chính Luận đăng tải.

Bài tường thuật trên đây đã thuật
lại theo bản nhận định của Freedom
House. Vì tôn trọng sự thực, một
vài nhận định có « tinh cách Mỹ » vẫn